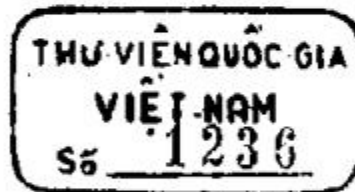


HỌC - VIỆN QUỐC - GIA HÀNH - CHÍNH

Luận - Văn Cốt - Nghiệp

LA 7568

VẤN - ĐỀ GIÁO - DỤC
t ạ i
TỈNH SADEC



Giáo - sư hướng - dẫn :

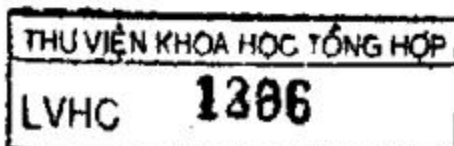
NGUYỄN-VĂN-TƯƠNG

NGUYỄN - ĐỨC - TRỌNG

Ban Đốc-Sự Hành-Chánh

Khóa 18

1970-1973



HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

---***---

LUẬN-VĂN TỐT-NGHIỆP

---**---

U B - N - II - (T II - II - II) U II

T A I T I N H

U II - II - II - II

Giáo-Sư hướng-dẫn
NGUYỄN-VĂN-TƯỜNG

NGUYỄN-DỨC-TRONG

Ban Đốc-Sự Hành-Chánh

Khoá 18

1970 - 1973

Chúng tôi chân thành cảm tạ :

- Giáo-Sư Viện-Trưởng
- Ban Giám-Đốc
- và quý Vị Giáo-Sư

đã dày công hướng-dẫn chúng tôi trong suốt

học-trình 1970 - 1973.

(hân-thành cảm-tạ

Giáo-Sư /)/GUYỄN - VAN - TƯỜNG

đã hướng dẫn chúng tôi hoàn-
thành luận-vấn này.

HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

Không tán-thành cũng như không phản-đối
những ý-kiến phát-biểu trong luận-văn này.
Tác-giả hoàn-toàn chịu trách-nhiệm những
ý-kiến của mình.

MỤC - LỤC

Dẫn nhập

Phần thứ nhất : HIỆN-TRẠNG GIÁO-DỤC TẠI TỈNH SẠĐÉC

CHƯƠNG 1 : Hiện-trạng giáo-dục bậc Tiểu-Học Sạđéc

Tiết 1 : Tình-trạng tổng quát

- Điểm 1 : Việc quản-trị giáo-dục bậc Tiểu-Học
- Điểm 2 : Hiện-trạng trường sở, phòng học, lớp học
- Điểm 3 : Vấn-đề phát-triển trường sở và phòng học
- Điểm 4 : Học sinh
- Điểm 5 : Giáo-chức và vấn-đề tu-nghiệp
- Điểm 6 : Tương-quan trường sở, học-sinh, giáo-chức, dân chúng.

Tiết 2 : Giáo-dục cộng-đồng tại Tỉnh Sạđéc

- Điểm 1 : Đại-cương về lý-thuyết giáo-dục cộng-đồng
- Điểm 2 : Việc thực-thi giáo-dục cộng-đồng tại Sạđéc
- Điểm 3 : Sự đóng góp của các trường cộng-đồng trong việc cải-tiến địa-phương Sạđéc

CHƯƠNG 2 : Hiện-trạng giáo-dục bậc Trung-Học Tỉnh Sạđéc

Tiết 1 : Giáo-dục tại Trung-Học Công Lập

- Điểm 1 : Hiện-tình trường sở, học-sinh, giáo-chức
- Điểm 2 : Tương-quan trường sở, học-sinh, giáo-chức, dân chúng
- Điểm 3 : Thành quả cụ thể

Tiết 2 : Giáo-dục tại Trung-Học Tư-Thực Sạđéc

- Điểm 1 : Hiện-tình trường sở, học-sinh, giáo-chức
- Điểm 2 : Sự hoạt-động, địa-vị và sự đóng góp của các Tư-Thực Sạđéc
- Điểm 3 : Tư-Thực Việt gốc Hoa tại Sạđéc.

Phần thứ hai : NHẬN XÉT - ĐỀ-NGHỊ

Tiết 1 : Nhận xét và đề-nghị liên-quan đến việc giáo-dục bậc Tiểu-Học tỉnh Sađéc.

Điểm 1 : Những khó-khăn của nền giáo-dục Tiểu-Học Sađéc trong hiện tại - Đề-nghị.

Điểm 2 : Vấn-đề giáo-dục cộng-đồng tại Sađéc - Đề-nghị.

Điểm 3 : Một đề-nghị cải-tổ nền giáo-dục bậc Tiểu-Học Tỉnh Sađéc.

Tiết 2 : Nhận xét và đề-nghị liên-quan đến việc giáo-dục bậc Trung-Học Tỉnh Sađéc

Điểm 1 : Nhận xét tổng-quát về giáo-dục bậc Trung Học Tỉnh Sađéc - Đề-nghị.

Điểm 2 : Vấn-đề đạo-đức học-đường tại Sađéc - Đề-nghị.

Điểm 3 : Vấn-đề học-sinh Sađéc chọn Đại-Học - Đề-nghị.

Điểm 4 : Nhận xét về giáo-dục Tư-Thực tại Sađéc - Đề-nghị.

Điểm 5 : Tâm-trạng của học-sinh và giáo-chức Trung-Học Sađéc trong hoàn cảnh hiện tại của đất nước.

Kết-Luận :

*
* *

II) (F) / V / III - (F) / () / ()

NỀN GIÁO-DỤC TỈNH SÀĐÉC VÀ NIỀM KIỆU-HÀNH CỦA NGƯỜI DÂN BÊN DÒNG SÔNG SA

Như hương thơm ngọt-ngào của trái xoài Ngự, như mùi vị tuyệt-diệu của miếng bánh phồng tôm, người dân tỉnh Sàđéc, sống hiền-hòa trên bờ sông Sa, trải bao thời-đại, vẫn mang trong lòng một niềm kiêu-hạnh tuyệt-vời :

" Tỉnh Sàđéc địa linh nhân kiệt
Đã trở sanh nhiều bậc nhân tài."

Niềm kiêu-hạnh đó, không phải tự-nhiên mà có. Chúng ta đã biết Sàđéc vốn là một tỉnh nhỏ với dân số độ 315.000 người, đa số làm nghề nông, theo Phật-giáo, Hòa-Hảo, Cao-Dài. Diện-tích tỉnh là 796 km². Tỉnh Sàđéc cách Sài-gòn 140 cây số ngàn, phía Đông giáp tỉnh Vĩnh-Long, Tây giáp tỉnh An-Giang, Nam giáp An-Giang và Phong-Dinh, Bắc giáp Kiên-Phong.

" Trước kia, dưới thời Pháp thuộc, tỉnh Sàđéc được tặng cho danh hiệu là : Khu vườn của xứ Nam-Kỳ (Le jardin de la Cochinchine), danh hiệu ấy để nói lên tánh cách phì nhiêu của diên-địa, màu sắc sum-thịnh của các loài thảo-mộc, nhất là các loại cây trái.

Hơn thế nữa, nhờ sông Cửu-Long bồi-đắp, gọi là sông Tiền và sông Hậu, chảy qua rộng lớn, hai bên vườn ruộng xanh tươi, có một cảnh vừa đẹp vừa thiêng-liêng, huyền-bí, bao trùm không sao tả được.

Địa-linh ấy tất phải sinh-xuất ra nhiều nhân-kiệt anh-tài văn lẫn võ, về cựu-học cũng như tân học, về phương-diện đạo-pháp thì tỉnh Sàđéc cũng là nơi xuất-hiện những bậc chân tu, thánh-triết, đem đạo tử-bí tế-độ quần sanh trong đời mạt pháp.. .."(1) :

- Sàđéc là nơi Vua Gia-Long trong cơn tẩu quốc đã dựng gót phong-trần, lập đại bản dinh, xây đắp đồn lũy để tranh hùng với Tây-Sơn. Đến nay còn biết bao di-tích lịch-sử.

- Sàđéc, nơi làng Tòng-Sơn là chốn phát tích của Đức Phật Thầy Tây-An, khai sáng giáo phái Bửu-Sơn Kỳ Hương, nơi lúc Tòng Sư Minh-Trí tuyên-dương giáo lý, nơi Đức Huỳnh Giáo-Chủ từng giảng đạo diu-dắt tín đồ, là nơi đạo giáo được sinh khí phát huy tốt đẹp hơn đâu cả.

(1) Trích lời giới-thiệu của giáo-sư TRAN-VAN-QUÉ cho quyển "Sàđéc xưa và nay"

- Sađéc đất hoạt-động của các nhà chí sĩ, các nhà cách-mạng, các anh hùng kháng Pháp. Chí-sĩ như các cụ Nguyễn-quang-Điêu sinh-trưởng tại đây. Chí sĩ như cụ Võ-Hoành đã bị đưa an-trí chôn này.

- Sađéc nơi nhân tài thịnh-phát, nǎo bác-vật Lưu-văn-Lang, danh sĩ Đặng-Thúc-Liêng, Phùng Biểu

- Sađéc lại là nơi đầu tiên phát-huy bộ môn kịch-nghệ sân khấu (Cải-lương). Sađéc cũng qui-tụ nhiều ngôi sao sáng kịch trường, nghệ-thuật cầm ca.

Người dân Sađéc không hạnh-diện sao được, khi quê hương mình là một dãy gấm vóc tuyệt-đẹp, là một nơi phát xuất nhiều bậc kỳ tài !

Người Sađéc xưa tin rằng khí-thiên sông nước quê hương đã tạo nên những bậc kỳ tài, lỗi-lạc, người nay không hoàn toàn tin-tưởng như vậy. Người dân Sađéc vốn thông-minh, đĩnh-ngộ, học giỏi, nhưng họ chỉ có thể trở nên xuất chúng được khi họ đã được hấp-thụ một nền giáo-dục, vì chỉ có giáo-dục mới làm phát-triển được con người. Xưa kia, với nền giáo-dục hủ lậu của thời quân-chủ, với nền giáo-dục nô-lệ của người Pháp, mà biết bao người Sađéc đã trở nên những nhân-vật lỗi-lạc phi thường ; Nay, với nền giáo-dục khai phóng của một quốc-gia độc-lập, lo gì không có những nhân tài xuất hiện tại vùng đất thiên-liêng này ?

Vì thế chánh-quyền và nhân dân Sađéc rất chú-trọng đến vấn-đề giáo-dục tại tỉnh nhà.

Trong mấy nǎm chiến-tranh nền giáo-dục Sađéc có phần ngưng trệ đôi chút. Nhưng khi an-ninh không còn là mối ưu-tư to lớn của chánh-quyền Sađéc nữa, thì vấn-đề giáo-dục lại nổi bật lên giữa các vấn-đề khác tại tỉnh. Chánh-quyền và nhân dân Sađéc luôn luôn chú trọng đến vấn-đề này, vì đối với họ vấn-đề giáo-dục tại tỉnh nhà rất trọng-đại. Trọng-đại bởi lẽ sự giáo-dục không những chừa mở mang dân-trí địa-phương, đào-tạo nhân tài cho đất nước, mà còn nhằm bảo-vệ truyền-thống văn-hóa khá rực-rở của tỉnh nhà mà truyền-thống nổi bật nhất là : dân Sađéc vốn hiếu học và học rất giỏi. Biết bao nhiêu người Sađéc đã học thành tài và đem sức học ra giúp nước mà tuổi tên vẫn còn chói lọi ! Ta có thể kể vài thí dụ : xưa thì có Kỹ-sư Lương-văn-Mỹ, Bác-vật Lưu-văn-Lang, Đốc-Phu-Sĩ Huỳnh-Ngọc-Bính, bậc túc nho Nguyễn-Duy-Dương, ông Nguyễn-văn-Vĩ tốt-nghiệp trưởng Cao-Đẳng Thương-Mại. Nay thì có :

- Nguyễn-Thành-Giung : Tân-sĩ Vạn-Vật-Học hạng ưu ; Tổng-Trưởng Giáo-Dục các Chính-Phủ Nguyễn-văn-Thịnh, Trần-văn-Hữu, Nguyễn-văn-Tâm.

- Trần-Quang-Đệ : Thạc-sĩ Y-Khoa, Viện-Trưởng Viện Đại-Học Sài-gòn.
- Trần-Lũ-Y : Tổng-Trưởng Y-Tế Chánh-Phủ Nguyễn-Cao-Kỳ, Nguyễn-văn-Lộc và Trần-văn-Hương.

Còn rất nhiều bậc tài danh khác mà chúng tôi không thể kể hết ra đây được.

Những bậc danh tài này đã làm rạng danh Sađéc. Nếu không có một nền giáo-dục hữu-hiệu tại tỉnh nhà thì làm sao duy-trì được niềm kiêu-hãnh đó ? Ví dầu cho các bậc trí-thức kia có thành tài ở Sài-gòn, Hà-Nội, hay ở Pháp ở Mỹ, thì bước đầu học vấn của họ cũng được xây dựng trên nền tảng giáo-dục của quê-hương Sađéc của họ.

Và hiện nay nền giáo-dục Sađéc đang đảm-nhiệm một trách-nhiệm rất nặng-nề. Một khối lượng to lớn học-sinh đang được giáo-dục, được cho nhìn thấy ánh-sáng của văn-minh và họ sẽ dần dần làm biến đổi nếp sống của dân địa-phương. Người dân không thể u-mê mãi bên những người có hiểu biết. Họ không còn mê-tin dị-đoan bên những người tôn-trọng khoa-học mãi được. Nhất định là họ phải biến đổi, biến đổi cho phù-hợp với nếp sống của những người chịu ảnh-hưởng văn-minh càng ngày càng đông.

Những học-sinh học-tập siêng-năng trong mái trường, chắc chắn một ngày kia sẽ có một tương lai rực-rỡ. Họ sẽ tìm được một nghề để nuôi thân, gia-đình không quá cực nhọc. Và nhờ những người này, nhờ cái tài của họ, nước nhà và tỉnh nhà biết đâu chẳng mau thăng tiến ? Ngày nay học-tập, ngày mai giúp đời và biết đâu sẽ có rất nhiều người Sa-Giang lưu danh trong lịch-sử?

Trong niềm tin-tưởng rạng-rỡ đó, chúng ta sẽ tìm hiểu căn-kẻ hơn " Văn-Đề Giáo-Dục Tại Tỉnh Sađéc " qua hai phần chính sau :

- Hiện trạng giáo-dục tại tỉnh Sađéc
- Nhận xét - Đề-nghị.

PHẦN THỨ NHỨT

HIỆN - TRẠNG GIÁO - DỤC TẠI TỈNH SADEC

Bất cứ một người du-khách nào đến viếng tỉnh Sađéc là phải để ý ngay đến một số lượng hết sức đông-đáo học-sinh ngoài đường phố vào những giờ đi học hay tan học. Lốp đi bộ, lốp đi xe, đâu đâu cũng thấy những tà áo dài trắng, đâu đâu cũng thấy quần tây xanh. Các đường phố khi ấy nhộn-nhip và ồn-ào hẳn lên rồi sau đó tình lý lại trở về trạng-thái yên-tĩnh của một thành phố nhỏ, vì học-sinh đã vào trường hay đã trở về nhà... Nhưng con số hàng ngàn học-sinh tại Sađéc đã thực-sự ảnh-hưởng đến sinh-hoạt hằng ngày của người dân địa-phương. Có thể nói khối lượng học-sinh là một khối lượng tiêu-thụ mạnh-mẽ, giúp cho các giới dân chúng có được đồng tiền mưu sinh.

Người du-khách cũng sẽ rất ngạc-nhiên khi thấy hầu hết các trường học ở tỉnh lỵ Sađéc đều tập trung vào một con đường. Du-khách càng ngạc-nhiên hơn khi thấy tại thành phố nhỏ bé này có một trường Trung-Học thật lớn với khoảng 5.000 học sinh.

Đó là một vấn đề cạnh tranh phiến-diện, có thể trông thấy được, liên-quan và ảnh-hưởng một phần rất nhỏ đến nền giáo-dục tỉnh Sađéc. Chúng tôi sẽ đề-cập đến nền giáo-dục này đầy đủ hơn qua hai chương :

- Hiện-trạng giáo-dục bậc Tiểu-Học tỉnh Sađéc
- Hiện-trạng giáo-dục bậc Trung-Học tỉnh Sađéc.

*
* *

CHƯƠNG I

HIỆN-TRẠNG GIÁO-DỤC BẬC TIÊU-HỌC SAĐÉC

Đối với các quốc-gia tiên tiến, vấn-đề giáo-dục trẻ em ở bậc Tiểu-Học vô cùng quan-trọng, vì đó là việc khai tâm đứa trẻ. Đứa trẻ mới đi học là đứa trẻ dễ cảm nhận điều hay cũng như điều dở. Đối với chúng đời nay cũng như điều đó chỉ là một, vì chúng chưa ý-thức được sự hay, dở. Vì thế việc giáo-dục mà sai lầm tất gây cho trẻ em những tai hại khôn lường. Do đó, việc giảng dạy phải vô cùng cẩn-thật.

Tại Việt-Nam phải nhìn nhận rằng, vì chiến-tranh nên vấn đề giáo-dục chỉ nhằm thỏa-mãn về lượng, tức là dạy dỗ được càng nhiều trẻ em càng tốt, còn về vấn đề nêu trên thì chưa được quan tâm lắm.

Vì thế, trong chương "Hiện trạng giáo-dục bậc Tiểu-Học" chúng tôi đề cập đến số lượng nhiều hơn.

Chương này chia ra làm ba tiết :

- Tiết 1 : Tình-trạng tổng quát
- Tiết 2 : Giáo-dục cộng đồng
- Tiết 3 : Vấn-đề thanh-toán nạn mù chữ và thất học.

Tiết 1 : Tình-trạng tổng quát

Nói chung, việc giáo-dục tại bậc Tiểu-Học tỉnh Sađéc chỉ bị chiến-tranh làm gián-đoạn đôi chút mà thôi. Thời kỳ có biến-cổ Tết Mậu-Thân, tỉnh Sađéc không phải là mục-tiêu của Cộng-quân, nên chỉ có một số Ấp Xa-xôi bị mất an-ninh, làm cho việc học bị gián-đoạn một thời-gian. Việc giáo-dục bậc Tiểu-Học vẫn tiến đều, tuy hơi chậm trong mấy năm gần đây.

Trong các điểm sau đây, chúng tôi sẽ lần-lượt cung-cấp những dữ-kiện chính yếu về nền giáo-dục bậc Tiểu-Học tỉnh Sađéc.

Điểm 1 : Việc quản-trị giáo-dục bậc Tiểu-Học theo chương-trình địa-phương-hóa và theo chương-trình cũ

a)- Nội đến địa-phương hóa giáo-dục, người ta thường đề-cập đến các nhiệm-vụ sau đây :

- Địa-phương-hóa cơ-sở, tức là người dân tham-gia vào việc xây trường, mở lớp, trang-bị, tu-bổ.
- Địa-phương-hóa giáo-chức, tức là giáo-chức được huấn-luyện tại địa-phương nào, sẽ trở lại giảng dạy tại địa-phương ấy sau khi tốt-nghiệp.
- Địa-phương-hóa chương-trình phần, tức toàn phần hoặc một phần chương-trình học mang rõ sắc-thái địa-phương

Việc quản-trị giáo-dục tại Sađéc sẽ có các cơ-quan sau đây điều-khiển :

1)- Ở cấp tỉnh : Có Ty văn-hóa giáo-dục coi toàn thể các trường trong tỉnh (Tiểu-Học lẫn Trung-Học). Bên cạnh Ty Văn-Hóa Giáo-Dục có Hội-Đồng Điều-Hợp và Phát-Triển có nhiệm-vụ :

- Áp-dụng chính sách phát-triển giáo-dục trong tỉnh.
- Quản-trị ngân sách phát-triển giáo-dục tỉnh
- Cố-Vấn cho Học Khu về việc quản-trị giáo chức và nhân-viên các trường trong tỉnh.

Trong tương-lai Hội-Đồng này sẽ do dân cử, tạm thời thành phần được tổ-chức như sau :

- Đại-diện chính quyền tỉnh (hội viên)
- Đại-diện Hội-Đồng tỉnh
- Thân-hao nhân-sĩ

2)- Ở cấp trường : Trường sẽ do một Ủy-Ban Quản-TRI điều-khiển. Từ nay các trường sẽ do nhân dân xây cất và đảm-nhiệm việc quản-tri. Nhân dân đóng góp trực-tiếp bằng công và của và gián-tiếp điều-hành.

Việc xây cất sẽ do một Ủy-Ban trực-tiếp điều-khiển theo lối quan quản. Ủy-Ban gồm có :

- Đại-diện chính-quyền địa-phương
- Hiệp-Hội Phụ-huynh học-sinh
- Hội-Đồng tỉnh
- Đại-diện Bộ Giáo-Dục

Ngân-khoản sẽ hoàn toàn do địa-phương. Theo đúng chương-trình địa-phương-hóa, chánh-quyền sẽ để nhân dân xây cất theo ý muốn để hòa-hợp với khung-cảnh địa-phương, chỗ không theo một khuôn mẫu do Trung-ương định sẵn.

Chúng tôi chỉ lược sơ về vấn-đề địa-phương-hóa vì chương-trình này mới cho áp-dụng gần đây và tỉnh Sađéc đang xúc-tiến mọi nỗ-lực để sớm sửa đổi nền giáo-dục theo chánh-sách mới. Vì vấn-đề chưa có gì rõ-rệt trong việc thành-lập các cơ-sở quản-tri tại tỉnh, nên chúng tôi không thể nói nhiều hơn.

b)- Tạm thời, nền giáo-dục Tiểu-Học Sađéc vẫn áp-dụng chế-độ quản-tri cũ, trong khi chờ đợi sự hình thành cơ-chế mới.

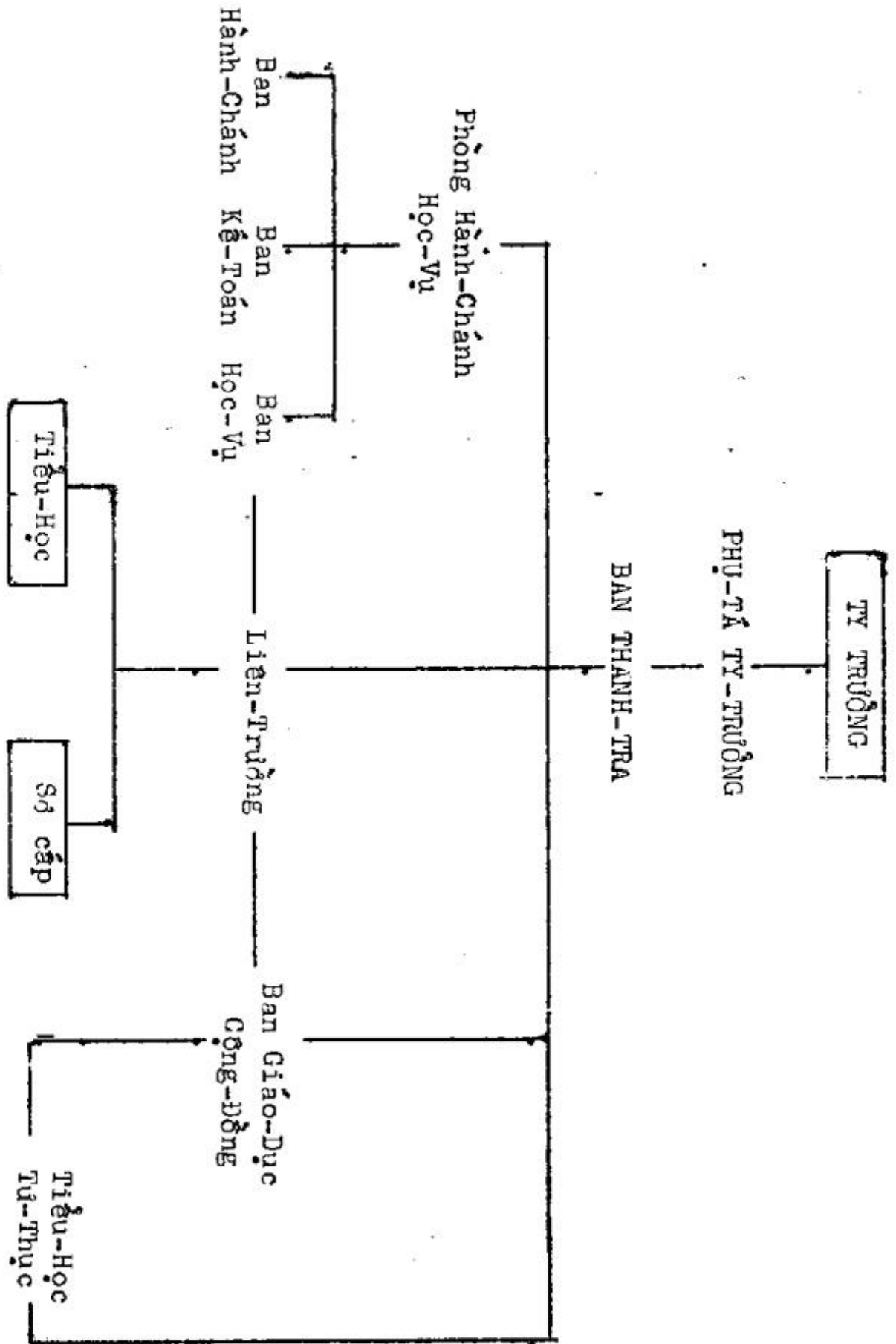
Chúng tôi xin trình bày một số điều-kiện về chế-độ quản-tri cũ này.

Nói chung, Ty Tiểu-Học tức cơ-quan quản-tri và điều-khiển ngành giáo-dục bậc Tiểu-Học chịu ảnh-hưởng về hành-chánh của hai hệ-thống :

- Hệ-thống dọc
- Hệ-thống ngang

Tổ - chức :

Tham-chiếu Nghị-Định số 1130-GD/PC và Thông-Tư số 1237/CE/XU ngày 15-11-69, Ty Tiểu-Học được tổ-chức như sau :



Kinh phí về tổ-chức và điều-hành Ty do ngân sách Quốc-gia Bộ Giáo-Dục đài-thọ.

Ty Tiểu-Học và chính-quyền trung-ương :

Ty Tiểu-Học Sađéc trực thuộc Nha Tiểu-Học và Bình-Dân Giáo-Dục Cộng-Đồng (thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Trung Tiểu-Học và Bình-Dân Giáo-Dục).

Vì hệ-thống hành-chánh giáo-duc của nước ta theo chế-độ trung-ương tập quyền, nên mọi công việc ở Ty như : bổ-nhiệm, thuyên-chuyển, thăng-thưởng, trừng phạt... đều do trung-ương quyết-định.

Hàng tháng, Ty Tiểu-Học phải gửi tờ-trình về Nha Tiểu-Học và Giáo-Dục Cộng-Đồng. Tờ trình phải thể-hiện tình-hình giáo-duc bậc Tiểu-Học tại tỉnh. Khi Ty có tổ-chức những khóa học-tập hay tu-nghiệp cho giáo-chức thì cũng phải tường trình thường xuyên diễn-tiến của khóa-học về trung-ương.

Ngoài những tờ trình hàng tháng, còn có tờ trình nửa năm và cuối năm. Những tờ trình này phải có nhiều chi-tiết hơn tờ trình hàng tháng.

Cuối cùng những dự án xây cất hay sửa chữa trường ốc cũng đều phải có sự chấp-thuận của trung-ương.

Ty Tiểu-Học và chính-quyền địa-phương :

Ty Tiểu-Học là Ty ngoại thuộc Tòa Hành-Šánh tỉnh, Ty-Trưởng Ty Tiểu-Học cũng chịu sự chỉ-phối của Tỉnh-Trưởng. Tỉnh-Trưởng có quyền ra lệnh cho Ty-Trưởng phải thi-hành một số công-tác của tỉnh khi cần có sự góp sức của Ty Tiểu-Học (chẳng hạn Ty-Trưởng phải ra lệnh cho tất cả nhân-viên đi học-tập chính-trị hàng tháng tại tỉnh).

Ty Tiểu-Học còn phải thường xuyên báo-cáo cho Tỉnh-Trưởng về một số vấn-đề trực thuộc Ty như sau :

- Bảng kê số-lượng giáo-viên chưa nhập ngũ
- Danh sách nhân-viên tan tuyền
- Bảng kê tình-hình nhân-viên và tình-trạng công-chức

- Báo-cáo công-chức, cán-bộ bị nạn do Việt-cộng gây nên

- Bảng kê các cơ-sở giáo-huấn trong tỉnh.

Ngoài ra, những tờ trình, báo-cáo nào gửi về trung-ương thì bản sao phải gửi cho Tỉnh-Trưởng.

Trước tình-trạng Ty Tiểu-Học chịu sự chỉ-phối của hai hệ-thống dọc và ngang, người ta không khỏi tự hỏi sự-kiện ấy

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHC 1206

có gây những trở ngại nào cho việc điều hành việc giáo dục bậc Tiểu-Học tại tỉnh Sađéc hay không ?

BẢNG THỐNG KÊ NHÂN-VIÊN TY TIỂU-HỌC SAĐÉC

	N Ế Ạ C Ị Ị		Chánh ngạch		Công nhật		Phụ-dông		Tại ngữ		Công	
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
Thanh-tra tiểu-học	1	1									1	1
Tham-Sự học-chánh												
Thổ-ký học-chánh											2	2
Giáo-sĩ F.H.Đ.I.C.	2									2	4	
Giáo-học cấp bổ-túc	64	116							34	103	116	
Giáo-viên tiểu-học	17	64	6		120				71	94	184	
Giáo-viên sơ-cấp	122	96							21	143	96	
Giáo-viên sơ-cấp phụ-khuyết							2				2	
Giáo-viên hướng thôn							1				1	
Giáo-viên ấp							13	400			13	400
Giáo-viên ty nạn công-san								2			2	2
Cán-bộ y-tế								2				2
Lao-công							3				3	
CỘNG	206	276	6		120	19	404		135	366	801	1167

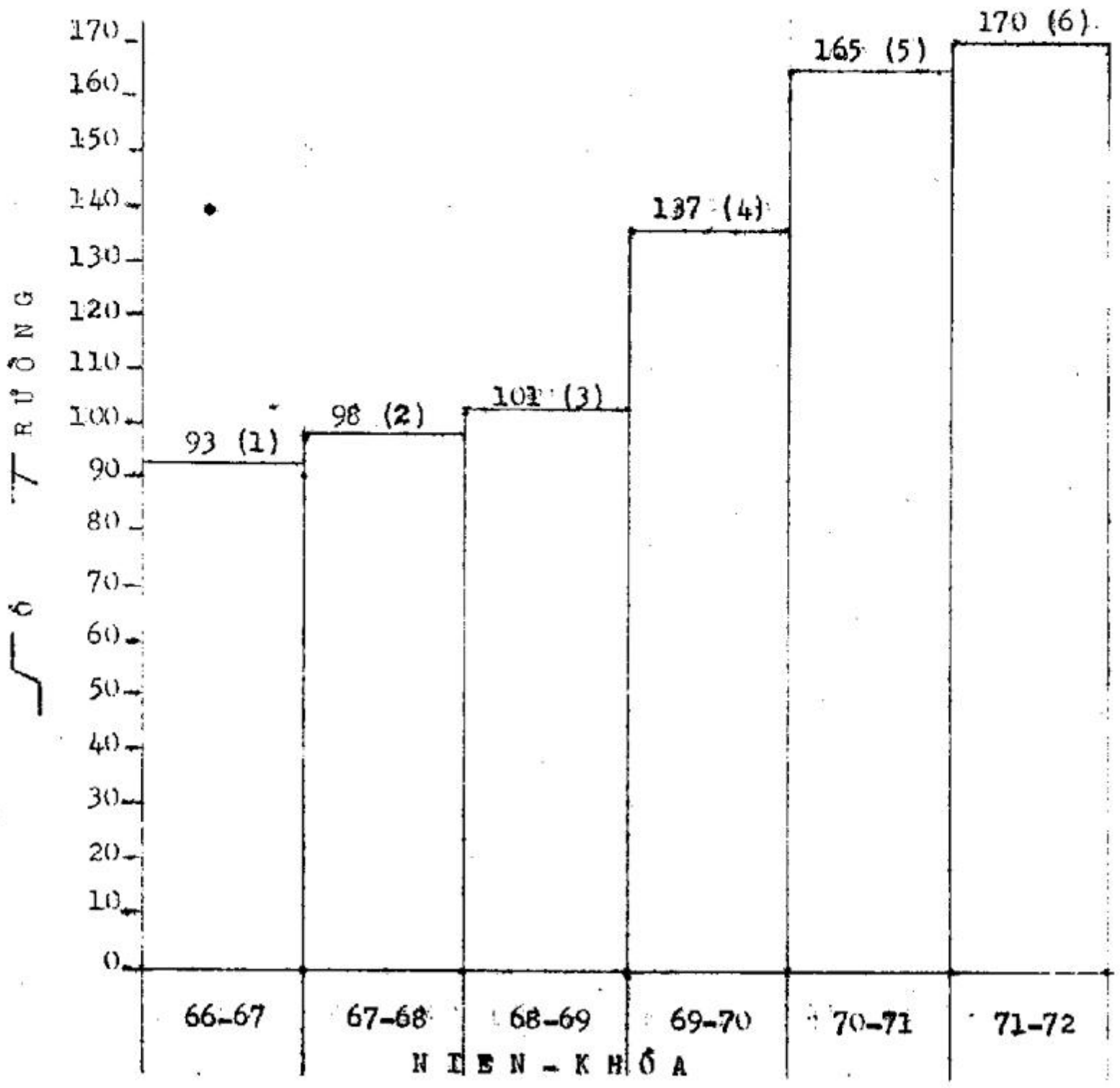
Điểm 2 : Hiện-trạng trường sở, phòng học và lớp học :

Các trường sở-cấp ~~và~~ tiểu-học tại tỉnh Sađéc đã gia-tăng mạnh trong mấy năm gần đây . Sự gia-tăng này nhằm :

- Phát-triển hệ-thống trường sở của tỉnh
- Đáp-ứng nhu-cầu học-hỏi do số học-sinh gia-tăng .

Sau đây là tiến-trình sự gia-tăng trường sở sơ-cấp và tiểu-học từ 1966 đến nay :

ĐỒ-BIỂU PHÁT-TRIỂN TRƯỜNG SỞ
(Từ niên-khoá 1966-67 đến 1971-1972)



Những con số trên được phân chia như sau :

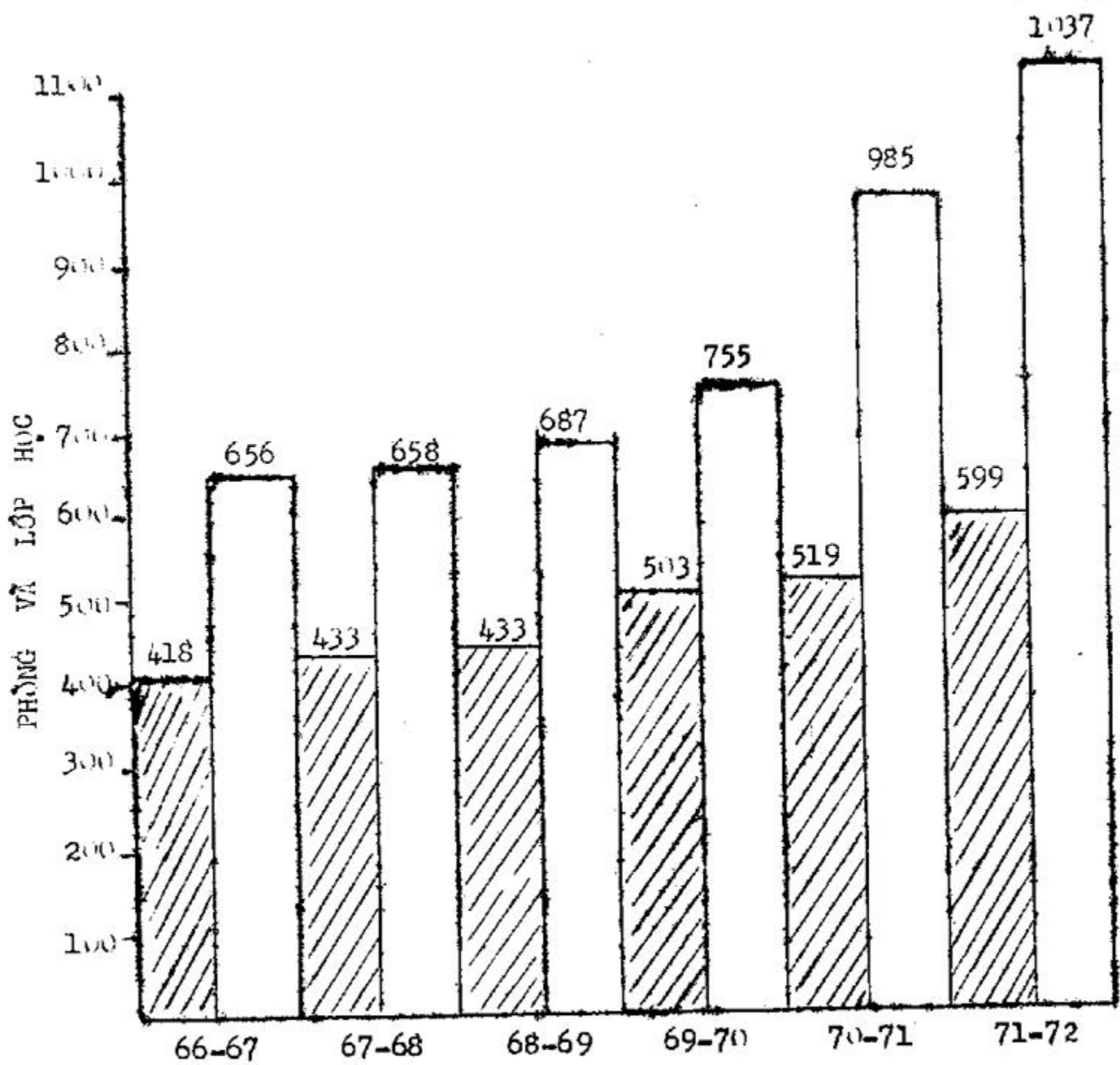
Niên-khóa :	Trường Sơ cấp:	Trường Tiểu-Học :	Tổng cộng
1966-67	65	28	93
1967-68	68	30	98
1968-69	69	32	101
1969-70	96	38	134
1970-71	117	39	156
1971-72	131	39	170

Ta thấy chỉ trong vòng 6 niên-khóa mà số trường sơ-cấp và tiểu-học gia-tăng từ 93 lên 170 trường.

Về phòng học và lớp học :

Từ năm 1966 đến nay số phòng học và lớp học cũng gia-tăng rất nhiều song song với sự gia-tăng trường sở. Ở nhiều nơi trong tỉnh, chỉ có sự gia-tăng phòng học và lớp học mà không có sự xây cất thêm trường mới. Và sự gia-tăng này cũng rất quan-trọng trong việc đáp-ứng hữu-hiệu nhu-cầu học-sinh càng ngày càng đông.

Sau đây là đồ-biểu tiến-trình sự gia-tăng phòng học và lớp học bậc sơ cấp và Tiểu-học (Từ 1966-67 đến 1971-72)



NIÊN - KHÓA

PHỤ CHÚ :  - PHÒNG
 - LỚP HỌC

Điểm 3 : Vấn-đề phát-triển trường sở và phòng học bậc Tiểu-Học

Để đáp ứng nhu cầu học hỏi ngày càng gia-tăng, giới hữu-trách và dân chúng Sađéc lúc nào cũng quan-tâm đến vấn-đề phát-triển trường sở.

- a)- Trong niên-khóa 70-71, Ty Tiểu-Học Sađéc đã được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cấp cho một kinh-phí là 2.500.000\$00 để cất các phòng học mới và tu-bổ trường sở, chia ra như sau :
 - 1.500.000\$00 dành cho công-tác xây cất 4 phòng học tại các trường Mỹ-Phú, An-Nhơn, Bình-Hòa
 - 1.000.000\$00 để tu sửa các trường sở bị hư hại.
- b)- Trong niên khóa 1971-72 Ty Tiểu-Học Sađéc đã xin Trung-Ướng một ngân-khoản là 13.400.000 đồng, để :
 - cất 14 phòng học mới
 - tu-bổ 9 trường vừa sơ-cấp vừa tiểu-học

Nhưng Trung-Ướng chỉ chấp thuận một kinh-phí là 2.200.000 đồng mà thôi. Số tiền này được phân chia như sau :

- 1.200.000 đồng dành cho chương-trình tân công-tác : xây cất 2 phòng học tại trường sơ-cấp Tân-qui-Tây (Đức-Thịnh)
- 1.000.000 đồng dành cho công-tác đại tu-bổ các trường học sau tiểu-học Tân-Hòa (Đức-Thịnh), sơ-cấp Hậu-Thành (Đức-Thịnh), tiểu-học Hội-An-Đông và sơ-cấp An-Phong đều thuộc Quận Lập Vô.

Ngoài dự án đã được chính-quyền trung-ớng chấp-thuận một phần nói trên và đề-nghị các dự-án tu-sửa các trường, nhưng các dự-án này chưa được chấp thuận.

Các dự-án đó như sau :

DỰ - ÁN	Địa-điểm	Ngân Khoản	Cước-chú
-Tu-sửa trường sở cấp	: Xã Tân-Đông	: 50.000\$: dân góp : 20.000\$
-Tu-sửa trường tiểu-học	: Xã Tân-Đông	: 50.000\$: " : 20.000\$
-Đóng bàn học trò	: Xã Tân-khánh-Tây	: 80.000\$: " : 24.000\$
-Tu-sửa trường học	: Xã Phú-Hựu	: 100.000\$: " : 50.000\$
-Đóng bàn ghế cho hai phòng học	: Xã Hội An-Đông	: 30.000\$: " : 25.000\$

2) Ngoài ra còn có các dự-án phát-triển xã năm 1972 sau đây đã được trình về Trung-Ướng xin chấp thuận :

DỰ - ÁN	ĐỊA - ĐIỂM		NGÂN KH.ÁN	CƯỚC CHỮ
	XÃ	ẤP		
Xây 2 phòng học:	- Tân-P-Trung:		: 600.000\$: d/g. 200.000\$
- 2 -	: - Bình Tiên :		: 550.000\$: - 300.000\$
- 1 -	: - Tân Khánh :		: 350.000\$: - 100.000\$
- 1 -	: - Tân Dương :		: 400.000\$: - 50.000\$
- 1 -	: - Tân Hiệp :		: 300.000\$: - 150.000\$
- 1 -	: - An-P-Thuận :		: 360.000\$: /
- 1 -	: - Long Thắng :		: 300.000\$: - 150.000\$
- 2 -	: - Tân Thành :		: 560.000\$: - 290.000\$
- 2 Trung HTH:	: - Long Hậu :		: 850.000\$: - 750.000\$
- 1 Trường SC:	-		: 350.000\$: - 100.000\$
- 2 phòng học:	- Phong Hòa :		: 600.000\$: - 300.000\$
- 1 -	: Tân-H-Bình :		: 305.000\$: - 145.000\$
- 2 -	: - Định Yên : - An Phong:		: 700.000\$: - 400.000\$
- 1 -	: - : - An Lạc :		: 416.000\$: - 134.000\$
- 2 -	: Bình-T-Trung:		: 450.000\$: /

Điều 4 : Học-sinh

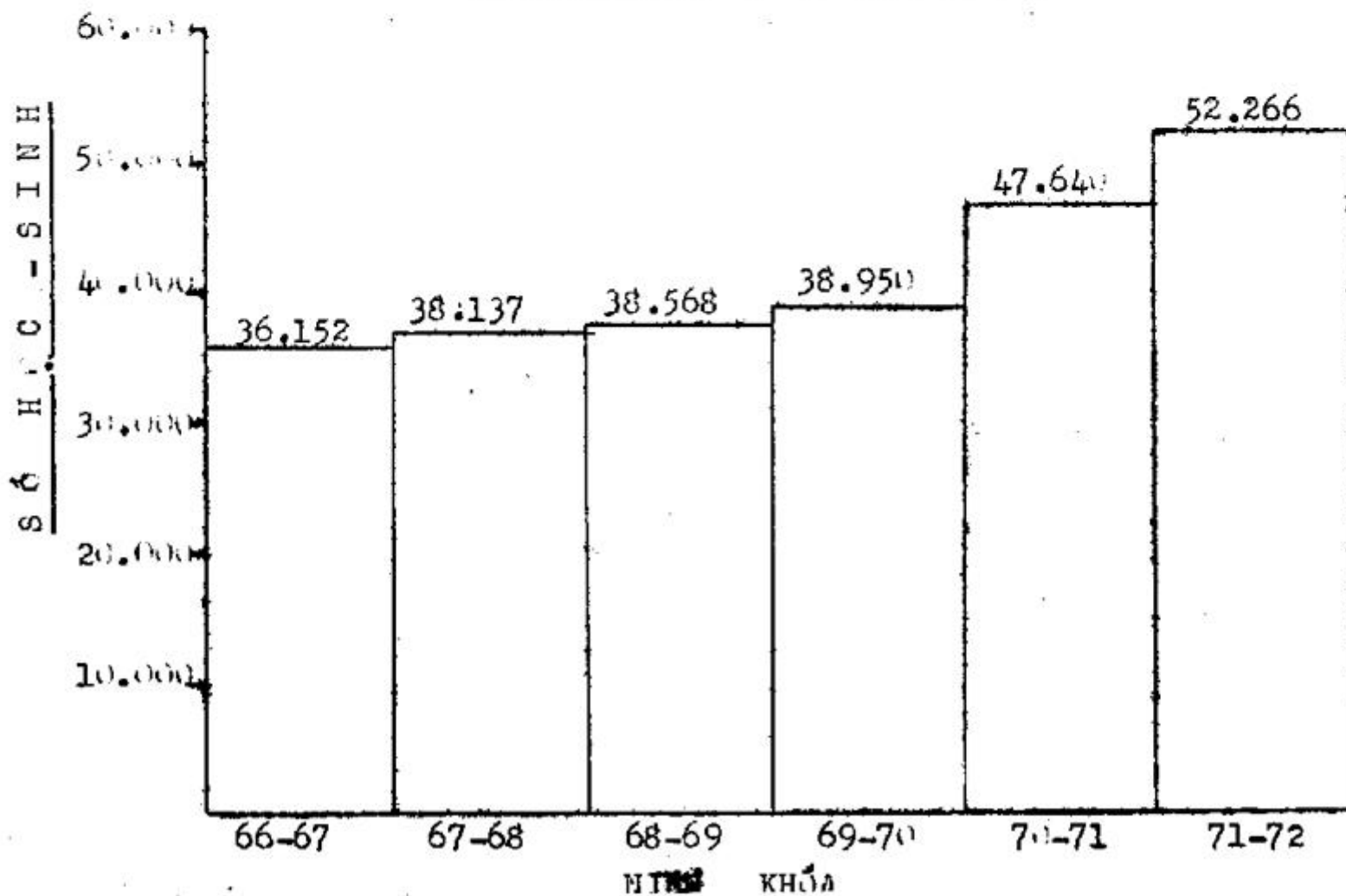
Từ năm 1966 đến nay số học-sinh Sơ-cấp và Tiểu-Học cũng gia-tăng rất nhiều. Sự gia-tăng này có nhiều lý-do :

- 1) Vấn-đề an-ninh trong tỉnh đã càng ngày càng tốt đẹp, sự tốt đẹp này lên tới mức tối đa vào cuối năm 1969 với hầu hết các xã ấp trong tỉnh đều đã được bình-định xong. Sự-kiện này khiến số trẻ em cư-ngụ tại các xã ấp xa xôi (trước kia mất an-ninh nên không thể đi học được) nay cũng cấp sách đến trường.
- 2) Những gia-đình tản cư ra tỉnh để ty-nạn Cộng-sản trước kia, nay đã cho con em đi học vì điều-kiện an-ninh và sinh-kế đã thuận lợi.
- 3) Chánh-quyền địa-phương đã thiết-lập thêm nhiều trường sở mới tại các xã ấp khiến số học-sinh được nâng cao.

- 4) Đời sống dân địa-phương càng ngày càng khá-quan hơn, nên người dân cho con em đi học khi đến tuổi mà không giữ chúng ở nhà để giúp đỡ công việc hay giúp vào việc mưu sinh.
- 5) Ngày nay trình-độ dân trí đã không còn quá kém cỏi như trước nữa, nên người dân cho con em đi học nhiều, vì họ đã ý-thức được tầm quan-trọng của việc học. Cả những người dốt nát, không biết sự ích-lợi của việc học cũng từ từ dần dần quan-niệm bảo-thủ của họ và cho con em đi học vì thấy những gia-đình xung quanh cũng cho con em đi học.
- 6) Có những gia-đình không đủ ăn đủ mặc, suốt ngày phải làm lụng vất-vã nhưng cũng ráng cho con em đi học vì tình thương con. Họ thường nói : " Kệ ! ráng cho chúng nó đi học để sau này nhờ tấm thân không phải vất-vã như cha mẹ nó ".

Sau đây là tiến-trình sự gia-tăng sĩ-số học-sinh từ 1966 đến nay :

ĐỒ-BIỂU SỐ HỌC-SINH
(Từ niên-khóa 66-67 đến 71-72)



Đồ-biểu này có 2 đặc-điểm sau :

1)- Từ niên-khóa 1967-68 đến 1969-70 số học-sinh gia-tăng rất ít (từ 38.137 lên 38.950). Nguyên do của sự kiện này được giải-thích bởi các yếu-tố sau :

- Vì tình-hình chiến-sự sôi-động ở khắp toàn quốc trong đó tỉnh Sađéc cũng có một số xã ấp bị mất an-ninh.
- Dân chúng vì an-ninh, sinh-kế khó-khăn nên không cho con em đi học được.

Đó là những giải-thích của Ty Tiểu-Học Sađéc. Nhưng cũng trong ba niên-khóa này, số trường số lại tăng từ 98 (67-68) đến 137 trường (69-70). Điều này cho ta thấy những con số học-sinh của Ty Tiểu-Học Sađéc đưa ra không chính xác.

2)- Từ niên-khóa 1969-70 đến 1970-1971 con số học-sinh vượt lên rất mạnh, từ 38.950 đến 47.640. Lý-do giải-thích là :

- Năm 1970 là năm mà an-ninh tốt đẹp nhất
- Một số đồng trường số đã được xây cất thêm (28 trường)

*
* *

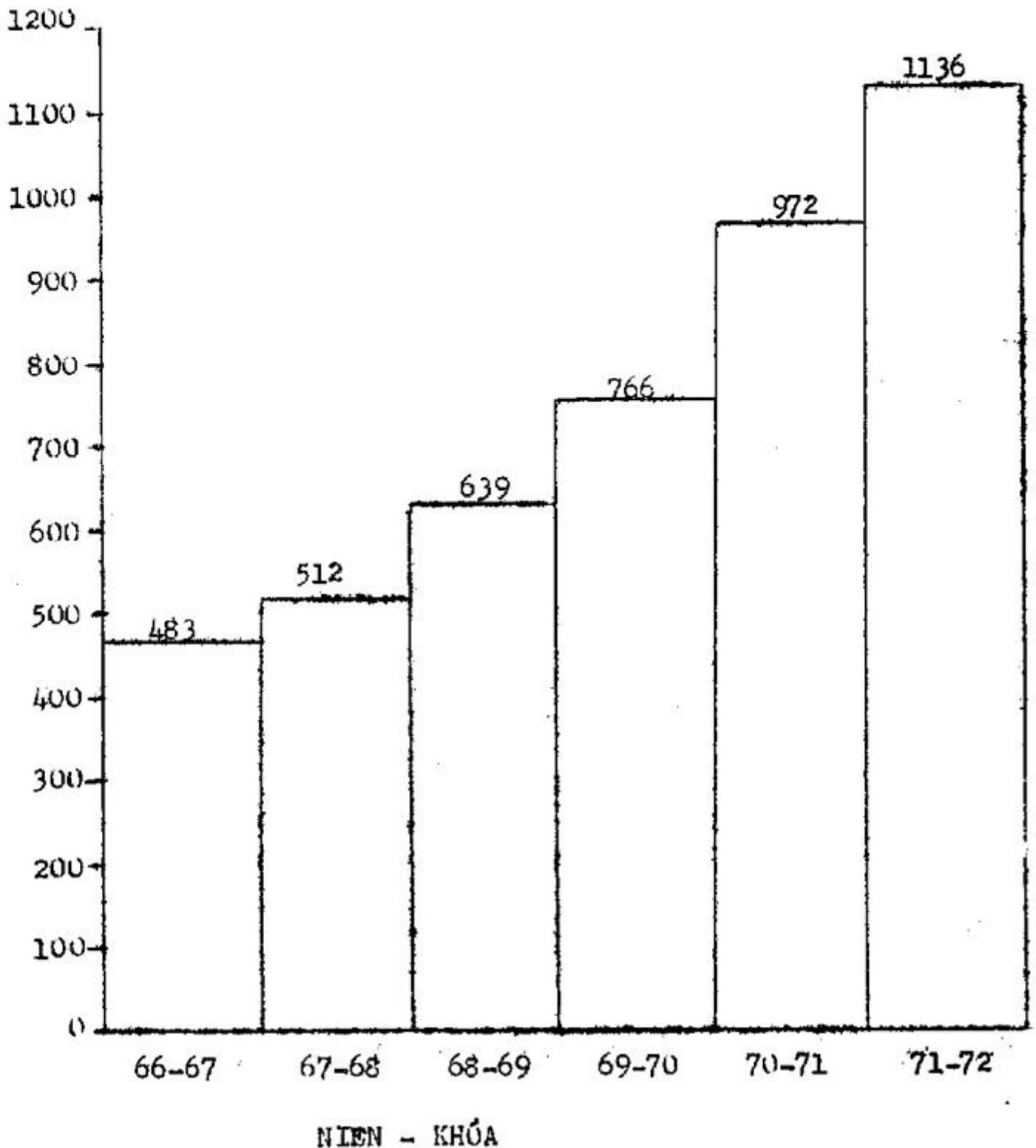
Điểm 5 : Giáo-chức và vấn-đề tu-nghiệp giáo-chức

Song song với sự gia-tăng trường sở, học-sinh, sĩ số giáo-viên sơ-cấp và tiểu-học trong mấy năm gần đây cũng gia-tăng rất mạnh.

Đồ biểu sau đây chứng tỏ sự gia-tăng ấy.

ĐỒ BIỂU NHÂN VIÊN

Từ niên-khóa 66-67 đến 71-72



Vấn-đề tu-nghiệp giáo-chức :

Mỗi kỳ nghỉ hè, Ty Tiểu-Học Sađéc đều có tổ-chức những khóa tu-nghiệp dành cho giáo-viên áp hay tổ-chức những cuộc hội-thuyết giữa các giáo-viên để rút tĩa kinh-nghiệm về sư-phạm.

1)- Trong niên-khoá 1970-71 Ty Tiểu-Học Sađéc đã tổ-chức một khóa tu-nghiệp dành cho giáo-viên áp :

Khóa gồm những chi-tiết sau :

- Có 50 dự-tập-viên
- Thời-gian của khóa tu-nghiệp là 9 ngày
- Các dự-tập-viên được học về môn sư-phạm thực-hành với tổng số giờ là 17 giờ và 18 bài của các môn học

2)- Trong khóa hè 72, Ty Tiểu-Học Sađéc sẽ tổ-chức một khóa tu-nghiệp rất quan trọng với thành-phần dự-tập-viên gồm 256 giáo-viên, chia ra như sau :

- 120 giáo-viên áp
- 108 giáo-viên công-nhật
- 30 giáo-viên mới ra trường

Các giáo-viên kể trên chưa hề được tu-nghiệp ngày nào.

3)- Trong niên-khoá 1971-72 Ty Tiểu-Học Sađéc có tổ-chức 9 kỳ hội-thuyết giáo-khoa nội dung gồm những chi-tiết sau :

a) Môn dạy : Tập đọc, Đức-dục, Thể-dục, Vệ-sinh, Số học, Toán ứng-dụng.

b) Giáo-viên dạy mẫu : do Hiệu-trưởng trường tổ-chức trọn quyền lựa chọn trong số cộng-sự viên có khả-năng.

c) Đề-tài thuyết-trình :

- Những đề-tài liên quan đến Sư-phạm. Do quý vị thanh-tra thuyết-trình

- Những đề-tài về giáo-dục cộng-đồng : do Ban giáo-dục cộng-đồng thuyết-trình.

d) Thành-phần tham dự :

- Hiệu-trưởng, Trưởng giáo
- Giáo-viên công-nhật và giáo áp

Điểm 6 : Tương-quan giữa trường-sở, học-sinh, giáo-chức, dân chúng.

Những yếu-tố như trường sở, học-sinh, giáo-chức, dân chúng không phải là những yếu-tố biệt-lập, mà trái lại chúng có tương-quan với nhau, hay nói đúng hơn phải có một sự phù-hợp với nhau. Chẳng hạn số học-sinh đông thì phải có số trường-sở hay phòng lớp học đủ để thỏa-mãn số học-sinh đó.

1)- Trường-sở và học-sinh

Xét từ niên-khóa 1969-70 ta có các con số sau :

Niên-khóa	Số trường	Số phòng	Số lớp	Số học sinh	Giáo - chú
1969-70	137	503	755	38.950	Trong niên-khóa này số trường tăng lên 36 trường, số phòng tăng 10, số lớp tăng 68. So với niên-khóa trước, để thỏa-mãn số học-sinh gia-tăng là 382 học-sinh và để hạ sĩ-số học-sinh trong một lớp xuống còn 50 học-sinh
1970-71	165	519	985	47.640	Trong niên-khóa này, số trường tăng lên 28, số phòng tăng 16, số lớp tăng 230 để cung-ứng cho số học-sinh gia-tăng 8.690 và để hạ sĩ-số học-sinh trong 1 lớp xuống còn trung bình là 37 học-sinh.
1971-72	170	599	1037	52.266	Trong niên-khóa này số trường gia-tăng là 5, số phòng tăng 80, số lớp tăng 12 để cung-ứng cho số học-sinh gia-tăng là 4.626. Trung-bình 50 học-sinh trong 1 lớp.

Với những con số trên, Ông Ty-Trưởng Ty Tiểu-Học Sadéc cho chúng tôi biết thêm những điều sau đây :

- Mỗi năm vì số học-sinh gia-tăng nên trường-sở và phòng học phải được xây thêm. Trong hiện tại, tức niên-khóa 1971-72 này thì số trường-sở tạm đủ cho nhu-cầu học sinh.

- Con số học-sinh trong mỗi lớp trong bảng kê trên chỉ là con số trung-bình. Trong thực-tế, có lớp có đến 60 học-sinh hay hơn nữa, có lớp chỉ có 20 học-sinh như trong các trường ở xã ấp xa, dân ít.

2)- Lớp học và giáo-chức :

Số lớp học cũng phải được một số giáo-viên đủ để đảm-trách các lớp ấy.

- Niên-khóa 1969-70 : 755 lớp - 766 giáo-viên ; trung-bình mỗi giáo-viên dạy một lớp
- Niên-khóa 1970-71 : 985 lớp - 972 giáo-viên ; trung-bình mỗi giáo-viên dạy một lớp
- Niên-khóa 1971-72 : 1.037 lớp - 1.136 giáo-viên ; trung-bình mỗi giáo-viên dạy một lớp

Như vậy số giáo-viên tiểu-học đáp-ứng đầy đủ số lớp hiện có.

3)- Học-sinh và dân chúng :

Sự so sánh giữa sĩ-số học-sinh và dân số cho thấy trình độ dân trí của người dân địa-phương. Nếu đa số dân chúng đến tuổi hoặc trong tuổi đi học đều có đến trường tất dân có một trình-độ học-vấn cao, bằng thì trái lại.

Sau đây là bảng so sánh số dân chúng (từ 6 đến 11 tuổi) với số học-sinh cũng đồng tuổi ấy.

Niên-khóa	Dân số	Số học-sinh	bách - phân
1966-67	38.107	36.152	Số học-sinh chiếm 96,10% dân số
1967-68	39.605	38.137	Số học-sinh chiếm 97,50% -
1968-69	41.760	38.568	Số học-sinh chiếm 95,20% -
1969-70	42.540	38.950	Số học-sinh chiếm 96,20% -

Riêng 2 niên-khóa 70-71 và 71-72 vì không có thống-kê về danh-số nên không thể so sánh được. Tuy nhiên, Ông Ty-Trưởng Ty Tiểu-Học cho biết trong hiện tại chỉ có một số ít trẻ em không được đến trường. Số trẻ em này phần lớn thuộc các thành-phần sau đây :

- Gia-đình nông dân
- Gia-đình chài lưới
- Gia-đình làm công
- Gia-đình buôn gánh bán bưng
- Gia-đình chiến-nạn

Và lý do là để con em ở nhà đặng giúp việc nhà, buôn bán (bán dạo), làm công...hầu góp phần vào ngân quỹ quá eo-hẹp của gia-đình.

Chúng tôi vừa trình bày một số vấn-đề căn-bản của giáo-dục như trường-sở, học-sinh, giáo-chức. Những yếu-tố này giúp ta có một cái nhìn tổng quát về hiện-tình giáo-dục bậc Tiểu-Học tỉnh Sađéc. Trong mục sau đây, chúng tôi sẽ đi sâu vào một vấn-đề giáo-dục khá quan trọng của bậc tiểu-học Sađéc.

*
* *

Tiết 2 : Giáo-Dục Cộng-Đồng Tại Tỉnh Sađéc

Nghị-Định số 2463-GD/PC/NĐ ngày 25-11-64 của Bộ Giáo-Dục nhất loạt cộng-đồng-hóa tất cả các trường của bậc tiểu-học trên toàn quốc kể từ niên-khóa 1969-70.

Vậy giáo-dục cộng-đồng là gì ? Việc giáo-dục cộng-đồng tại tỉnh Sađéc ra sao ? Để trả lời câu hỏi này, chúng tôi xin trình bày trong hai điểm :

- Đại-cương về lý-thuyết giáo-dục cộng-đồng
- Giáo-dục cộng-đồng tại Sađéc
- Sự đóng góp của các trường tiểu-học trong việc cải-tiến địa-phương Sađéc.

Điểm 1 : Đại-Cương về lý-thuyết giáo-dục cộng-đồng :

Giáo-dục cộng-đồng thoát thai từ "giáo-dục căn-bản" là một đường lối giáo-dục mới được áp-dụng tại Việt-Nam vì xét rằng đường-lối giáo-dục xưa cũ (do Pháp để lại) không còn thích-hợp với hoàn-cảnh nước nhà nữa.

1/- Giáo-dục cộng-đồng là gì ?

"Trong phạm-vi nền giáo-dục quốc-gia, giáo-dục cộng-đồng có thể hiểu là một đường-lối giáo-dục thực-tiễn, linh-động, phù-hợp với thực-trạng xã-hội nước nhà, ở mọi địa-phương, nhằm dạy-đỗ trẻ con và hướng-dẫn dân chúng thu-thập một số kiến-thức tối-thiểu và khả-năng chuyên-môn để có thể nâng cao mức sống và góp phần vào việc xây-dựng xã-hội".

Những giáo-dục cộng-đồng theo định-nghĩa trên đã hướng tới những mục-đích nào ?

Nền giáo-dục cộng-đồng nhằm các mục-đích sau đây :

- a)- Tạo sự thăng-bằng cho mức tiến-bộ giữa dân chúng : Giáo-dục cộng-đồng nhằm vào sự cải-thiện cộng-đồng nông-thôn và các khu xóm lao-động ở thành-thị, bởi vì những vùng đó đã không được hưởng-thụ hay hưởng-thụ rất ít ánh-sáng của văn-minh tiến-bộ về kỹ-thuật sự thăng-bằng nói trên là thiết-yếu vì đường-lối của chánh-phủ là giúp đỡ cho mọi tầng lớp dân chúng tiến-bộ đồng loạt.
- b)- Giáo-dục thành-phần tráng-niên để giúp cho việc giáo-dục trẻ em gặp nhiều kết-qua tốt đẹp.

Công cuộc giáo-dục của học đường chỉ có thể đạt được kết-qua tốt đẹp, nếu học-sinh khi bước chân ra khỏi trường không thấy những điều trái ngược với lời thầy dạy : cho nên sự giáo-huấn của thầy cô phải đi đôi với việc cải-tạo hoàn cảnh bên ngoài.

Nhưng nếu ở nhà trường người ta dạy cho chúng một điều gì mà trong gia-đình dạy cho chúng một điều trái lại, thì kinh-nghiệm lúc nào cũng chiếm phần ưu-thế.

Do đó cần có một công-cuộc giáo-dục song phương để giúp cho tất cả thành-phần trong cộng-đồng có thể tiến-bộ.

- c)- Giúp cho trẻ em hiểu biết địa-phương của chúng để có thể khai-thác những tài-nguyên sẵn có nơi đó và yêu mến địa-phương của chúng.

Giáo-dục cộng-đồng dùng giáo-dục như một phương-tiện cải-thiện lần lần hoàn-cảnh địa-phương, nâng cao điều-kiện sinh-hoạt của dân chúng.

2/- Hoạt-dộng của giáo-dục cộng-đồng ra sao ?

Ta có thể nói ngay rằng đường-lối giáo-dục cộng-đồng được áp-dụng tại các trường tiểu-học mang tên là "Trường Tiểu-Học Cộng-Đồng".

Cũng như các trường tiểu-học phổ-thông, trường cộng-đồng nhằm phát-triển đứa trẻ về các phương-diện Trí, Đức, Thể và Xã-hội. Đồng thời giáo-viên và học-sinh phải thực sự tham-gia vào đời sống của cộng-đồng. Do đó, trường có hai hoạt-dộng chính :

- a)- Trong học đường : Dạy cho học-sinh đọc, viết, tính toán và những kiến-thức phổ-thông theo một phương-pháp hoàn-toàn cải-thiện, mục-dịch đào-tạo trẻ em sau này trở thành những công-dân tốt, yêu mến địa-phương và phục-vụ hữu-hiệu đời sống cộng-đồng.
- b)- Ngoài học đường : Phổ-biến trong dân chúng những kiến-thức khoa-học, những kỹ-thuật tiến-bộ để cải-thiện đời sống xã-hội của người dân về các phương-diện văn-hóa, xã-hội, kinh-tế... Phương-pháp áp-dụng rất mềm dẻo linh-động cho sát với thực-trạng địa-phương và với tâm-lý, nguyện-vọng khả-năng của dân chúng.

Sự hoạt-dộng giáo-dục cộng-đồng phải theo những nguyên-tắc căn-bản sau đây :

- Trường cộng-đồng hoạt-dộng sát với hoàn-cảnh và nhu-cầu địa-phương
- Trường cộng-đồng vừa giáo-dục trẻ em vừa hướng-dẫn dân chúng
- Trường cộng-đồng gắn liền học với hành
- Trường cộng-đồng hướng-dẫn học-sinh tự tìm tòi học-hỏi, đồng-thời phát-triển tinh-thần học-tập tập-thể và dân-chủ.

Một chủ-thuyết, đường lối hay trên phương-diện lý-thuyết không chứa đủ mà nó phải có hiệu quả khi đem ra áp-dụng trong thực-tế. Giáo-dục cộng-đồng cũng thế.

Điểm 2 : Việc Thực-Thi Giáo-Dục Cộng-Đồng Tại Tỉnh Sađéc :

Để thực-hiện đường lối giáo-dục cộng-đồng các trường tiểu-học ở Sađéc cũng như ở các tỉnh khác, đều phải áp-dụng 3 nguyên-tắc sau :

- Nghiên-cứ địa-phương
- Áp-dụng phương-pháp giáo-dục theo chủ điểm
- Giáo-dục ngoài học đường (giáo-dục quần chúng)

Các trường tiểu-học ở Sađéc thực-hiện đường-lối giáo-dục cộng-đồng ra sao ? Chúng tôi xin khảo-sát trường-hợp thực-hiện của 2 trường tiêu-biểu đó là :

- Trường nữ Tiểu-Học cộng-đồng Sađéc (trường thành-thị)
- Trường Tiểu-Học cộng-đồng Đông-Quy (trường nông-thôn)

1/- Trường Nữ Tiểu-Học Cộng-Đồng Sađéc :

Đây là trường nữ Tiểu-Học Cộng-Đồng lớn nhất tỉnh Sađéc. Trường nằm giữa tỉnh lỵ Sađéc nên đây là trường cộng-đồng thành-thị. Trường hiện có khoảng 1.600 học-sinh. Trong niên-khoá 71-72 trường đảm-trách thực-hiện 2 chủ-điểm giáo-dục :

- Hệ I bán niên : các bệnh thông thường của trẻ em
- Hệ II bán niên : phòng-hóa cứu-hỏa

Sau đây là những điều mà trường nữ tiểu-học Sađéc thực-hiện được và khó thực-hiện được khi thi-hành chủ-điểm :

a)- Công-tác thực-hiện được :

Việc nghiên-cứ địa-phương : địa-phương đây tức là địa-bản hoạt-động của trường tức phạm-vi tỉnh lỵ Sađéc. Trường cho biết nghiên-cứ về tỉnh lỵ không khó vì lẽ tỉnh có đầy đủ tài-liệu và việc đi thăm hỏi dân chúng cũng dễ. Trường chỉ việc phân-công cho giáo-viên thi-hành là xong. Nghiên-cứ địa-phương trường phải biết tột-thiếu các vấn-đề sau đây : Vị-trí địa-dư, dân-số, kinh-tế, y-tê, giáo-dục và nhất là phải biết rõ những vấn-đề quan-trọng tại địa-phương

* Trang-trí trường sở : Đối với trường việc trang-trí rất quan-trọng, hơn nữa việc trang-hoàng lớp học theo chủ-điểm có tính-cách bắt buộc. Chẳng hạn các đồ-biểu sau đây đã được trang-trí tại phòng Hiệu-Trưởng trường Nữ Tiểu-Học Sađéc :

- Bản-đồ tỉnh lý
- Đồ-biểu tuổi
- Đồ-biểu nữ chữ
- Đồ-thụ xã-hội
- Lịch hoạt-động của dân chúng
- Thới-dụng-biểu hàng ngày của dân chúng

Riêng tại mỗi lớp học, ngoài các hình-thức trang-trí thông-thường cũng cần thực-hiện thêm một số tranh ảnh khẩu-hiệu, bích-chương, nhất là bản chủ-điểm giáo-dục để trình bày trong lớp nhằm gây ý-thức mạnh-mẽ cho học-sinh trong khi thực hiện chủ-điểm. Tranh ảnh, khẩu-hiệu và bích-chương phải được thay đổi luôn tùy theo từng loại chủ-điểm.

* Tổ-chức về cơ-sở : Trường nữ Tiểu-Học Sa-téc đã có các cơ-sở sau :

- Học-đường-viên : thật ra trường có một khoảng đất nhỏ, trồng 2 luống cải.
- Hợp-tác-xã học-sinh
- Tổ-chức tương-tử học-sinh
- Tủ sách nhà trường
- Tủ thuốc nhà trường
- Tổ-chức hiệu-đoàn
- Hội Phụ-huynh học-sinh

* Sự chọn lựa, soạn-thảo chủ-điểm

* Về cách thực-hiện chủ-điểm giáo-dục, có 3 giai-đoạn :

1)- Giai-đoạn chuẩn-bị :

- Giáo-viên học-tập và nghiên-cứu tài-liệu căn-bản về 2 chủ-điểm trên.
- Thành-lập chương-trình hoạt-động, phân công
- Nghiên-cứu thực-trạng vấn-đề
- Lúc-kết nhận-định và đặt kế-hoạch công-tác
- Tập diễn giảng
- Sửa-soạn học-hiệu

2)→ Giai-đoạn thực hiện :

- Ngoài học đường : huy-động học-sinh đi công-tác
- Trong học đường : thực-hiện được những công-tác sau :
 - Hướng-dẫn học-sinh học-tập
 - Áp-dụng chủ-điểm cho mỗi lớp mỗi mùa

- Trang-trí phòng học theo chủ-điểm

- Thực-hành những điều giảng dạy

Như trường nữ Tiểu-Học Sa-téc, mặc dù gặp nhiều khó-khăn cũng cố-gắng phổ-biến chủ-điểm đến phụ-huynh học-sinh bằng những phương-pháp sau đây :

- Diễn-giảng cho học-sinh nghe, rồi bảo chúng về nói lại với cha mẹ, người thân
- Cho học-sinh làm những bích-chương hợp với chủ-điểm để chêm điem (tất nhiên chúng phải nhờ cha mẹ hay anh chị làm dùm và gián-tiếp gieo ý-niệm của chủ-điểm vào phụ-huynh học-sinh đó.
- Bắt học-sinh phải dán tại nhà chúng ít nhất một bích-chương cho mỗi nhà. Và giáo-viên sẽ đến từng nhà kiểm-soát bất thần.
- Mỗi sáng thứ hai chào cờ, bà hiệu-trưởng sẽ có những lời khuyên dưới cờ cho toàn thể học-sinh

3)- Giai-đoạn tổng kết : Thực-hiện dễ dàng

Tóm lại, mọi công việc đều thực-hiện được trừ công-tác ngoài học đường.

b)- Công-tác khó thực-hiện được :

Theo bà Hiệu-Trưởng trường nữ cho biết việc thực-hiện hai chủ-điểm trên, vấp phải nhiều trở ngại quan-trọng trong thực-tế, nhất là đối với các hoạt-động ngoài học đường :

- Điều khó khăn thứ nhất là trong các công-tác ngoài học đường, như tại các xóm lao-động, công việc tụ-tập dân chúng để diễn-giảng chủ-điểm rất khó khăn. Chẳng hạn như để diễn-giảng về các bệnh thông thường của trẻ em. Khó khăn vì những lý-lẽ sau :

 - * Dân chúng bận lo sinh-kê
 - * Sự thiếu ý-thức của dân chúng về sự ích-lợi của việc tham-dự cuộc diễn-giảng
 - * Dân chúng thích ở nhà nghỉ ngơi hơn là đi đến địa-điểm diễn-giảng.

Ngay cả những cuộc tụ họp phụ-huynh học-sinh tại trường cũng rất khó-khăn, mặc dù trường gửi thư mời dằng hoàng.

- * Dân chúng tỉnh lý rất thờ-ở với vấn-đề giáo-dục cộng-đồng vì họ tự phụ rằng, họ đã có một vốn học-thức khá, có một đời sống vật-chất sung-súc, Những khu xóm lao-động nghèo nàn thì thiếu hiểu biết, nhiều người còn không biết (hay đúng ra là không cần biết) các trường tiểu-học đã được cộng-đồng-hóa, mà chỉ biết con em họ cấp sách đi học thế thôi. Họ cũng cho rằng họ đã lớn rồi, không cần phải học tập gì nữa cả ! Họ cũng không tin rằng, sự sống của họ có thể được cải-thiện bằng những lời diễn-giảng của giáo-viên mà tin rằng chỉ có tiền bạc mới cải-thiện được mà thôi.
- * Sự phối-hợp giữa trường và các cơ-quan hành-chánh địa-phương cũng khó. Và những cơ quan này hình như rất thờ-ở đối với hoạt-động của trường. Như trong chủ-điểm phòng-hỏa cứu-hỏa, cần phải có sự hợp-tác của đội cứu-hỏa xã hay quận, sự diễn-giảng mới linh-động được. Nhưng theo bà Hiệu-Trưởng cho biết, mặc dầu nhiều lần yêu cầu đội Cứu-Hỏa Xã Tân-Vĩnh-Hóa (Xã tỉnh lý) tiếp tay, mà Xã này vẫn viện cớ từ chối.
- * Các bích-chương về chủ-điểm do học-sinh dán ở ngoài học đường chỉ một lát là bị gỡ mất, cũng như trường có trồng hai lớp cái nhỏ cũng bị trẻ nít vác nhổ hết, nếu không đem về ăn thì cũng phá chơi.
- * Các giáo-viên ngoài giờ dạy, còn phải lo làm việc thêm để bù đắp vào quỹ lương đang thiếu-hụt, nay họ phải hoạt-động ngoài học ở nông-lúa, cộng thêm với sự thờ-ở của dân chúng, nên họ thường tỏ vẻ chán-nản và chỉ hoạt-động cho lấy có.
- * Hơn nữa người giáo-viên phải hết sức cực-nhọc khi dẫn học-sinh ra khỏi trường, một sự sơ-xuất của giáo-viên cũng có thể đưa đến tai-nạn cho học-sinh (xe cán, lọt xuống ruộng giồng, sông...) Trách-nhiệm của giáo-viên hết sức nặng-nề.

Tóm lại, bà Hiệu-Trưởng cho biết, sự hoạt-động cộng-đồng nói là để hướng dẫn quần chúng đã gặp nhiều khó khăn trong thực-tế và không mang lại kết-quả tốt đẹp.

1.- Trường Tiểu-Học Cộng-Đồng Long-Quy :

Trường Tiểu-Học Long-Quy là một trường thuộc cộng-đồng nông-thôn. Đây là một trường lớn với 1.900 học-sinh, 16 phòng học, chia ra trong ba dãy làm thành chữ U. Trường nằm trên đường Liên-Tỉnh Sadéc - Kiến-Phong, cách tỉnh lỵ 2 Km. Phạm vi hoạt-động của trường là Xã Tân-Vĩnh-Hòa.

Trong niên-khóa 71-72 trường có 2 chủ-điểm để thực-hiện :

- Lệ I bán niên : nước uống
- Lệ II bán niên : trồng cà tomate

Ở đây chúng tôi cũng chia ra hai phần :

A)- Những công-tác thực-hiện được :

Cũng như trường nữ, trường Long-Quy đã thực-hiện được những tổ-chức về cơ-sở, về trang-trí lớp học. Đặc-biệt trường có một học-đường-viên rất lớn để trồng cà tomate. Học-đường-viên này trước kia là sân chơi của trường, nay đã được dùng trồng cà tẽ-mát.

1)- Về chủ-điểm nước uống; Ông Hiệu-Trưởng trường Long-Quy cho biết, chỉ thực-hiện được các công-tác sau :

- Giảng cho học-sinh về vệ-sinh nước uống
- Trang-trí lớp học bằng bích-chương về vệ-sinh nước uống
- Tổ-chức được ba cuộc đi vào các ấp, để phóng thanh tuyên-truyền và dán bích-chương về chủ-điểm trên.

2)- Về chủ-điểm trồng cà tomate :

- Giảng cho học-sinh về cách trồng cà
- Bích-chương trồng cà, trang-trí lớp
- Thực-hiện được một vườn cà chua với 60 cây

B)- Những công-tác khó thực-hiện :

- Nghiên-cứ địa-phương : Xã Tân-Vĩnh-Hòa là một Xã lớn, nên việc tìm hiểu rất khó, nhất là tìm hiểu về những vấn-đề mà người dân ý-thức được hay không ý-thức được. Việc tìm hiểu này đòi hỏi người giáo-viên thật nhiều công phu. Những đồ-biểu về số người mù chữ, về lịch sinh-hoạt của dân chúng, chỉ có giá-trị tối thiểu.

- Về chủ-điểm nước uống : Không tự-tập được dân chúng để diên-giảng.
- Về chủ-điểm trồng cà : Chỉ hướng-dẫn được cho học-sinh, mà không sao hướng-dẫn được dân chúng.

Chúng tôi chỉ có thể khảo-sát hai trường này thôi, vì phương-tiện eo-hẹp. Nhưng chúng tôi nghĩ là công-tác giáo-dục cộng-đồng tại hai trường đó đã phản-ánh phần lớn thực-trạng giáo-dục cộng-đồng tại tỉnh Sà-đéc.

Mục-đích của trường cộng-đồng là cải-tiến cộng-đồng địa-phương. Sà-đéc có tất-cả 170 trường cộng-đồng. Vậy 170 trường đó đã cải-tiến được gì địa-phương Sà-đéc ? Chúng tôi trả lời câu hỏi này trong điểm sau đây.

Điểm 3.- Sự đóng góp của các trường Tiểu-Học Cộng-Đồng Sà-đéc trong việc cải-tiến địa-phương Sà-đéc

Cũng như tất cả các trường Tiểu-Học cộng-đồng khác trên lãnh thổ Việt-Nam Cộng-Hòa, các trường tại Sà-đéc cũng đang nỗ lực hoạt-động nhằm mục-đích cải-tiến nông-thôn và xã-hội.

- 1)- Theo ông Ty-Trưởng Tiểu-Học Sà-đéc cho biết, sự đóng góp của các trường tiểu-học cộng-đồng vào việc cải-tiến nông-thôn và xã-hội được thể-hiện nhiều nhất qua việc thực-hiện các chủ-điểm do các trường này thực-hiện. Vì thế sự đóng góp của trường cộng-đồng nhiều hay ít vào việc cải-tiến dân-sinh tùy thuộc sự thành-công nhiều hay ít của các trường này khi thực-hiện chủ-điểm. Sự thành-công lại tùy thuộc vào 2 yếu-tố sau :
- Trường phải biết rõ nhu-cầu của địa-phương để thỏa-mãn.
 - Sự thiện-chí và tài-ba của giáo-viên và học-sinh
 - Sự tích-cực hưởng-ứng của dân chúng vào sinh-hoạt của trường cộng-đồng.

Ông Ty-Trưởng cho biết sự không tích-cực lắm của dân chúng có làm cho sự thực-hiện chủ-điểm không đạt được kết-quả mong muốn. Tuy nhiên nhờ sự hoạt-động thường xuyên trong xã ấy (hoạt-động một cách gần như đơn phương, dân chúng không tham-gia nhiều) các trường cộng-đồng cũng cố-gắng mang đến cho người dân nhiều điều bổ-ích bằng những phương-cách sau :

- Dẫn bích-chương từng nhà
- Tuyên-truyền bằng loa dọc theo xã ấp
- Cho học-sinh "diễn-hành" trong xã ấp, tay cầm khẩu-hiệu tuyên-truyền cho chủ-điểm
- Giáo-viên đi từng nhà tiếp chuyện và giải-thích cho dân chúng.

Ông Ty-Trưởng cho biết trong những phương-cách trên, phương-cách chót là hữu-hiệu hơn hết. Hữu-hiệu bởi lẽ nó :

- Tạo sự cảm-thông giữa giáo-viên và dân chúng
- Có sự cảm-thông rồi thì sự truyền-bá dễ dàng.

Tuy nhiên, phương-cách này đòi hỏi sự cực-nhọc và tốn công rất nhiều của giáo-viên mới có kết-qua. Đây là điều mà các giáo-viên tại Sađéc khó thực hiện nhất, bởi lẽ các giáo-viên chỉ hoạt-động cho lấy có đề báo-cáo về Ty.

Ông Ty-Trưởng cho biết các chủ-điểm dễ thực-hiện và dễ gieo ảnh-hưởng nhiều nhất vào dân chúng là các chủ-điểm thông thường mà một số trường ở Sađéc thực-hiện như :

- Vệ-sinh nước uống
- Vệ-sinh cá-nhân
- Bài-trả mù chữ
- Bền-phận chích ngừa (dịch-tả, trái giống)
- Bài-trả dùng thuốc nhảm...

2)- Tuy nhiên ông Ty-Trưởng cũng cho hay là khó có thể biết những thành-qua do trường cộng-đồng tạo ra như là Việt-Nam ta mới áp-dụng phương-pháp này vài năm nay. Nhưng ông cũng khẳng-định là các trường đang cố-gắng giúp đỡ dân chúng về mọi phương-diện có thể làm được như là :

Về mặt kinh-tế :

- * Góp phần vào việc nâng cao mức sống của người dân bằng cách giúp đỡ dân chúng thực-hiện các chương-trình trang-bị nông-thôn theo đường-lối phát-triển cộng-đồng như đào giếng, bắt những cầu nhỏ, cắt trường
- * Giúp ý-kiến để cải-tiến kỹ-thuật cổ-truyền để tăng gia mức sản-xuất hay đạo-đạt thắc-mắc của dân chúng lên cơ-quan chuyên-môn giải-quyết.

- * Tiếp tay với cơ quan chuyên-môn để phổ-biến những kiến-thức khoa-học.

Về mặt văn-hóa :

- * Mở các lớp bình-dân giáo-dục ở xã ấp để thanh toán nạn mù chữ, mở các lớp bổ-túc cho người đã biết chữ.
- * Lập thư-viện nông-thôn và khuyến-khích việc đọc sách.

Về mặt xã-hội :

- * Phát-triển tinh-thần dân-chủ gây ý-thức về giáo-dục cộng-đồng
- * Bài-trừ óc cố-hủ, mê-tín dị-đoan, tứ-đồ-tưởng
- * Khuyến-khích và tạo những phương-tiện giải-trí lành mạnh.

Sau cùng Ông Ty-Trưởng cho biết mặc dầu các trường cộng-đồng tại Sadéc chưa đem lại thành-quả tốt đẹp cho nông-thôn Sadéc trong việc cải-tiến dân-sinh, nhưng Ông hy-vọng là trong vài năm nữa thôi, thành-quả có lẽ sẽ trông thấy được, nhất là nếu đất nước thanh bình, các nguồn nhân-lực và tài-lực lại đổ dồn vào việc giáo-dục thì thành-quả sẽ còn mau lẹ và hữu-hiệu hơn nữa.

Trong hiện tại sự có mặt của trường cộng-đồng nếu không giúp ích được nhiều cho dân Sadéc thì cũng được ít chỗ không đến nỗi không thực-hiện được gì.

*

* *

Tiết 3 : VẤN-ĐỀ THANH-TOÁN NAN THẤT-HỌC VÀ MÙ-CHỮ

Chúng tôi xét vấn-đề này qua 3 điểm :

- Nguyên-nhân nạn thất học và mù chữ
- Hiện trạng thất học và mù chữ
- Vấn-đề thanh-toán nạn thất học và mù chữ

Điểm 1 : Nguyên-nhân nạn thất học và mù chữ :

Nạn thất học và mù chữ tại tỉnh Sađéc có thể do các nguyên-nhân sau đây :

- Trong thời Pháp thuộc, vì chánh-sách ngu dân của Pháp nên trường ốc không đủ cung-ứng cho việc giáo-dục dân chúng thời bấy giờ. Số dân chúng không được học đó nay đã khá lớn tuổi và vì sinh-kế, vì loạn lạc, vì không hiểu sự học là quan-trọng cho nên đến nay họ vẫn còn mù chữ.
- Hiện nay vì sinh-hoạt khó khăn, đời sống đắt đỏ, dân chúng phải lo vật-vã với miếng ăn nên không có thì giờ đến trường được.
- Vì thời-chiến, dân chúng di-chuyển thường xuyên không định cư chắc-chắn nên xảy ra nạn thất học. Nhất là trong gia-đình của những quân-nhân phải đi tác-chiến lưu-động, con em của người lính cũng thường di-chuyển luôn.
- Một số người có tuổi cho rằng việc học không cần-thiết nữa.
- Nạn thất học và mù chữ cũng xảy ra khi có thiếu cơ-vỏ và truyền-bá liên-tục của ngành giáo-dục dân-trí

Điểm 2 : Hiện-trạng thất học và mù chữ :

Hiện nay không có thống-kê nào cho biết con số người thất học và mù chữ tại tỉnh Sađéc. Tuy nhiên năm 1963 Ty Tiểu-Học Sađéc có thiết-lập được một bảng thống-kê số trẻ em thất học và số người mù chữ như sau :

	Dân số		Tổng Cộng	Số người mù chữ		Tổng Cộng	Bách phân suất
	Nam	Nữ		Nam	Nữ		
dưới 5 ^t	15.838	18.055	33.893	10.774	12.967	23.741	70%
5 - 9 ^t	15.386	16.906	32.292	2.772	2.898	5.670	17%
10 - 14 ^t	15.969	15.839	31.809	1.223	1.422	2.645	08%
15 - 19	11.206	13.525	24.731	944	1.353	2.297	09%
20 - 24	3.818	8.354	12.172	729	1.066	1.795	0,14%
25 - 29	3.434	7.847	11.281	572	986	1.558	0,13%
30 - 34	4.351	1.086	12.437	681	1.060	1.941	0,13%
35 - 39	5.426	9.313	14.739	739	1.257	1.996	0,13%
40 - 44	7.516	8.120	16.336	912	1.112	2.024	0,12%
45 - 49	8.011	8.117	16.128	895	1.299	2.194	0,13%
50 - 54	8.063	7.825	15.888	1.027	1.481	2.508	0,15%
55 - 59	7.210	7.993	15.203	1.069	1.458	2.527	0,10%
60 trở lên	8.577	9.632	18.209	1.667	2.196	3.843	0,21%
Cộng	114.305	100.312	214.617	24.004	30.535	54.539	0,25%

Biểu 3 : Vấn-đề thanh-toán nạn thất học và mù chữ :

Theo ông Ty-Trưởng Ty Tiểu-Học Sađéc thì con số người thất học và mù chữ hiện nay còn rất ít. Để thanh-toán tận gốc tệ-trạng này, trong mấy năm gần đây Ty Tiểu-Học Sađéc cũng như chánh-quyền địa-phương đã áp-dụng các biện-pháp sau đây :

- Mở thêm nhiều trường mới, thêm nhiều phòng học hơn, nhất là tại các xã ấp vừa bình-định xong để đáp-ứng nhu-cầu học-hỏi tại các nơi này.
- Mở các lớp chống nạn mù chữ (thường học về đêm) tại các xã ấp có an-ninh. Các lớp này trước đây do các cán-bộ xây-dựng nông-thôn dạy, sau do xã tự-túc mượn giáo-viên dạy.
- Cho các trường tiểu-học cộng-đồng thực-hiện nhiều chủ-điểm "Chống nạn mù chữ" nhất là tại các xã ấp mà thành-phần mù chữ còn nhiều.

- Khuyến-khích các trường tư tăng thêm nhiều phòng lớp học để thỏa-mãn nhu-cầu học-sinh gia-tăng.
- Cho mở các lớp luyện thi Tiểu-Học, Trung-Học đệ I cấp, và Tú-Tài về đêm tại các trường học tỉnh dành cho thành-phần tráng-niên. Các lớp này thường xuyên hoạt-động tại các trường : Trung-Học Sađéc, trường Nữ Tiểu-Học, trường Nam Tiểu-Học và do Tổng-Hội Giáo-Giới tổ-chức và điều-hành.

Kết-quả :

Theo ông Ty-Trưởng Ty Tiểu-Học Sađéc thì việc thanh-toán nạn thất học và mù chữ để có kết-quả khả-quan. Theo các báo-cáo của các trường Tiểu-Học cộng-đồng thì tình-hình thất học và mù chữ tại xã ấp không còn đáng lo ngại nữa. Hiện nay số người mù chữ và số trẻ em thất học còn rất ít mà đa số là hai thành-phần sau :

- Những người già cả (mù chữ)
- Trẻ em ở những vùng xa xôi (thất học)

*
* *

Tóm lại, ta nhận thấy rằng mặc dù hoàn-cảnh chiến-tranh nền Tiểu-Học Sađéc vẫn cố-gắng duy-trì tình-trạng bình-thường giáo-dục. Tuy nhiên việc duy trì đó không phải là không khổ nhọc và đòi hỏi nhiều chịu đựng, nhiều hy-sinh. Chúng ta không thể không khen ngợi các giáo-viên Tiểu-Học, dù bị bạc-dãi, khinh rẽ, vẫn chu-toàn nhiệm-vụ của mình một cách can-đảm. Chúng tôi nghĩ rằng, nếu những giáo-viên này hiểu được vai-trò quan-trọng của họ trong việc giáo-dục lứa trẻ thì chúng tôi tin rằng họ sẽ sẵn-sản chấp-nhận hy-sinh nhiều hơn nữa. Nhiều nhà giáo-dục học cho rằng sự giáo dục lứa trẻ ở bậc Tiểu-Học quan-trọng hơn bậc Trung và Đại-Học vì giáo-dục Tiểu-Học có tính-cách " khai-tâm " hơn là " phát-triển ".

Vấn-đề phát-triển lứa trẻ sẽ bắt đầu ở bậc Trung-Học. Và với ý-tưởng này chúng tôi trình-bày tiếp sang chương hai : Hiện-trạng giáo-dục tại bậc Trung-Học tỉnh Sađéc.

CHƯƠNG II

VẤN-ĐỀ GIÁO-DỤC TẠI BẬC TRUNG-HỌC SAĐÉC

Cũng như tại các tỉnh khác trên toàn quốc, chương-trình giáo-dục bậc Trung-Học tại tỉnh Sađéc gồm 7 năm học từ lớp 6 đến lớp 12. Chương-trình của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đang áp-dụng trên toàn quốc thoát thai từ thời Pháp thuộc. Chương-trình Trung-Học xưa kia hoàn toàn do người Pháp đặt ra. Mục-đích của họ chỉ là để đào-tạo ra một số thầy thông, thầy phán, cao hơn nữa là giới quan-trưởng, để có sẵn một số thuộc hạ trung thành cai-trị dân bản xứ. Nền giáo-dục nhồi sọ và một chiều đó đã tách-biệt giới trí-thức thu lại với đa số quần chúng trong nước. Đến năm 1945, chính-phủ Trần-Trọng Kim ra đời, ông Hoàng-xuân-Hàng chỉ có cái công là dịch ra, chuyển từ tiếng Pháp sang tiếng Việt, thế thôi. Cho đến nay, qua dòng thời gian trên 20 năm, vẫn chưa có những cải-tổ sâu rộng chương-trình Trung-Học như nhiều người mong ước. Với đường-lối giáo-dục đó, hiện tình giáo-dục bậc Trung-Học tại tỉnh Sađéc ra sao ?

Chúng tôi sẽ trả lời câu hỏi này qua hai tiết :

- Tiết 1 : Giáo-dục tại Trung-Học Công-Lập
- Tiết 2 : Giáo-dục tại Trung-Học Tư-Thục.

*
**

Tiết 1 : GIÁO-DỤC TẠI TRUNG-HỌC CÔNG LẬP

Chúng tôi lần lượt xét các điểm sau :

- Hiện-tình trường sở, học-sinh, giáo-chức
- Tương-quan trường sở, học-sinh và giáo-chức, dân chúng
- Những thành-quả
- Vấn đề thi vào lớp 6 và lên Đại-Học.

liêm 1 : Hiện-tình trường sở, học-sinh và giáo-chức :

Các trường đa số là phổ-thông ; chỉ có hai trường Nông-Lâm-Súc (một tại Quận Lức-Tôn, một tại Quận Lập Vò) và một trường Kỹ-Thuật mới xây cất gần đây và chưa hoạt-động

1.- Các trường Trung-Học phổ-thông :

Những năm gần đây, các trường Trung-Học Công-Lập tại Saéc không đủ để cung-ứng cho số học-sinh ngày càng gia-tăng mặc dầu số phòng học có được xây cất thêm. Nhưng số phòng học được xây cất quá ít nên không thỏa-mãn được nhu-cầu. Lý-do duy nhất biện-hộ cho sự-kiện này là chánh-quyền trung-ương không đài-tho kinh-phí đầy đủ cho việc xây cất mặc dầu chính-quyền địa-phương đã nhiều lần xin chuẩn-cấp. Sự đóng góp của dân chúng địa-phương tuy khá dồi-dào nhưng cũng không đủ.

Tình-hình tổng quát các trường Trung-Học từ 1967 đến 1972 được trình-bày qua bảng-kê sau :

Niên khóa	Số trường	Số lớp học	Số học-sinh	Giáo-sư
1967-1968:	04	: 58	: 3.035	: 81
1968-1969:	04	: 86	: 4.310	: 138
1969-1970:	04	: 112	: 5.467	: 144
1970-1971:	04	: 185	: 7.297	: 112
1971-1972:	04	: 125	: 7.437	: 120
:	:	:	:	:

Bốn trường Trung-Học trên là các trường :

- Trung-Học Saéc
- Trung-Học Lức-Thành
- Trung-Học Lức-Tôn
- Trung Học Lập-Vò

Tất cả các Trường trên đều có các lớp Trung-Học đệ II cấp và chỉ có hai ban A và B mà thôi.

Trong các trường trên, trường Trung-Học Saéc là lớn nhất với 45 phòng học, 85 lớp học và 4.485 học-sinh nam nữ. Sĩ-số học-sinh thụ nhận thuộc :

- Con công-chức : 732 học-sinh, tỷ-lệ 16,32% sĩ số học-sinh

- Con quân-nhân : 662 học-sinh, tỷ-lệ 14,76% sĩ số học-sinh (số học-sinh thuộc gia-đình quân-nhân giảm xuống khi Sư-đoàn 9 Bộ-Binh dời khỏi Sađéc)

Số nhân-viên giảng-huấn là 106 người, nhân-viên văn-phòng 28 người.

Trường tọa lạc trên một thửa đất khá rộng, cách cầu Sắt Sađéc khoảng 1 km. Nhu-cầu phòng-ốc của trường nay đã thoả-mãn phần nào vì 08 phòng học mới đã được xây cất xong (1972) Nhu-cầu thực tại của trường là :

- Nhu-cầu về giáo-chức : Một số nhân-viên giảng-huấn phải thi-hành nghĩa-vụ quân-sự nên số giáo-sư bị thiếu .Trong bảng kê trên ta thấy niên-khóa 1969-70 có 144 giáo-sư phụ-trách 112 lớp học và 5.467 học-sinh ; đến niên khóa 1970-71 thì chỉ còn 112 giáo-sư phụ-trách 185 lớp và 7.297 học-sinh. Tình-trạng này đã gây trở ngại cho việc giáo-dục tại trường Trung-Học Sađéc rất nhiều.
- Nhu-cầu về nhân-viên văn-phòng : Trường cần tăng-cường nhân-viên văn-phòng và giám-thị gồm : 08 thư-ký hành-chánh, 02 thư-ký đánh máy, 06 lao công, 01 thợ hồ và 01 thợ mộc.

2- Trung-Học Nông-Lâm-Súc Xã Tân-Nhuận-Dũng (Lức-Tôn) :

Trường Nông-Lâm-Súc Tân-Nhuận-Dũng nằm trên đường Liên-Tỉnh Sađéc - Vĩnh Long. Trường được thiết-lập do Nghị-Lệnh số 2488-GD/KHPC/NL ngày 22-12-71. Trường trực thuộc Nha Học-Vụ Nông-Lâm-Súc, nhưng Ty Tiểu-Học Sađéc lại có nhiệm-vụ quản-trị nhân-viên và kế-toán. Trường này chỉ có từ lớp 6 đến lớp 9 và chỉ có 8 lớp thu nhận 380 học-sinh (1971-1972). Trường chỉ có dạy 2 Ban : Canh-nông và Mục-súc. Trường có bốn mảnh đất nhỏ (2 ở phía sau trường và 2 ở trước trường phía bên kia đường) luôn luôn được học-sinh chăm-sóc và thường trồng cà, đu đủ ... Về trồng lúa thì trường cũng có một khoảng ruộng nhỏ ở bên hông và trồng lúa Thần-Nông. Về mục-súc trường chỉ dạy lý-thuyết mà thôi, chớ không có chuồng nuôi súc-vật.

Trường Nông-Lâm-Súc này mới thành-lập và hoạt-dộng từ niên-khóa 1971-72.

3- Trường Trung-Học Kỹ-Thuật :

Sađéc có một trường Trung-Học Kỹ-Thuật mới xây cất, tọa-lạc kế văn-phòng Quận Đức-Thinh. Trường này chưa hoạt-động. Trường được xây cất theo kiểu mẫu trường Kỹ-Thuật Vĩnh Long và do ngân-khoản phát-triển của Hội-Đồng tỉnh Sađéc đài-thọ.

Trường gồm có :

- 1 cơ-xưởng rộng-rãi
- 1 lớp học đủ chứa 60 học-sinh
- 1 văn-phòng Hiệu-Trưởng
- 1 văn-phòng hành-chánh và phòng giáo-sư

Trường đã được trang-bị đầy đủ bàn ghế cho lớp học và văn-phòng.

Trang-bị cho cơ-xưởng Trường có :

- 2 động-cơ xe hơi (1 động-cơ đầy đủ phụ-tùng chạy được và một động-cơ dùng để tháo rời ra cho học-sinh tập)
- 1 lờ dụng-cụ sửa-chữa đủ bộ
- 1 máy phát-điện 3 kva
- 1 lờ dụng-cụ để hàn gió đá đủ bộ

Về chương-trình thì :

- Chương-trình dạy nghề dài hạn : 2 năm
- Sơ-khởi : cho dạy về môn sửa-chữa động-cơ và điện

Song song với việc học nghề các em được học thêm về văn-hóa phổ-thông lớp 6 và 7

Hiện trường đang xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục bổ-dụng một Hiệu-Trưởng và một số giáo-sư kỹ-thuật. Việc giáo-dục phổ-thông, điều-hành văn-phòng hành-chánh, kế-toán do Ty Tiểu-Học tỉnh giúp đỡ.

Trường dự-định khai-giảng vào niên-khóa tới.

4- Các trường Trung-Học tỉnh hạt :

Để đáp-ứng nhu-cầu học-sinh ngày càng gia-tăng, trong khi ngân-sách Quốc-Gia (thuộc Bộ QGGD) không cho phép phải xây thêm nhiều trường mới, 08 trường Trung-Học tỉnh hạt đã được xây cất do dân chúng địa-phương đóng góp tài-chánh.

Số trường này chia ra như sau :

- Quận Đức-Thịnh : 4 trường
- - Đức-Tôn : 1 "
- - Đức-Thành : 1 "
- - Lập-Vò : 2 "

Các trường này chỉ có các lớp thuộc Trung-Học Đệ I cấp mà thôi. Hiện nay chưa có tài-liệu nào về số học-sinh và giáo-sư của các trường trên.

Điểm 2 : liên-quan giữa trường-sở, học-sinh, giáo-chức và dân chúng :

1/- Trường-sở và học-sinh :

Số trường-sở, lớp học phải đáp-ứng đầy đủ số học-sinh hiện đang theo học. Từ niên-khóa 1966-67, ta có các con số sau (riêng trường công-lập mà thôi).

Niên-khóa	Trường	Lớp	Số học-sinh	Cước - chú
1967-68	: 04	: 58	: 3035	:-Trung-bình 52 học sinh 1 : lớp.
1968-69	: 04	: 86	: 4310	:-Trong niên-khóa này có tăng : 26 lớp để đáp-ứng cho 1275 : học-sinh gia-tăng : có : khoảng 49 học sinh 1 lớp và : điều này khiến cho sự dạy : đồ dễ dàng hơn.
1969-70	: 04	: 112	: 5467	:-Tăng 26 lớp so với niên-khóa : trước, số học-sinh tăng 1157 : sĩ-số học-sinh trong 1 lớp : là 46. Ta thấy có sự thăng- : tiến rõ-rệt vì theo nguyên- : tắc số học-sinh trong 1 lớp : càng ít thì càng tốt.
1970-71	: 04	: 185	: 7297	:-Tăng 73 lớp, 1830 học-sinh : tức khoảng 30 học-sinh 1 : lớp
1971-72	: 04	: 195	: 7437	:-Tăng 10 lớp, 140 học-sinh : trung-bình 25 học-sinh 1 : lớp

Như vậy trong hiện tại số trường-sở và lớp học đã đáp-ứng được nhu cầu học-sinh (đã vào Trung-Học)

2) Lớp Học và Giáo-Chức :

Các giáo-sứ ở Trung-Học mỗi người phải dạy 2 hoặc 3 lớp. Ta có bảng đối-chiếu sau :

Niên-khoá	Lớp	Giáo-sứ	Cước - chú
1967-68	: 56	: 81	:- Số giáo-sứ tương-đối đủ để đảm-trách các lớp.
1968-69	: 86	: 128	:- -nt-
1969-70	: 112	: 144	:- Số giáo-sứ thiếu
1970-71	: 185	: 112	:- Trong niên-khoá này số lớp tăng 73 lớp so với niên-khoá trước; nhưng số giáo-sứ lại giảm 32 vị nên tình-trạng thiếu giáo-sứ thật trầm trọng.
1971-72	: 195	: 120	:- Niên-khoá này số lớp tăng 10 lớp, số giáo-sứ chỉ tăng 8 vị mà thôi.

Theo giáo-sứ Trần-Bá-Khuê, Hiệu-Trưởng trường Trung-Học Sadéc thì số giáo-sứ hiện tại rất thiếu (1972) và nguyên-nhân là giáo-sứ phải thi-hành nghĩa-vụ quân-sự.

3) Học-Sinh và Dân số :

Theo ông Hiệu-Trưởng trường Trung-Học Sadéc thì sự cách-biệt giữa sĩ-số học-sinh và dân số rất xa. Sự-kiện này được giải-thích bởi các lý-do sau :

- Một số lớn học-sinh Tiểu-Học thi hỏng vào các lớp 6 trường công lại, hỏng có tiền để theo đuổi việc học ở trường tư nữa nên đành ở nhà. Nhất là tại các Quận Đức-Tôn, Đức-Thành, Lấp-Vò không có trường tư nên học-sinh thi hỏng muốn học tư cũng không thể học được.
- Một số học-sinh học nửa chừng rồi thôi học vì cần ở nhà giúp vào sinh-kế gia-đình.

Sau đây là bảng đối-chiếu số học-sinh và dân số tại tỉnh Sađéc :

Quận	Học-sinh	Dân-số
Đức-Thịnh	: 4.560	: 132.102
Đức-Thành	: 1.412	: 69.361
Đức-Tôn	: 1.313	: 43.574
Lấp-Vô	: 1.042	: 70.569
Tổng cộng	: 8.327	: 315.556

Số học-sinh trên đây là số học-sinh công-lập mà thôi

Điểm 3 : Vài thành-quả cụ-thể :

Vì sự khiêm-khuyết tài-liệu nên chúng tôi chỉ có ở đây những thành-quả mà trường Trung-Học Sađéc đã gặt hái được mà thôi.

a) Kết-quả kỳ thi Tú-Tài :

Từ năm 1963 đến nay, các học-sinh trường Trung-Học Sađéc đã gặt được những thành-quả sau đây trong các cuộc thi tú-tài.

1)- Tú-Tài I :

- năm 1963 : - 155 học-sinh dự thi
- 81 trúng tuyển tức 52,25%
- năm 1964 : - 159 dự thi
- 66 trúng tuyển tức 41,50%
- năm 1965 : - 144 dự thi
- 58 trúng tuyển tức 40,27%
- năm 1966 : - 208 dự thi
- 86 trúng tuyển tức 41,34%
- năm 1971 : - 203 dự thi
- 137 trúng tuyển gồm 56% Ban A
77% Ban B

2)- Tú-Tài II :

- năm 1965 : - 59 dự thi
- 19 trúng tuyển tức 32,20%

- năm 1966 :- 47 dự thi
 - 25 trúng tuyển tức 53,19%
- năm 1971 :- 71 dự thi
 - 55 trúng tuyển tức $\left\{ \begin{array}{l} 70,73\% \text{ Ban A} \\ 86,66\% \text{ Ban B} \end{array} \right.$

Vì một số văn-kiện bị thất lạc nên trường Trung-Học Sađéc không có đủ những con số về thành-quả của một số năm.

b) Tiến lên một bậc cao hơn, tức con số học-sinh Trung-Học Sađéc tốt-nghiệp Đại-Học từ 1962 đến nay, ta có :

- 05 dược-sĩ
- 07 bác-sĩ
- 10 củ-nhân luật
- 03 luật-sư
- 02 phó đốc-sự
- 06 củ-nhân khoa-học
- một số khác không kiểm-chứng được.

Danh-sách các vị này hiện có tại Hội Ái-Hữu Phụ-Huynh Học-Sinh Sađéc.

* * *

Điểm 4 : Vấn-đề thi vào lớp 6 và học-sinh chọn Đại-Học :

a) Kỳ thi vào lớp 6 Trung-Học là kỳ thi quan-trọng nhất đối với đa số học-sinh Tiểu-Học. Cuộc thi này nhiều khi quyết-định cả cuộc đời của học-sinh: rục-rở hay u-tối là do kỳ thi đó phần lớn. Bởi lẽ nếu thi đậu thì được tiếp-tục học nữa, thi rớt thì phải chọn một trong hai con đường sau :

- nếu có tiền thì tiếp-tục học ở trường tư
- hoặc nghỉ học ở nhà vì không có tiền

Kỳ thi vào lớp 6 có thể nói là kỳ thi bi-thảm nhất bởi vì nó tiêu-diệt không biết là bao nhiêu mầm non của đất nước vì đa số dân Việt-Nam nghèo nên không thể cho con tiếp-tục đi học.

Các con số sau đây cho thấy sự thỏa-mãn cho con số học-sinh Tiểu-Học muốn vào Trung-Học còn rất kém;:

Niên khóa	Sĩ-số dự thi	Sĩ-số trúng tuyển	Bách - phân trúng tuyển
1963	: 2314	: 336	: 14,52%
1964	: 2969	: 408	: 13,74%
1965	: 2601	: 366	: 14,07%
1966	: 3204	: 489	: 15,26%
1967	: 2597	: 505	: 19,44%
1968	: 3642	: 545	: 17,09%
1969	: 4007	: 525	: 15,62%
1970	: 4640	: 619	: 21,02%
1971	: 5116	: 700	: 19,70%

Nhìn các con số trên, ta nhận thấy một vấn-đề hết sức trọng-đại hiện ra là : các học-sinh bị hồng dương nhiên bị đẩy ra khỏi sự giáo-dục của nhà nước. Từ đây họ phải lo liệu lấy tương-lai của mình. Nhưng điều đáng buồn là con số được nhà nước dạy dỗ lại quá ít mà con số bị thải ra bên lề lại quá nhiều.

- b) Về vấn-đề học-sinh Sađéc chọn Đại-Học thì không có một thống-kê nào cho biết con số học-sinh sau khi tốt-nghiệp Ban Trung-Học chọn theo Đại-Học nào, vì học-sinh ra khỏi trường là đi mỗi người mỗi ngã và làm gì không ai biết.

Tuy nhiên theo chúng tôi biết thì :

- phần lớn học-sinh lên Saigon và học nhiều nhất tại luật và khoa-học
- một số rất ít lên Long-Xuyên học sư-phạm.

*

**

Tóm lại, ta thấy các trường công-lập Sađéc là những cơ-sở giáo-dục căn-bản tại tỉnh nhà. Dân chúng địa-phương rất tin-tưởng vào việc giáo-dục của các trường này mặc dù các trường này còn nhiều khuyết-điểm. Nhưng rất tiếc là các Trung-Học công lập Sađéc không đáp-ứng đủ nhu-cầu học-sinh, nên một số đông học-sinh đành trông cậy vào các trường tư tại Sađéc vậ.

*

**

Tiết 2 : GIÁO-DỤC TẠI TRUNG-HỌC TỰ-THỰC SADC

Mặc dầu sự cố-gắng phát-triển không ngừng các trường sở ở bậc Trung-Học công-lập, số trường-sở công-lập trong hiện tại tại SADC vẫn không sao đáp-ứng được đầy đủ nhu-cầu học hỏi cho số học-sinh quá đông. Vì thế, chính-quyền địa-phương luôn luôn khuyến-khích sự phát-triển các trường sở tư-thực để cho đa số học-sinh SADC có nơi ăn học.

Chúng tôi sẽ xét hiện-tình giáo-dục bậc Trung-Học Tự-Thực SADC trong các điểm chính như sau :

- Hiện tình trường-sở - học-sinh - giáo-chức
- Sự hoạt-động - địa-vị và sự đóng góp của các trường tư SADC
- Vấn-đề các trường Việt gốc Hoa
- Vấn-đề trường bán công.

Điểm 1 : Hiện-tình trường-sở - học-sinh - giáo-chức các Trung-Học Tự-Thực SADC :

Số học-sinh lớp 5 thí hòng vào các lớp 6 các Trung-học công-lập thì một số ở nhà giúp đỡ cha mẹ ; một số học lại lớp 5 ; một số đi học nghề, nhưng phần đông học-sinh đều ghi tên vào các Trung-Học Tự Thực. Tuy số học-sinh càng ngày càng tăng mà số Trung-Học tự-thực vẫn không gia-tăng là bao tử mấy năm qua. Sau đây là tình-trạng tổng quát các Trung-Học tự-thực SADC từ năm 1967 đến nay.

Niên-khoá	Trường	Lớp	Học-sinh	Giáo-chức
1967-68	03	25	1.712	39
1968-69	04	39	2.295	74
1969-70	04	37	2.350	67
1970-71	04	34	2.380	72
1971-72	04	39	2.415	76

Một đặc-điểm là các trường Trung-Học tự thực-hiện nay đều qui-tụ vào tỉnh lỵ. Ở các quận (trừ quận tỉnh lỵ Đức-Thịnh) không có các Trung-Học tự-thực. Các trường tự hiện nay tại SADC là :

- Trung-Học tư-thục Nguyễn-Việt
 - * tổng số lớp : 15
 - * tổng số học-sinh : 1.236
 - * sĩ-số giáo-sư : 19
- Trung-Học tư-thục Phước-Hòa ;
 - * tổng số lớp : 05
 - * tổng số học-sinh : 352
 - * sĩ-số giáo-sư : 12
- Trung-Học tư-thục Bồ-Đề (Phật-giáo)
 - * tổng số lớp : 06
 - * tổng số học-sinh : 350
 - * sĩ-số giáo-sư : 15
- Trung-Học tư-thục Hòa-Khánh (Công giáo)
 - * tổng số lớp : 06
 - * tổng số học-sinh : 350
 - * sĩ-số giáo-sư : 15

Các trường này đều có các lớp ở Đệ I và Đệ II cấp. Ngoài các lớp mở theo niên-khóa, các tư-thục này còn mở trong 3 tháng hè các lớp luyện thi vào lớp 6 trường công, luyện thi Tú-Tài ...

1) Vấn-đề sĩ-số học-sinh trong mỗi lớp :

Theo điều 8 Nghị-định số 942/GD/NE thì "Trong các tư-thục số học-sinh tối đa thu-nhận trong mỗi lớp được ấn-định là 60, dù lớp rộng đến đâu cũng vậy". Sau đó bằng văn-thư số 3024-GD/TT/TRU ngày 27-10-67 Nha Tư-Thục cho phép nâng sĩ-số này lên 80 mỗi lớp và các lớp đi thi có thể thu-nhận đến 90.

Bộ Giáo-Dục ấn-định nguyên-tắc như vậy, nhưng trên thực-tế các Trung-Học tư-thục trên toàn quốc trong đó có Trung-Học tư-thục Sađéc vẫn không sao thực-hiện được nguyên-tắc trên bởi những lý-do sau :

- chủ-trưởng muốn thu nhiều học-sinh để hưởng lợi nhiều
- nhiều khi chủ trưởng không có ý xấu trên, nhưng phải thu nhiều học-sinh, vì số học-sinh thi đông mà số trường thi ít, nếu thu học-sinh vào mỗi lớp theo đúng tiêu-chuẩn của Bộ thì sẽ có một số đông học-sinh không có trường học vì hết chỗ". Vì lý-do này mà một chủ trưởng ở Sađéc đã than phiền với chúng tôi là

" thâu học-sinh quá nhiều thì mang tiếng làm thương-mãi, còn không thu thì học-sinh năn-nỉ khóc-lóc trông cũng đáng tội-nghiệp ".

2) Tình-trạng học-sinh :

Học-sinh trường tư không riêng gì ở Sađéc mà ở toàn quốc nói chung mang hai khuyết-diểm sau :

- sức học kém hơn học-sinh trường công. Chúng tôi công nhận là có một số học-sinh trường tư rất giỏi, nhưng nói chung thì như đã trình bày.
- Kỷ-luật kém hơn học-sinh trường công.

3) Vấn-đề giáo-sư :

- a)- Thù lao của giáo-sư có thang bậc rõ-ràng : chẳng hạn như lớp 6 : 240 đồng, lớp 12 : 700 đồng 1 giờ. Thù lao cao thấp tùy môn dạy : thù lao dạy môn Toán Lý-Hóa lớn hơn Sử-Địa, Công-Dân ; thù lao dạy sinh ngữ I lớn hơn sinh-ngữ II. Thù lao cao hay thấp cũng tùy ở sự nổi tiếng hay không của giáo-sư.
- b)- Phần lớn giáo-sư dạy ở các tư-thục Sađéc đều là giáo-sư trường Trung-Học công-lập Sađéc vì chủ trường cho rằng, muốn các giáo-sư công-lập mới "hấp-dẫn" được học-sinh.
- c)- Tại Sađéc cũng có một sự cạnh-tranh rất ngấm-ngấm giữa các giáo-sư tư-thục chuyên-nghiệp và các giáo-sư tư-thục tài-tử.

4) Vấn-đề học-bạ :

Học-bạ trường tư trong mấy năm gần đây trở nên quan-trọng vô cùng vì :

- Có học-bạ đầy đủ mới đi thi được
- Học-bạ là tiêu-chuẩn để ấn-định cấp bậc trong quân-đội.

Trong hiện tại, học-bạ các Trung-Học tư-thục Sađéc phải có Hiệu-Trưởng trường Nam Trung-Học tỉnh lý chứng nhận. Tuy-nhiên học-bạ ma vẫn xuất hiện.

- a)- Hiệu-Trưởng trưởng Trung-Học công-lập tại quận ly kiểm-soát các trường Trung-Học tư trong quận.
- b)- Hiệu-Trưởng Nam Trung-Học tỉnh ly kiểm-soát các trường Trung-Học tư-thực tại tỉnh ly và các quận nào trong tỉnh chưa có trường công lập.

Tóm lại, với một hiện-trạng không lấy gì làm lạc-quan lắm, các trường tư Sađéc đã giúp ích được gì cho việc giáo-dục tỉnh nhà ?

* * *

Điểm 2 : Sự hoạt-động - địa-vị và sự đóng góp của các trường tư Sađéc :

a) Sự hoạt-động :

Nhờ tình-hình an-ninh khá-quan tại tỉnh ly nên các trường tư vẫn hoạt-động đều-đặn tại Sađéc từ bấy lâu nay. Có thể nói chiến-tranh không ảnh-hưởng nhiều đến việc giáo-dục tại Sađéc nói chung và việc giáo-dục tại các tư-thực nói riêng. Mặc dù Sađéc có nhiều trường tư, nhưng số học-sinh tại mỗi trường vẫn đông lắm. Trước năm 1960 tại Sađéc chỉ có hai trường tư mà thôi (trường Nguyễn-Việt và trường Nguyễn-Bá-Trung).

Hiện nay, các trường tư có mở, ngoài các lớp học theo niên-khóa, những lớp hè để giúp học sinh kém có nơi học thêm hay để luyện thi Tú-Tài. Số giáo-sư dạy các lớp này phần lớn là giáo-sư Trung-Học Sađéc, nhưng vẫn còn thiếu giáo-sư nên các trường tư phải mời thêm giáo-sư ở Saigon xuống dạy và các giáo-sư này hưởng thù lao cao hơn những giáo-sư tại tỉnh. Riêng các giáo-sư dạy giờ thì được trả như sau :

- Đệ I cấp : từ 120 đến 150 đồng 1 giờ
- Đệ II cấp : từ 150 đến 200 đồng 1 giờ

(Đây là thù lao tại trường Nguyễn-Việt, các trường khác có thay đổi).

Riêng học-phí các học-sinh như sau :

- Lớp 6 : 500 đồng 1 tháng
- Lớp 7 : 600 đồng "
- Lớp 8 : 700 đồng "
- Lớp 9 : 750 đồng "
- Lớp 10 : 800 đồng "

- Lớp 11 : 850 đồng 1 tháng
- Lớp 12 : 900 đồng "

Học-phi này thay đổi giữa các trường và có thể đã tăng lên trong năm nay (1973).

Về học-phi khóa hè ta có :

- Toán-Lý-Hóa, Sinh-ngữ lớp 9 : 400 đồng một tháng
- Luyện thi Tú-Tài I (Toán-Lý-Hóa) : 600 đồng 1 tháng
- Luyện thi Tú-Tài II (Toán-lý-hóa): 800 đồng "

Có một điều-đặc-biệt là các giáo-sư sinh-ngữ tại Sađéc rất hiếm, học-sinh muốn học nhiều Anh, Pháp-văn cũng không tìm được thầy mà học nên học-sinh Sađéc rất kém sinh ngữ.

Vì số học-sinh quá đông nên các trường tư phải mở thêm các lớp học ở giữa trưa (1 giờ bắt đầu học) như tại trường Bồ-Đề. Trường tư dạy hai buổi cho một lớp nên học-sinh phải đi học từ sáng sớm và đến 3, 4 giờ chiều mới về nhà. Trước kia học-sinh đi học phải đem cơm theo, nhưng nay thì không thấy hiện-trạng đó nữa.

Có trường khi học-sinh học hết lớp 9, học-sinh phải lên học ngay lớp 11 viện cố học-sinh lớp 10 không đủ để mở lớp và trường sẽ làm học-bạ (thành-tích-biểu) lớp 10 cho học-sinh để đi thi sau này nếu học-sinh đóng đủ tiền một năm học lớp 10.

b) Địa-vị của các tư-thục trong việc giáo-dục tại tỉnh Sađéc :

Số học-sinh đông, các trường Trung-Học công-lập chỉ thỏa-mãn một số ít. Số học-sinh không vào được trường công đó tất nhiên phải đổ xô vào các tư-thục. Nhìn vào con số học-sinh thi vào lớp 6 và con số trúng tuyển ta thấy ngay các trường tư lãnh một trọng trách trong việc giáo-dục bậc Trung-Học tại Sađéc hơn trường công. Chính-quyền địa-phương cũng ý-thức được điều đó nên luôn luôn khuyến-khích việc phát-triển các trường tư để đáp-ứng nhu-cầu học-hỏi của học-sinh. Ta phải nhìn nhận rằng các trường tư đã giúp ích rất nhiều vào việc giáo-dục tại Sađéc vì nhờ có các trường này mà hàng ngàn học-sinh có được một con đường tiến thân.

Tuy nhiên, vì số học-sinh đông mà các trường tư thì tổ-chức không chặt-chẽ, kỷ-luật không nghiêm-minh, dạy học không đầy đủ chương-trình, thiếu sự khuyến-khích học-sinh

ham học nên vấn-đề hiệu-năng của việc giáo-dục không đạt được kết-quả đáng lạc-quan.

Ngoài ra, các trường tư vì địa-vị quan-trọng của mình trong việc giáo-dục tại Sađéc nên sinh ra sự lợi-dụng : lợi-dụng sự thiếu trường để bắt chẹt học-sinh, thu học-phí cao, thu học-sinh quá sức chứa của phòng học, còn việc học-hành của học-sinh thì ít chú-ý đến, bằng chứng là kết-quả Tú-Tài tại các trường tư rất tệ.

Với địa-vị quan-trọng như vậy, các tư-thục tại Sađéc đã góp phần được gì vào việc giáo-dục tại Sađéc ?

c) Sự đóng góp của các tư-thục Sađéc vào việc giáo-dục :

Thực ra các trường tư Sađéc, mặc dù có những khuyết-điểm, đã đóng góp thật nhiều về việc giáo-dục tại tỉnh Sađéc

- Sự hiện-diện của các tư-thục tại một tỉnh lỵ nhỏ như Sađéc đã tạo ra một sinh-khí, một hăng-hái cho lớp trẻ về việc học-tập và như thế đã tạo sự thăng-tiến cho lớp trẻ, nhất là lớp trẻ bấy giờ vì ảnh-hưởng của xã-hội, chiến-tranh nên dậm ra chán-nản, bi-quan, thích ăn chơi hơn học-hành.
- Sự hiện-diện của các tư-thục tại Sađéc là niềm hy-vọng lớn lao cho phụ-huynh học-sinh Sađéc vì con em họ còn có con đường tiến thân sau khi đã không mai được vào học tại các trường công.
- Sự hiện-diện của các tư-thục Sađéc với số học-sinh đông-đào, trường sở, khá khàng-trang đã tạo cho người du-khách đến Sađéc mỹ-cảm về việc giáo-dục ở tỉnh này.
- Các Trung-Học tư-thục Sađéc cũng có đóng góp vào việc trí-dục, đức-dục và thể-dục cho học-sinh Sađéc.

* Về trí-dục : các trường tư đã giúp mở-mang trí óc các học-sinh, dầu rằng cái học ở đây không hoàn-toàn nhưng có còn hơn không. Về phương-diện này các trường tư đã có công lớn trong việc giúp cho việc giáo-dục tại tỉnh khả-quan hơn.

- * Về đức-dục : Tuy rằng các trường tư đã không tích-cực lắm trong việc đức-dục, nhưng nói như thế không có nghĩa là các học-sinh không hấp-thụ được điều gì về đạo-đức tại các trường tư này cả.
- * Về thể-dục : Đa số các trường tư tại Sađéc không để ý đến vấn-đề này. Chỉ có trường Hòa-Khánh là có sân chơi cho học-sinh, nhưng vấn-đề tập thể-dục cho học-sinh vẫn không có.

Đĩ-nhiên là chúng ta không thể đòi hỏi ở các trường tư nhiều quá :

*
* *

Điểm 3 : Tư-thục Việt gốc Hoa tại Sađéc :

- a) Tỉnh lỵ Sađéc có 3.907 người Việt gốc Hoa. Họ chỉ có một trường tư duy nhất : đó là Quang-Minh Học-Đường (ngang trường nữ Tiểu-Học).

Trường này có 7 lớp, 378 học-sinh và 10 giáo-viên. Trường có cả các lớp Đệ I và Đệ II cấp.

Theo Thông-Tư số 267-M/GD/HV-T ngày 21/11/56 Bộ Giáo-Dục không cho phép mở các bậc Tiểu-Học và Trung-Học Hoa-kiều Tuy nhiên trong thời gian chuyển tiếp, đối với những trường đã nạp đủ hay đang hoạt-động, chính-phủ bắt áp-dụng các biện-pháp sau :

- Bậc Tiểu-Học : tăng số giờ Việt ngữ giảng dạy tại các lớp
- Bậc Trung-Học : chỉ những người Trung-Hoa có quốc-tịch Việt-Nam mới có thể mở Ban Trung-Học Đệ I cấp Việt-Nam.

Thông-Tư số 347-GD/PCI/M ngày 8-5-57 bắt buộc Hiệu-Trưởng, giáo-viên tư-thục gốc Hoa phải nhập Việt-tịch và có thẻ căn-cứ. Thông-Tư số 3469-GD/HV/T ngày 19-8-57 ấn-định điều-kiện cho phép khai giảng các trường Việt gốc Hoa niên-khoá 1957-58 bắt các giáo-sư dạy Việt-ngữ phải có đủ điều-kiện văn-bằng.

Trường Quang Minh tại Sađéc cũng theo các điều-kiện ấn-định trong các Thông-Tư mới này.

b) Về vấn-đề học-phí : Học-phí của trường Quang-Minh có những đặc-điểm sau :

- Trường thu học-phí từng lục-cá-nguyệt : một năm đóng hai lần
- Học-phí từ lớp 6 - 8 bằng nhau, từ lớp 9 - 11 bằng nhau.
- Giá-biểu so với trường tư Việt thì cao hơn :
 - * Đệ II cấp : 15.000 đồng một lục-cá-nguyệt
 - * Đệ I cấp : 11.000 đồng "

c) Về vấn-đề giáo-sư :

- Giáo-sư được trả lương 12 tháng một năm
- Thù-lao giáo-sư đệ I cấp bằng nhau, giáo-sư đệ I cấp bằng nhau. Chẳng hạn tại Quang-Minh Học-Đường
 - * 150 đồng 1 giờ (Đệ I cấp)
 - * 250 đồng 1 giờ (Đệ II cấp)
- Con cái giáo-sư, giáo-viên được học miễn phí
- Giáo-sư phụ-trách lớp quá đông sẽ được hưởng phụ-cấp. Thí-dụ một lớp có 75 học-sinh thay vì 60 (do Bộ ấn-định) thì học-phí do 15 học-sinh trội đó sẽ được chia đều cho các giáo-sư dạy lớp đó sau khi trừ hoa hồng 20%
- Các giáo-sư khi bị nhà trường cho nghỉ dạy đều được bồi-thưởng một số tiền.

d) Về vấn-đề học-sinh :

Nói chung ta thấy học-sinh trường Quang-Minh có kỷ-luật hơn cả học-sinh trường Việt công-lập.

- Học-sinh Trung-Hoa còn tinh-thần tòng phục thầy và trưởng lớp
- Học-sinh phải học ngày hai buổi nên ít có thời giờ đi chơi.
- Việc kiểm-soát học-sinh rất chu-đáo. Một học-sinh bị đuổi vì hạnh-kiểm khó được trưởng khác thu nhận.
- Mỗi học-sinh đều phải tham-gia vào ngày kỷ-luật để đứng xếp hàng chào đón giáo-sư, canh chừng các bạn phá phách.

e) Vấn-đề chuyển chương-trình học :

Trước ngày 25-7-71 các trường Việt gốc Hoa đều được quyền dạy thêm tiếng Trung-Hoa. Nhưng Thông-Tư số 210/HV/TT ngày 25-7-61 buộc hoàn toàn áp-dụng chương-trình Trung-Tiểu Học Việt-Nam. Nhưng sau đó người Việt gốc Hoa kêu nài quá, nên Bộ Giáo-Dục cho dạy 6 giờ rồi tăng lên 9 giờ Hoa ngữ một tuần. Nhưng các trường Việt gốc Hoa thường lợi-dụng tình-hình xáo trộn và sự kiểm-soát lỏng-lẻo của Bộ Giáo-Dục tăng giờ Hoa-ngữ thêm nữa. Giờ Hoa-ngữ của trường Quang-Minh trong hiện tại là 12 giờ một tuần.

* * *

Tổng kết phần hiện-trạng giáo-dục tỉnh Sađéc :

Tóm lại để có một vài con số tượng trưng một cách tổng quát hiện-trạng giáo-dục tại Sađéc, chúng tôi trình bày hai bảng-kê sau :

1)- Bảng tổng-kết tổng quát tình-hình giáo-dục bậc Tiểu-Học

Niên-khóa	Trường	Lớp	Học-sinh	Giáo-viên
1967-68	: 102	: 708	: 40.772	: 634
1968-69	: 103	: 779	: 44.628	: 663
1969-70	: 138	: 842	: 46.188	: 777
1970-71	: 163	: 1.054	: 53.696	: 1.041
1971-72	: 164	: 1.062	: 55.472	: 1.047

2)- Bảng tổng-kết tổng quát tình hình giáo-dục bậc Trung-Học.

Niên-khóa	Trường	Lớp	Học-sinh	Giáo-viên
1967-68	: 08	: 86	: 4.960	: 127
1968-69	: 09	: 129	: 6.836	: 200
1969-70	: 09	: 155	: 8.110	: 234
1970-71	: 09	: 124	: 9.943	: 193
1971-72	: 09	: 130	: 10.196	: 129

Hai bảng kê này đã chấm dứt phần "Hiện-trạng giáo-dục tại Sađéc".

* * *

PHẦN THỨ HAI
NHẬN - XÉT ĐỀ - NGHỊ

Tiết thứ nhất

NHẬN-XÉT VÀ ĐỀ-NGHỊ LIÊN-QUAN ĐẾN VIỆC GIÁO-DỤC
BẠC TIỂU-HỌC TỈNH SẠĐÉC

Nội-dung mục này gồm 3 điểm :

- Những khó khăn của nền giáo-dục Tiểu-Học Sạđéc trong hiện tại
- Vấn-đề giáo-dục công-đồng tại Sạđéc
- Một đề-nghị cải-tổ nền giáo-dục bậc Tiểu-Học tỉnh Sạđéc.

Điểm 1 : Những khó khăn của nền Tiểu-Học Sạđéc trong hiện tại :

- Nhận xét :

Ai cũng phải công nhận rằng trong mấy năm gần đây nền Tiểu-Học Việt-Nam đã gặp những khó khăn trầm trọng làm cho vấn-đề phát-triển giáo-dục chậm lại. Những khó khăn đó là những khó khăn nào ?

1)- Về phía chánh-quyền :

Tuy chánh-quyền có cố-gắng thực-hiện nhiều việc đáng kể nhưng cũng gặp nhiều khó khăn quan trọng.

a) Phương-tiện vật-chất :

Vì tình-trạng chiến-tranh nên ngân-sách quốc-gia dành cho Bộ Giáo-Dục quá ít ỏi. Từ 19,33% vào năm 1962 sụt xuống còn 2,04% vào 1963 và giữ tỉ số khoảng 2% ấy trong những năm kế tiếp. Cho đến năm 1971, ngân-khoản tăng lên được 4,77% (các nước Đại-Hàn, Thái, Đài-Loan, Phi-Luật-Tân ngân-sách Bộ Giáo-Dục chiếm khoảng 20% - 30%) Trong khoản 4,77% Nha Tiểu-Học chiếm 2,54% (1971) Trong ngân-khoản dành cho Nha Tiểu-Học chi-phí cho nhân-viên đã chiếm hơn 90%, chi-phí xây cất chỉ chiếm khoảng 3% nên Nha không thể xây cất trường, phòng học, để nhận nhiều học-sinh đến tuổi đi học hơn nữa được.

Và dĩ-nhiên là tỉnh Sạđéc cũng bị ảnh-hưởng trầm trọng. Hàng năm tỉnh Sạđéc xin Trung-ương chuẩn-cấp một số kinh-phí khá to để xây cất trường và phòng học, nhưng chỉ được chuẩn-cấp một phần nhỏ mà thôi. Thí-dụ trong niên-khoá

1971-72 Ty Tiểu-Học Sađéc đã xin Trung-Ướng một ngân-khoản là : 13.400.000 đồng cất 14 phòng học mới và tu-bổ lại 9 trường học, nhưng Trung-Ướng chỉ chấp thuận một kinh-phí là 2.200.000 đồng mà thôi. Vì thế số trường-sở ở Sađéc không thể nào gia-tăng kịp theo đã gia-tăng nhu-cầu học-hỏi của học-sinh được. Sự-kiện này đưa đến những hậu-quả như sau :

- Một số đồng trẻ em đến tuổi đi học không được nhận vào trường
- Số lớp luôn luôn trội hơn số phòng rất nhiều nên một phòng được nhiều lớp luân phiên sử-dụng. Theo báo-cáo của Ty Tiểu-Học Sađéc thí hiện nay có :
 - * 40% lớp dạy bình thường, mỗi ngày 2 buổi, một giáo-viên dạy 1 lớp, học-sinh học mỗi ngày 5 giờ.
 - * 50% lớp bán thì 1 phòng được 2 giáo-viên sử-dụng, 1 lớp học buổi sáng, 1 lớp học buổi chiều, học-sinh học mỗi ngày 4 giờ.
 - * 10% lớp tạm thì : 3 giáo viên chia nhau 1 phòng để dạy luân phiên một ngày, học-sinh học 3 giờ mỗi ngày.

Do tình-trạng đó, học-sinh không thể học hành tiến-độ được . Khi số giờ học quá ít, học giữa trưa nắng gắt. Thầy cô chỉ dạy những môn chánh theo quan-niệm của mình như Luận, Toán và bỏ hoặc dạy bớt đi những môn học khác, vì không đủ thì giờ dạy. Lớp học chật-chội, không-khí oi-bức, trẻ con lại hiếu động vì đang sức tăng trưởng nên dễ va chạm gây-gỡ, và giáo-chức khó lòng dạy-dỗ cẩn-thận trong bầu không-khí như thế. Năng-suất làm việc của thầy, trò dĩ-nhiên giảm-sút thàm-hại..

1) Vấn-đề nhân-sự :

Tình-trạng thiếu hụt giáo-chức có khả-năng, được huấn-luyện về sư-phạm hiện nay rất đáng ngại. Ngày 12-2-71 Tổng-Trưởng Giáo-Dục đã cho biết năm 1971 sẽ thiếu 3.000 giáo-viên và 1972 thiếu 10.000. Chính vì sự thiếu hụt đó mà Nha Tiểu-Học đã cho tuyển-dụng rất nhiều giáo-viên công-nhật, phụ-khuyết, giáo-viên áp đổi mới, Tự-nạn, Chiếu-hồi và giáo-viên Hương trường.

Hiển nhiên là các giáo-chức ấy không được huấn-luyện về sư-phạm và nếu có, thì với thời gian 3 tháng, các giáo-chức ấy khó có thể trở thành một giáo-chức có khả-năng về nghề-nghiệp.

Tình-trạng bi-đát nhất là sự hiện-diện của 13.375 giáo-viên xã, ấp, Ty-nạn, Chiêu-hồi từ năm 1966 đến 1970. Trình-độ Tiểu-Học và 3 tháng huấn-luyện sư-phạm quả là một mối nguy cho ngành Tiểu-Học và cho tương lai của trẻ em mới khai-tâm cần được các giáo-chức có khả-năng, yêu nghề và rành nghề dạy dỗ. Nhận chân được sự-kiện này bắt đầu từ năm 1971 Nha Tiểu Học không tuyển-dụng các giáo-chức xã ấp nữa.

Nền giáo-dục Tiểu-Học tỉnh Sadrž cũng không thoát khỏi tình-trạng khiếm-khuyết nhân-sự này.

2) Về phía dân chúng :

a) Không ý-thức trách-nhiệm :

Phụ-huynh học-sinh Việt-Nam thường giao hoán việc giáo-dục con em mình cho nhà trường. Thực là một điều sai lầm khi giao tron trách nhiệm giáo-dục con em cho nhà trường. Sự dạy dỗ của thầy giáo ở trường sẽ vô-hiệu, nếu không có sự hỗ-trợ của phụ-huynh học-sinh trong việc giáo-dục gia-đình.

Khung-cảnh ấm cúng trong gia-đình, cử-chỉ âu-yếm, săn-sóc con cái từ miếng ăn giấc ngủ cho đến việc học hành, sửa-chữa từng chữ, từng câu, từng cách phát-âm giúp phương-tiện cho trẻ thực-hành bài học ở trường... sẽ giúp cho việc giáo-dục ở trường thêm hiệu-quả.

Chính phụ-huynh học-sinh có ảnh-hưởng nhiều đến con cái và thời-gian mà trẻ gần-gũi gia-đình chiếm 2/3 thì giờ trong ngày. Trái lại trẻ tiếp-xúc với thầy học tối đa là 1/6 thì giờ trong ngày.

Những hiện nay ít có phụ-huynh ý-thức được sự quan-trọng của giáo-dục gia-đình và không lưu-tâm đến các hoạt-động giáo-dục của học-đồng và do đó không thông-cảm đến những khổ tâm của giáo-chức và những khó khăn mà giáo-chức đã gặp. Sự thờ-ơ của phụ-huynh học-sinh được thể-hiện qua việc không tham-gia Hội Phụ-Huynh Học-sinh. Phụ-huynh học-sinh cũng không tham-dự vào những cuộc họp phụ-huynh học-sinh do trường tổ-chức. Có thể các vị ấy lấy cố vĩ sinh-kế

không rời-rảnh. Nhưng thực-sự các vị ấy không thiện-chí và không có ý-thức được trách-nhiệm của mình và không lo tương lai cho con cái..

Tình-trạng này là tình-trạng chung của Việt-Nam ta, là vì nước ta là một quốc-gia chậm tiến, dân chúng còn thiếu học-thức rất nhiều.

b)- Hoàn-cảnh vật-chất :

Đa số phụ-huynh học-sinh không được khá giả. Trong tình-trạng hiện tại, phụ-huynh mãi lo việc mưu-sinh mà chệnh-mãng việc dạy con.

Nhiều gia-đình vì hoàn-cảnh thiếu-hụt, nhiều phụ-huynh không cho con em đi học và buộc con em phải đi làm thuê để phụ giúp ngân-sách gia-đình hoặc ở nhà giữ em để cho cha mẹ đi làm việc.

Ở Sađéc một số dân ít học không màng đến chữ nghĩa nên chỉ cho con học đến biết đọc biết viết qua loa rồi ở nhà nấu nướng, giữ em (nếu là gái) và giữ việc đồng án (nếu là trai). Ở Sađéc số trẻ em bỏ học khi xong lớp 3 là 12%, khi xong lớp 4 là 15% và khi xong lớp 5 là 40%. Những con số này vẫn kém hơn ở các tỉnh khác ở Nam-Phần. Sự bỏ học này đã làm cho quốc-gia thiệt-hại rất nhiều về nhân-lực cũng như tái-lực dân-trí kém cỏi, ít nhân tài và phí-phạm tiền vì chi-phí một năm cho một học-sinh Tiểu-Học là 1.351 đồng (theo giá năm 1962).

3) Về phía giáo-dục :

Trong lãnh-vực giáo-dục, giáo-chức Tiểu-Học có lương tâm ở hoàn-cảnh hiện tại là những người đáng thương và đáng kính nhất : âm thầm hy-sinh và chịu đựng mọi khó khăn gian khổ.

a) Tình-trạng vật-chất :

Trong hoàn cảnh hiện tại đa số giáo-chức Tiểu-Học đều có cuộc sống thấp kém :

- So với công-chức khác cùng một ngạch trật, giáo-chức là người nghèo nhất, vì phải chi-phí nhiều cho nghề nghiệp (trường dạy ở xa nhà ở nên phải đi xe), không có phương-tiện để gây thêm tài-chánh (và vì sĩ-diện nên đành sống kham-khổ để khỏi hổ với lương tâm)

- Đối với các giáo-chức vừa tốt-nghiệp các trường sư phạm, vấn-đề cư-trú khi được bổ-nhiệm là cả một sự lo âu, nhất là đối với nữ giáo-chức : không được chánh-quyền lo lắng đến nơi ăn chốn ở, cái cảnh giáo-chức tay xách va-li nặng trĩu, đi đi lại lại khắp đường phố, về mặt ngộ-ngạc lo âu tìm trường, tìm chỗ trọ không phải là cảnh xa lạ gì đối với giáo-chức đã trải qua cảnh đó
- Lương lương ít ỏi, chi-phí nhiều cho nhà trọ, cơm ăn áo mặc cho vợ con và chính bản thân, giáo-chức không thể nào sắm đầy đủ các học-cụ, hay mua sách giáo-khoa hoặc sách khảo-cứu liên-hệ đến nghề-nghiệp. Nhiều người không đủ can-đảm theo đuổi nghiệp giáo-viên đã bỏ nghề. Nhiều người phải tìm việc làm khác ngoài nghề dạy học mới có thể nuôi sống gia-đình. Bị đát hơn, có giáo-chức hành nghề "lái xe ôm" hay đem bánh kẹo vào trường bán cho học-sinh ! Hẳn nhiên là chúng ta thông-cảm và kính trọng các vị giáo-chức ấy nhưng chúng ta cũng lo ngại cho sự hữu-hiệu trong nghề-nghiệp vì học-sinh sẽ nhìn thấy nó bằng cặp mắt kém nể trọng.

b) Tình-trạng tinh-thần :

Vật-chất đã không được ưu-đãi mà ngay đến tinh-thần của giáo-chức cũng ít khi được mọi người lưu-tâm nâng đỡ :

- Trong hàng ngũ giáo-chức, sự kỳ-thị đẳng-cấp ngạch-trật đã làm nản lòng những người có thiện-chí, giáo-viên xã ấp thường bị coi thường vì đồng lương ít ỏi, ngạch trật nhỏ bé, kiến-thức phổ-thông và chuyên-nghiệp thấp kém.
- Giáo-chức tốt-nghiệp ở các trường sư phạm áp-dụng những gì đã thụ-huấn trong việc giảng-dạy thì bị các đồng-nghiệp chế cười bài-bác.
- Đôi khi vì muốn trừng-trị những học-sinh mà giáo-chức, nhất là nữ giáo-chức đã dùng roi. Hậu quả là giáo-chức bị một số phụ-huynh kém hiểu biết làm khó dễ và nhục-mạ. Đối với nữ giáo-chức có chút nhan sắc, có khi là một tai-họa cho chính mình, mà kẻ gây ra thường là những người có thế-lực ở địa-phương.

Trong hoàn-cảnh hiện tại, giá-trị tinh-thần nói chung, uy-thế của giáo-chức nói riêng đã sút-giảm nhiều : thiện-chí và tương-lai của giáo-chức cũng phai dần với thời-gian. Chính một số người cầu-an, tác-trách, kém thiện-chí, tị-hiền đã làm nản lòng và làm hư đi những nhà giáo trẻ mới vào nghề, còn đầy nhiệt-huyết, còn nhìn giáo-dục như một viễn-tượng huy-hoàng.

Xuyên qua những chỉ-kiện vừa trình bày ta thấy nền Tiểu-Học Việt-Nam đã gặp nhiều trở ngại đáng kể. Vì bấy lâu nay, nền giáo-dục của chúng ta đã bị chế-độ Trung-ương tập-quyền chi-phối, nên những trở ngại này đã có ảnh-hưởng trầm-trọng đến các địa-phương và tỉnh Sađéc cũng chịu chung số phận như các tỉnh khác.

Đề-nghị :

Để phát-biểu ngành Tiểu-Học nói chung và nền Tiểu-Học Sađéc nói riêng, ta phải cải-thiện toàn bộ vấn-đề chứ không thể giải-quyết riêng rẽ hoặc vá-vítu tạm bộ được.

Đối với nhà cầm-quyền giáo-dục, chúng tôi xin có một vài đề-nghị sau đây :

- Tăng ngân-sách dành cho Nha Tiểu-Học
- Cấp-tốc đào-tạo một số giáo-chức Tiểu-Học có bằng Trung-Học đệ I cấp và thêm một năm huấn-luyện để đáp-ứng nhu-cầu cấp-thời, song song với việc đào-tạo trường kỳ giáo dục cấp Bồ-túc có Tú-Tài I hoặc II và thêm 2 năm huấn-luyện để nâng cao trình-độ của giáo-chức.
- Lập các Trung-Tâm Tu-nghiệp tại mỗi trường sư-phạm để tu-nghiệp nhiều giáo-chức hơn.
- Nâng đỡ tinh-thần và vật-chất của giáo-chức Tiểu-Học bằng cách ban thưởng, thăng ngạch trật đúng thời-hạn ấn-định các giáo-chức không phạm kỷ-luật, có thiện-chí và khả-năng, có tinh-thần học-hỏi và óc cầu-tiến.
- Yêu cầu cấp chỉ-huy trung-ương và địa-phương trừng trị kẻ lộng quyền có những hành-vi vô giáo-dục đối với nữ giáo-chức và đe dọa sinh-mạng của nam giáo-chức.

Biện-pháp đổi giáo-chức đi nơi khác trong trường-hợp này không giải-quyết được gì ngoài việc làm nản lòng giáo-chức và tiếp tay cho kẻ lộng quyền.

- Mặt khác, chúng tôi mong-ước học-đường và các cơ-quan chuyên-môn ở địa-phương và phụ-huynh học-sinh hợp-tác chặt-chẽ trong tinh-thần thông-cảm và liên-đối trách-nhiệm, hầu giúp cho việc giáo-dục trẻ em và hướng-dẫn chúng thêm phần hữu-hiệu. Điều mong ước này chúng tôi cũng đặc-biệt dành cho các cơ-quan chuyên-môn ở Sađéc.

Đề-nghị đặc-biệt :

Như đã trình bày, một số phụ-huynh học-sinh Sađéc kém hiểu biết và vẫn còn cái quan-niệm cổ-hủ xưa là : chỉ cho con em đi học đến khi biết đọc, biết viết thì bắt ở nhà làm ruộng. Họ thường nói với con cháu : " Ông bà chúng bây lúc trước không đi học, mà ở nhà làm ruộng, mà có ai chết đói đâu". Vì thế một số mầm non tương lai đã bị giết tử trong trứng nước.

Một số phụ-huynh học-sinh khác lại khoán trắng việc dạy dỗ cho học đường. Con học dở hay cũng không biết tới.

Một số phụ-huynh học-sinh thấy con mình học kém cũng mặc kệ, không dạy thêm cho chúng hoặc cho chúng đi học trường tư. Họ không hiểu rằng hiện-trạng giáo-dục Việt-Nam là một hiện-trạng đau khổ : học-sinh không đi học thêm ở trường tư thường thua sút chúng bạn và thường thi rớt ! Cha mẹ chúng cho chúng đi học ở trường công là đủ lắm rồi, là may-mắn cho chúng lắm rồi.

Tất cả những điểm trên đây đã làm cho việc học của học-sinh Sađéc chậm tiến-triển phần nào.

Chúng tôi mạn phép đưa ra những đề-nghị sau đây để cải-tiến tình-trạng trên.

Dân Sađéc nổi tiếng là học giỏi xưa nay. Đó là điều hãnh-diện của người dân Sađéc. Với tư-cách là một sinh-viên xuất thân từ Sađéc, chúng tôi mong ước và muốn rằng niềm hãnh-diện kia phải càng ngày càng to lớn thêm lên và phải được mọi người ở nơi khác biết đến. Chúng tôi

muốn rằng sẽ không có một nguyên-do nào hiện-diện tại Sađéc, mặc dầu nguyên-do đó nhỏ nhất đi nữa, để có thể làm ngăn cản việc học-hành của những mầm non tại Sađéc:

- a) Chiến-tranh rồi đây cũng sẽ chấm dứt và chiến-tranh sẽ không làm ngăn cản công-cuộc giáo-dục nữa. Nhưng không phải đợi đến khi chiến-tranh chấm dứt rồi mới bắt đầu cải-tạo, mà phải cải-tạo ngay từ bây giờ dù chiến-tranh vẫn còn, bởi vì chúng tôi nghĩ rằng muốn có tiến-bộ thì phải luôn luôn cải-tạo dù rằng cải-tạo dễ rồi bị chiến-tranh phá-hủy.
- b) Những cải-tạo mà cải-tạo những gì ?

* Trước nhất là phải cải-tạo tư-tưởng. Bởi vì tư-tưởng hướng-dẫn hành-động : tư-tưởng đúng, hành-động đúng ; tư-tưởng sai, hành-động sai. Cải-tạo tư-tưởng của ai ? Cải-tạo tư-tưởng của những người còn bao-thủ, của những người không theo kịp đà tiến-hóa và văn-minh của nhân-loại. Chúng tôi muốn nói phải cải-tạo tư-tưởng của những phụ-huynh học-sinh ở thôn quê hay bất cứ ở đâu còn quan-niệm rằng : " không cần cho con đi học nhiều mà cái cây cái cuốc cũng đủ nuôi thân". Đành rằng nước ta là một nước nông-nghiệp cần nhiều bàn tay để sản-xuất, nhưng chúng tôi thiết nghĩ giữa một người làm ruộng bằng những phương-pháp thô-sơ, xưa cũ với một người có học-thức vừa phải làm ruộng bằng những phương-pháp của khoa-học tân-tiến thì người sau sẽ đạt được một năng-xuất cao hơn.

Nhưng làm sao để cải-tạo tư-tưởng ? Chúng tôi đề-nghị những biện-pháp sau :

- Các giáo-viên, giáo-sư cần tiếp-xúc với những phụ-huynh học-sinh để chuyển đạt đến những người này những quan-niệm mới về vấn-đề giáo-dục cũng như những ích-lợi của việc học
- Các trưởng cộng-đồng cần tụ-tập dân chúng thường xuyên để diễn-thuyết cho họ nghe. Vì dân chúng cũng bận rộn sinh-kế nên chúng tôi nghĩ là mỗi tháng tụ-tập một lần là thôi.
- Nền giáo-dục phải có tính-cách cưỡng-bách và một học-sinh bắt buộc phải theo học đến một trình-độ nào đó, do chánh-phủ

án-dịnh mới có quyền nghỉ học. Mọi sự nghỉ học khi chưa đạt đến trình-độ này, đều không được chấp nhận, trừ những trường-hợp bất-khả-kháng được phụ-huynh học-sinh chứng-minh rõ-ràng. Như vậy mới tránh được tình-trạng những mầm non của đất nước bị giết tử trong trứng nước do những phụ-huynh thiếu-ý-thức và thiếu hiểu biết gây nên.

- Chính-phủ cần mở thêm nhiều lớp; học bình dân dành cho những người lớn tuổi và việc giáo-dục đại-chúng này phải có tính-cách bắt buộc. Chánh-phủ phải lấy một trình-độ nào đó làm tiêu-chuẩn và mọi người công-dân có trình-độ trí-thức dưới trình-độ tiêu-chuẩn đều phải đi học lớp bình-dân giáo-dục. Những người lớn, già cần có một trình-độ học-vấn khá để có thể hướng-dẫn con em học. Chúng ta không thể chấp nhận tình-trạng lớp già tiêu-diệt tương lai của lớp trẻ vì chính sự kém học-thức của họ.
- Sau cùng giáo-viên phải thường xuyên nhét vào trí-óc của học trò mình những ích-lợi của việc học, để cho chúng hiểu rằng đi học là một quyền-lợi và bổn-phận của mọi người.

* Thứ nhì là phải cải-tạo nếp sống của người dân cho tốt đẹp hơn về phương-diện vật-chất.

Sự ngu dốt là nguyên-nhân tạo nên sự chậm-tiến và nghèo khổ. Nhưng chính sự nghèo khổ cũng gây ra sự ngu dốt. Như vậy muốn cho người dân tiến-bộ, không phải ta chỉ nghĩ đến sự giáo-dục mà thôi, mà phải cải-thiện đời sống vật-chất của người dân nữa. Một cuộc sống vật-chất dễ chịu sẽ hỗ-trợ cho việc học. Và khi đời sống vật-chất dễ chịu sẽ không còn cảnh học-sinh phải bỏ học nữa chừng vì sự nghèo khổ của gia-đình mà trái lại người học-sinh sẽ có tiền để mua sách vở, xe cộ để đi học...

Tóm lại, có một đời sống vật-chất khá-quan, 10-thập những tư-tưởng mới, người dân chắc-chắn sẽ để ý nhiều hơn đến vấn-đề giáo-dục và khi mọi người đều quan-tâm thì chắc-chắn vấn-đề giáo-dục Việt-Nam sẽ tiến-triển mau lẹ.

Điểm 2 : Vấn-đề giáo-dục cộng-đồng tại Sađéc :

- Nhận-xét :

Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đã chánh-thức cho áp-dụng đường-lối giáo-dục cộng-đồng trên toàn quốc ngày 09-10-1969 và tất cả các trường Tiểu-Học phổ-thông được biến-cải thành trường Cộng-Đồng.

Tuy nhiên, việc thực-thí đường-lối giáo-dục cộng-đồng không đồng nhất cho các trường. Gần 90% các trường ở tỉnh lỵ không áp-dụng đúng-dắn đường-lối giáo-dục cộng-đồng (không đi nghiên-cứu địa-phương, không thực-hành chủ-điểm giáo-dục hay nêu số chỉ làm chiếu lệ). Ở thôn quê, vì tình trạng an-ninh, nhiều trường vẫn áp-dụng đường lối phổ-thông như xưa.

Vấn-đề thực-thí giáo-dục cộng-đồng ở Sađéc nói riêng, và ở các tỉnh khác nói chung không tiến-triển được vì những khuyết-điểm và trở-ngại sau đây :

a) Hoàn-cảnh chiến-tranh của đất nước :

- Chiến-tranh làm hư hại trường sở, gián-đoạn lưu-thông, mất liên-lạc làm cho nhiều vùng mất an-ninh, nên giáo-chức không thể "nghiên-cứu địa-phương" ở những vùng xa-xôi, heo-lánh được.
- Người giáo-chức phải bận rộn về sinh-kế, lại phải tham-gia vào những công-tác của chánh-quyền địa-phương nên rất mệt-mỏi.
- Giá-trị vật-chất được đề cao, đạo-lý suy-đổi, không còn ai tin tưởng ở giáo-dục.

b) Tinh-thần cầu-an, thiếu thiện-chí của cấp chỉ-huy và của giáo-chức chỉ thích dạy theo đường-lối phổ-thông, không thích đổi mới, sợ mệt nhọc cực khổ, hay e ngại khi hoạt-động ngoài học đường (họ cho là bồi thêm công việc).

c) Không thấu hiểu đường-lối giáo-dục cộng-đồng và đa số giáo-chức không được tu-nghiệp về giáo-dục cộng-đồng. Thực vậy trong số 45.666 giáo-chức (1970) chỉ có 13.138 người được thụ-huấn môn giáo-dục cộng-đồng. Hơn nữa trong 47 khóa tu-nghiệp chỉ có 1.123 giáo-chức tham-dự và chỉ có một vài khóa tu-nghiệp về giáo-dục cộng-đồng mà thôi.

- d) Thiếu sự phối-hợp giữa học-đường và những cơ-quan chuyên-môn địa-phương. Hay nói cách khác cơ-quan chuyên-môn ở địa-phương ít khi tận tình giúp đỡ học-đường trong việc giáo-dục trẻ và hướng-dẫn dân chúng, vì họ không hiểu đường-lối giáo-dục cộng-đồng và họ cho rằng nhà trường vi-phạm lãnh-vực chuyên-môn của họ.
- e) Học-đường thiếu những trang-bị cần-thiết cho một trường cộng-đồng, như là không có học-đường-viên, khu chăn nuôi, khu trình diễn chứng-minh các phương-pháp hay thí-điểm, sân thể-thao, thư-viện.
- f) Không có sự khuyến-khích, đôn đốc, kiểm-soát tích-cực và thường xuyên việc thực-thí đường-lối giáo-dục cộng-đồng của cấp chỉ-huy địa-phương cũng như trung-ương.
- g) Về phía phụ-huynh học-sinh :
- Thiếu sự chuẩn-bị về mặt giải-thích và tuyên-truyền trong dân chúng về giáo-dục cộng-đồng.
 - Tâm-lý của phụ-huynh muốn cho con em học chữ mà thôi
 - Họ cũng thắc-mắc học xong Tiểu-Học Cộng-Đồng rồi lên Trung-Học có trường cộng-đồng không ? hay là vẫn theo học trường phổ-thông ?
 - Giáo-chức dạy cho học-sinh nuôi gà, nuôi heo, phụ-huynh học-sinh không vừa ý, nói rằng : việc đó không cần học, chỉ cần học chữ để sau này ra làm quan". Hơn nữa phụ-huynh học-sinh không tin-tưởng kinh-nghiệm của thầy giáo về vấn-đề này.
 - Giáo-chức thiếu sự phối-hợp với dân chúng và giữa giáo-chức với dân chúng có một sự cách-biệt
 - Vì sinh-kế khó khăn, phụ-huynh học-sinh không có thì giờ đâu mà để ý đến giáo-dục cộng-đồng.
- h) Một trong những lý-do khiến giáo-dục cộng-đồng bị thất-bại là vì sự thiếu thành-thật ở các cấp, từ dưới lên trên và từ trên xuống dưới (Thí-dụ vấn-đề báo-cáo láo).

1) Sự chia rẽ giữa Hiệu-trưởng và giáo-viên.

Đề-Nghị :

Những đề-nghị sau đây của chúng tôi không những đề cải-tiến vấn-đề giáo-dục cộng-đồng tại Sađéc mà còn cho các tỉnh khác trên toàn quốc nữa.

Hiện nay các trường cộng-đồng chỉ hoạt-động chiếu-lệ vì thế vấn-đề là làm thế nào để đẩy mạnh hoạt-động của các trường này.

a) Làm thế nào để giáo-chức chịu hoạt-động cộng-đồng ?

Hiện nay giáo-chức Sađéc hay ở bất cứ tỉnh nào khác cũng chỉ hoạt-động một cách tiêu-cực, chiếu-lệ cho xong. Vì vậy giáo-chức cần phải thấu hiểu sự ích-lợi của giáo-dục cộng-đồng thì mới có hăng-hái được. Còn một điều rất quan-trọng nữa là "nguyên-tắc quyền-lợi đi đôi với nghĩa-vụ" phải được tôn trọng. Giáo-viên phải được đại-ngộ tương-xứng về vật-chất hay tinh-thần, chứ không thể kêu gọi thiện-chí của giáo-viên mãi được, nhất là trong giai-đoạn đời sống khó khăn này.

b) Làm thế nào cho sự phối-hợp giữa học-đường và các cơ-quan chuyên-môn địa-phương được hữu-hiệu ?

Một khuyết-diểm làm cho sự phối-hợp không được chặt-chẽ là văn-thư của Bộ Giáo-Dục yêu cầu các Bộ khác ra lệnh cho các cơ-quan địa-phương giúp đỡ các trường trong việc thực-thi đường-lối giáo-dục cộng-đồng. Vì thế các cơ-quan địa-phương có thể :

- Giúp đỡ thế nào cũng được
- Muốn giúp đỡ hay từ chối cũng được.

Vì thế phải ấn-định một phương-thức khác, bắt buộc cơ-quan địa-phương phải :

- Coi việc giúp đỡ các trường cộng-đồng là một nhiệm-vụ và điều này phải được ghi trên văn-kiện pháp-lý rõ-ràng.
- Chịu sự chế-tài (trưởng cơ-quan địa-phương phải bị chế-tài) nếu cơ-quan không chịu hợp-tác.

Song song với việc trên, cần thành-lập tại mỗi địa-phương một " Ủy-Ban Phối-Hợp Phát-Triển Sinh-Hoạt Địa-Phương" gồm 3 thành-phần :

- Chánh-quyền địa-phương
- Giới-chức giáo-dục
- Phụ-huynh học-sinh

Ủy-Ban này sẽ tích-cực hoạt-động để yểm-trợ cho trường cộng-đồng thực-hiện chủ-điểm.

Sau cùng ở xã cũng phải thành-lập một Ủy-Ban tương tự như trên để phối-hợp hoạt-động khi trường cộng-đồng thực-hiện chủ-điểm tại xã mình.

- c) Làm sao cho việc kiểm-soát, đôn-đốc các hoạt-động cộng-đồng có hiệu-quả ?

Ban Giáo-dục cộng-đồng Ty và Ủy-Ban phối-hợp phát-triển sinh-hoạt địa-phương sẽ đảm-trách công việc kiểm-soát và đôn-đốc các hoạt-động cộng-đồng một cách trực-tiếp. Ban và Ủy-Ban này sẽ gửi báo-cáo lên thượng-cấp song song với báo-cáo của trường cộng-đồng.

Thực-hiện được các điểm trên, chúng tôi tin-tưởng vấn-đề giáo-dục cộng-đồng sẽ tiến-bộ hơn nhiều.

*

**

Điểm 3 : Một đề-nghị cải-tổ nền giáo-dục bậc Tiểu-Học tại Sađéc

Những đề-nghị cải-tiến cục-bộ chỉ có thể làm cho nền giáo-dục bậc Tiểu-Học Sađéc vượt qua được một vài khó khăn một cách không trọn vẹn. Nền giáo-dục Tiểu-Học Sađéc cũng như các nơi khác đang lâm vào tình-trạng bế-tắc trầm trọng : vì thế một vài đề-nghị cải-tổ riêng rẽ về một vài khía cạnh nào đó của giáo-dục sẽ không có hiệu-lực làm cho nền giáo-dục Tiểu-Học Sađéc phát-triển mạnh mẽ. Mà vấn-đề là phải cải-tổ toàn bộ nền giáo-dục tỉnh Sađéc. Nhưng muốn vậy phải làm thế nào ?

Đặt vấn-đề muốn cải-tổ nền giáo-dục bậc Tiểu-Học tại Sađéc thì trước hết phải cải-tổ nền Tiểu-Học Quốc-Gia. Vì như chúng ta đã biết chánh-sách giáo-dục quốc-gia chi-phối hoạt-động giáo-dục địa-phương. Vì vậy, bậc Tiểu-Học tại Sađéc cũng như tại các tỉnh khác không thể nào hoạt-động trái với đường-lối giáo-dục chung của quốc-gia.

Và như thế, cải-tổ được nền giáo-dục bậc Tiểu-Học Quốc-Gia thì đương nhiên bậc Tiểu-Học tại Sadéc cũng sẽ được cải-tổ theo.

Vấn-đề bây giờ là : Làm sao cải-tổ nền Tiểu-Học Quốc-Gia ? Để có một đề-ngài cho vấn-đề này chúng tôi thiết nghĩ cần so sánh nền Tiểu-Học Việt-Nam với nền Tiểu-Học tiến-bộ của một vài quốc-gia : đó là Nhật-Bản và Trung-Hoa Quốc-Gia. Chúng tôi chọn Nhật và Trung-Hoa ở cùng Châu-Á với Việt-Nam, nghĩa là có những hoàn cảnh không khác Việt-Nam nhiều lắm.

1) So-sánh nền Tiểu-Học Nhật-Bản và Việt-Nam :

a) Về mục-đích :

Nền giáo-dục Tiểu-Học Nhật-Bản có một quan-niệm rất thực-tế về con người và xã-hội. Nói một cách khác, họ muốn đào-tạo một thế-hệ thanh-thiếu-niên, sau khi rời ghế nhà trường, có đủ khả-năng để giúp chính bản thân mình và sau đó, cộng-đồng xã-hội. Trong khi ấy, Việt-Nam chúng ta còn trọng lối học tử-chương "thầy trò đóng cửa giam mình trong bốn bức vách, vứt bỏ đời sống bên ngoài". Do đó phần đông thanh-thiếu-niên Việt-Nam phải rời ghế nhà trường đã cảm thấy bơ-vơ lạc-lỡ vì những điều chúng học chẳng có liên-quan gì đến cuộc đời : "Ta thấy học đường tử bao năm nay hoàn toàn biệt-lập với cuộc đời, không khác một ốc đũa trở trời, nằm lạc-lỡ giữa xã-hội ". Giáo sư NGUYỄN-NGỌC-HUY đã nhận xét như trên khi nói về giáo-dục Việt-Nam. Chính vì vậy mà người học-sinh Việt-Nam đã không tự nuôi sống bản thân mình nổi thì nói gì đến cộng-đồng xã-hội.

b) Về phương-diện tổ-chức :

Nhật-Bản theo chính-sách phân-quyền. Mỗi địa-phương có một Hội-Đồng Giáo-Dục chăm lo việc giáo-dục sao cho phù-hợp với nhu-cầu và hoàn-cảnh của địa-phương mình. Chúng ta có thể nói tất cả trường Tiểu-Học Nhật-Bản đều là những trường Tiểu-Học Cộng-Đồng thực sự đúng với danh nghĩa của nó. Cũng nhờ đó mà các địa-phương Nhật đã bắt kịp thành-thị về mặt phát-triển kinh-tế và văn-hóa. Trong khi đó Việt-Nam hãy còn áp-dụng một chương-trình duy nhất

cho toàn quốc. Chương-trình giáo-dục cộng-đồng đã được áp-dụng, nhưng đã tỏ ra thất-bại và thiếu điều-kiện. Như thế có nghĩa là chúng ta chưa thực sự thi-hành đúng mục-tiêu của giáo-dục cộng-đồng. Giáo-dục Tiểu-Học Việt-Nam đối với các thanh-thiếu-niên hầy còn là món hàng xa-xỉ vì không dùng được vào cuộc đời.

c) Về phương-diện nhân-sự :

Đa số các giáo-viên Nhật-Bản có một trình-độ căn-bản rất cao (14 năm học) và một vốn kinh-nghiệm rất dồi-dào (quá phần nửa giáo-viên có trên 15 năm thâm-niên). Thêm vào đó hoàn cảnh giảng dạy lại rất thuận-lợi : trường số đầy đủ, mỗi giáo-viên chỉ phụ-trách có 27 học-sinh, nên các giáo-chức có thể áp-dụng phương-pháp sinh-hoạt, khí-cụ của nền giáo-dục cộng-đồng.

Trong khi đó, Việt-Nam thiếu thốn đủ mọi mặt : trường số, giáo-chức. Mỗi phòng học dùng cho hai, ba lớp học luân chuyển, mỗi giáo-chức phụ-trách hai ba lớp là chuyện thường. Đây là chưa kể mỗi lớp trung bình gồm có 60 học-sinh sinh-hoạt trong một căn phòng chật-chội, thiếu điều-kiện vệ-sinh. Ở nông-thôn trường-ôc rộng-rãi hơn, nhưng khả-năng giáo-chức thật thấp kém. Nhiều giáo-chức chỉ có 5 năm Tiểu-Học và một vài tháng huấn-luyện chuyên-môn. Do đó trình-độ của họ cũng chỉ hơn kém chút ít với một học-sinh lớp nhì.

d) Nhật-Bản là một trong những quốc-gia đã sớm ý-thức được vai trò quan-trọng của giáo-dục trong việc phát-triển kinh-tế.

Họ quan-niệm giáo-dục như là một cuộc đầu-tư dài hạn vì giáo-dục sẽ cung-cấp chuyên-viên cho các ngành kỹ-nghệ. Do đó chính-phủ Nhật-Bản đã chi-phí những ngân-khoản to lớn cho ngành giáo-dục, nhất là ngành giáo-dục Tiểu-Học. Nhờ vậy việc học mới phát-triển, tăng thêm chuyên-viên về phẩm-cung như về lượng, các chuyên-viên này sẽ là yếu-tố phát-triển kinh-tế. Kinh-tế phát-triển làm tăng thêm lợi-tức quốc-gia và quốc-gia có thể chi-phí nhiều món tiền to hơn nữa cho giáo-dục : cứ như thế giáo-dục và kinh-tế phát-triển song song với nhau.

Trong khi đó, Việt-Nam làm điều ngược lại. Ngân-khoản giáo-dục từ 18% còn 2%. Ngân-khoản sa-sút lối theo sự thiếu-hụt chuyên-viên, gây ra kinh-tế lụn bại. Cứ như thế giáo-dục và kinh-tế sa sút song song với nhau.

Hy-vọng khuyết-diểm quan trọng này của Việt-Nam sẽ được lưu ý sửa-chữa mau lẹ.

2/- So sánh nền Tiểu-Học Trung-Hoa Quốc-Gia và Việt-Nam :

a)- Giáo-dục bậc Tiểu-Học gồm cả 2 ngành : Mẫu giáo và Tiểu-Học. Trong những năm gần đây, giáo-dục ở bậc Tiểu-Học đã tiến-triển vượt bậc, đem tỉ-số trẻ em đến trường lên đến 97,15% trẻ con đến tuổi đi học. Ngay cả những nơi xa xôi, những hòn đảo cheo-leo như Kim-Môn, Mã-Tổ, tỉ-số học-sinh đi học cũng lên tới 97, 10%

Ở Việt-Nam, con số trẻ em đi học tương đối thấp hơn -Niên-khoá 1966-67 số học-sinh đến trường là 91% số học-sinh đến tuổi đi học.

- Niên-khoá 1967-68 số học-sinh đến trường là 93% số học sinh đến tuổi đi học
- Niên-khoá 1968-69 số học-sinh đến trường là 94% số học sinh đến tuổi đi học
- Niên-khoá 1969-70 số học-sinh đến trường là 94% số học sinh đến tuổi đi học
- Niên-khoá 1970-71 số học-sinh đến trường là 94,3% số học sinh đến tuổi đi học.
- Niên-khoá 1971-72 số học-sinh đến trường là 94,5% số học-sinh đến tuổi đi học.

b)- Vì đặt nặng tâm quan-trọng vào việc giáo-dục bậc Tiểu Học và Mẫu-giáo, chính-phủ còn lo lắng đến đời sống của học-sinh. Những buổi cơm trưa miễn-phí được cung-cấp tại nhiều trường, nhất là những trường ở vùng đồng ruộng, rừng núi, những vùng duyên hải mà phương-tiện lưu thông trắc-trở cho việc học của trẻ. Chính Phủ đã thí-nghiệm nhiều chương-trình trợ giúp giáo-dục trẻ và kết quả rất mỹ-mãn. Ngoài phần trợ-cấp của chánh-phủ, các bậc phụ-huynh và ân-nhân học-sinh cũng đóng góp số tiền quan trọng để cung-cấp thức ăn bổ dưỡng cho trẻ, như sữa, bơ,

bánh mì. Chính nhờ thế mà học-sinh ở các hải-đảo xa xôi cũng có đủ phương-tiện học-tập như ở các vùng đô-thị.

Ở Việt-Nam trái lại, học-sinh Tiểu-Học thực đáng thương : Học-sinh Tiểu-Học phải chịu tất cả những đau khổ do chiến-tranh gây ra. Phụ-huynh học-sinh thì không chú-ý đến việc giáo-dục con cái, lại còn không cho chúng đi học, bắt ở nhà làm công việc nhà, mặc dù cho con em đi học cũng chẳng tốn kém gì bao nhiêu. Còn Chánh-Phủ thì lo việc dạy-dỗ cho học-sinh đã không xuể : trường học không đủ, giáo-viên thiếu sót, thì nói gì đến việc trợ-cấp cơm hay giúp đỡ học-sinh.

- c) Muốn đào-tạo giáo-chức vừa đông-đào vừa lành nghề, Chánh-Phủ Trưng-Hoa áp-dụng biện-pháp lựa chọn trong số học-sinh học hết Trung-Học Đệ I cấp (9 năm) và có sở-thích nghề-nghiệp theo học ở các trường sư-phạm với thời gian học là 5 năm. Tức nhiên giáo-chức ra trường cũng có trình-độ hai năm đại-học và 5 năm chuyên-nghiệp. Đó là chưa kể đến thời gian tập-sự cần-thiết mới thực sự vào nghề và những khóa hội-thảo bắt buộc hàng năm để giáo-chức tu-tiên nghề-nghiệp

Trái lại ở xứ ta, giáo-chức được đào-luyện thật vội-vã. Người giáo-chức cũng không có một trình-độ học-vấn tương đối khá. Bởi vì chúng ta nghĩ đến số lượng, để đáp-ứng cấp-thời cho nhu-cầu (điều này chúng ta chúng ta thiếu tiên liệu chính-xác về sự tiến-triển của nhu-cầu học-hỏi cho nên để nước đến chân mới nhảy) và không nghĩ đến phẩm : tức là trang-bị cho giáo-viên một kiến-thức giáo-dục thật vững-vàng. Mà số lượng càng đông, phần phẩm lại ít thì càng gây ra những lỗi lầm to lớn và những lỗi lầm trong việc giáo-dục thì tai hại biết bao nhiêu.

Ở Trung-Học Quốc-Gia chúng ta thấy số giáo-chức bao giờ cũng nhiều hơn số lớp phụ-trách. Sở-dĩ phải có số giáo-chức nhiều hơn số lớp vì bao giờ cũng cần có một số giáo-chức dự-khuyết để thay thế các giáo-chức đau yếu, số giáo-chức nghỉ hộ-sản hay bận những công-tác khác.

Trái lại, ở xứ ta, số giáo-chức không so kịp với số lớp nên một giáo-chức phải phụ-trách nhiều lớp và cũng không có người tạm thay thế khi có việc cần phải nghỉ.

Tuy nhiên, với những khiếm-khuyết trên, chúng ta có thể tự biện-hộ : đó là ví chiến-tranh. Hết chiến-tranh tình trạng chắc sẽ tốt đẹp hơn.

3) Đề-nghị cải-tổ :

a)- Trước những tiến-bộ của nền Tiểu-Học ở xứ người và những khiếm-khuyết ở xứ ta, chúng ta thấy ngay là phải cải-tổ toàn diện nền Tiểu-Học Việt-Nam. Nhưng vấn-đề là phải cải-tổ theo đường lối nào ? Bất cứ nước Nhật-Bản và Trung-Hoa ư ? Không được, vì bất cứ nước không bao giờ theo kịp người ta, hơn nữa mỗi xứ nằm trong một hoàn cảnh khác biệt. Chúng ta chỉ có thể coi trường-hợp Nhật-Bản và Trung-Hoa như là một bài học kinh-nghiệm để giúp chúng ta tự-tạo cho mình một con đường thích-hợp với hoàn-cảnh nước nhà.

b)- Nhưng ai sẽ đảm-nhận công-cuộc cải-tổ này ?

Đây là một vấn-đề hết sức trọng-đại, không phải một, hai người trong một sớm một chiều mà có thể làm được. Phải cần một nhóm đông các học-giả có trách-nhiệm và hiểu biết về các vấn-đề giáo-dục, họp nhau lại để thảo một chương trình, một chính-sách cải-tổ nền Tiểu-Học nước nhà. Vấn-đề tụ họp các học-giả thực ra không có gì khó khăn, mà vấn-đề khó khăn là chúng ta có thiện-chí muốn cải-tổ hay không mà thôi.

c)- Bây giờ, đồng ý là cải-tổ, nhưng cải-tổ ra sao ?

Chính quý vị học-giả có trách-nhiệm về cải-tổ sẽ thảo-luận vấn-đề này. Nhưng ở đây, chúng tôi cũng xin nêu lên một vài ý-kiến về vấn-đề này.

Nhóm người hội thảo cải-tổ như đã nói trên có thể lưu-tâm đến những điểm sau đây :

- Xét xem thực-trạng nền giáo-dục Tiểu-Học nước nhà
- Tìm hiểu nguyên-nhân đã dẫn đến cuộc khủng-hoảng và bế-tác hiện tại.
- Tìm biết về những nhu-cầu của nền Tiểu-Học quốc-gia hiện tại.
- Soạn-thảo và vạch những chiều-hướng cùng chương-trình của một nền giáo-dục Tiểu-Học tiến-bộ.

- Cuối cùng là kế-hoạch thực hiện.

d)- Vấn-đề cải-tổ giáo-dục bậc Tiểu-Học thực ra không phải là một vấn-đề nan giải. Theo thiên-ý của chúng tôi, vấn-đề cải-tổ sẽ rất dễ dàng nếu chúng ta có được những điều-kiện sau đây :

- 1) Nhà cầm quyền phải có một quyết-tâm muốn cải-tổ nền Tiểu-Học Việt-Nam.

Một quyết-tâm của nhà cầm quyền như vậy rất cần-thiết, vì nhà cầm quyền thường có khuynh-hướng dồn mọi nỗ-lực của quốc-gia, kể cả nhân, vật, lực của riêng lãnh-vực giáo-dục, vào lãnh-vực quân-sự. Theo thiên-ý của chúng tôi việc chống cộng là một vấn-đề sinh tử của chúng ta, nhưng nếu dùng đơn-thuần súng đạn để tiêu-diệt cộng-sản, và không nghĩ đến lãnh-vực giáo-dục hay kinh-tế thì sẽ không bao giờ tiêu-diệt hết được cộng-sản. Lý-do rất giản-dị : Khi trong nước người dân còn đói nát và nghèo đói thì còn cộng-sản ; khi người dân có học-thức, có một cuộc sống vật chất dễ chịu thì sẽ không có mấy người theo cộng-sản.

Vậy việc cải-tổ nền Tiểu-Học Việt-Nam rất cần-thiết trong hoàn cảnh hiện thực của nước nhà.

- 2) Chức-vụ Tổng-Trưởng Giáo-Dục không thể là một chức-vụ hoàn toàn có tính-cách chính-trị, nghĩa là sẽ có thay đổi Tổng-Trưởng khi có một sự thay đổi về chính-trị. Điều này rất cần-thiết để duy-trì sự thi-hành liên-tục chánh-sách cải-tổ giáo-dục, vì khi có thay đổi vị lãnh-đạo giáo-dục có thể chánh-sách giáo-dục sẽ đổi khác và rồi cuộc chánh-sách cải-tổ nào cũng chỉ được thi-hành dở dang.

Điều thứ nhì là vị lãnh-đạo ngành giáo-dục phải là người am-tường về giáo-dục chứ không thể là một người có một thế-lực chánh-trị mạnh rồi được đưa lên nắm ngành giáo-dục mà không có một kiến-thức vững-vàng về vấn-đề giáo-dục

- 3) Điều-kiện thứ ba là phải có tiền để thực hiện.

Chính Phủ ta thường viện cớ là không có tiền để cải-tiến việc giáo-dục vì tiền phải chi tiêu vào những nỗ-lực chống lại cộng-sản. Nhưng chúng tôi thiết nghĩ nếu chúng ta dùng số tiền nhập-cảng hàng trăm ngàn xe gắn máy Nhật,

mua hàng triệu lít xăng cho loại xe này, mua hàng tấn đồ phụ-tùng cho loại xe này, mua hàng tấn vải-vóc cho dân chúng se-sua,... vào công việc giáo-dục thì chúng tôi thiết nghĩ số tiền đó quá đủ để chúng ta phát-triển nền giáo-dục của chúng ta.

- 4) Nhà cầm-quyền giáo-dục cần quan-niệm ngành giáo-dục bậc Tiểu-Học quan-trọng nhất, tức quan-trọng hơn ngành giáo-dục Trung và Đại-Học.

Chúng tôi quan-niệm tâm hồn của đứa trẻ giống như tờ giấy trắng mà giáo-viên muốn vẽ gì trên đó cũng được. Nếu giáo-viên vẽ điều hay chúng sẽ hấp-thụ điều hay, nếu giáo-viên vẽ điều dở chúng sẽ hấp-thụ điều dở : giáo-dục trẻ là khai-tâm cho chúng.

Từ quan-niệm xem trọng nền giáo-dục bậc Tiểu-Học, chánh-quyền sẽ :

- Thiết-lập một tổ-chức giáo-dục Tiểu-Học mạnh, hữu-hiệu
- Đãi-ngộ giáo-dục xứng đáng
- Huấn-luyện giáo-chức kỹ-càng
- Thiết-lập trường sở đầy đủ.

Tóm lại, việc cải-tổ giáo-dục bậc Tiểu-Học không khó : chỉ cần thiện-chí của nhà cầm quyền cộng thêm sự hợp-tác của các nhà giáo-dục là có thể thực-hiện được rồi.

- e) Khi công cuộc cải-tổ đã được thực hiện trên toàn quốc và dĩ-nhiên tỉnh Sađéc cũng phải áp-dụng chương-trình cải-tổ mới . Nhưng chúng tôi thiết nghĩ sự giáo-dục tại Sađéc phải vượt bực hơn các tỉnh khác, bởi lẽ Sađéc là một vùng địa-linh nhân-kiệt, người Sađéc vốn học rất giỏi. Hạt giống tốt phải được bón phân thật tốt thì hạt sẽ nảy thành cây mạnh mẽ. Người Sađéc có thiên-tư về học-vấn, nhưng muốn cho thiên-tư đó phát-triển mạnh-mẽ thì thiên-tư đó cần được đào-luyện trong những điều-kiện tốt đẹp. Những điều-kiện tốt đẹp đó là những điều-kiện nào ? Không phải có một chính-sách giáo-dục Tiểu-Học hợp-lý là đủ mà cần phải có lòng hăng-hái của những người có nhiệm-vụ thi-hành chính-sách đó nữa.

Trong lịch-sử Việt-Nam biết bao nhiêu chính-sách hay mà vì những cán-bộ thi-hành thô-đ. chênh-mãng nên phải thất bại. Vậy điều-kiện tốt đẹp đó là lòng hăng hái của các giới-chức có trách-nhiệm về giáo-dục tại Sađéc. Và chúng tôi mạn phép đề-nghị với quý-vị có thẩm-quyền về giáo-dục tại Sađéc hãy tự-tạo cho mình lòng hăng-hái đó vì một lẽ rất giản-đơn là quý-vị đang được hãnh-diện phục-vụ trong một vùng địa-linh và nhiệm-vụ của quý-vị là đào-tạo nên những nhân-kiệt cho đất nước. Riêng đối với những vị nào vốn là người dân Sađéc thì chúng tôi tin tưởng rằng đó là niềm hãnh-diện lớn lao của quý-vị và quý-vị sẽ góp phần đác-lực trong việc đào-tạo những nhân-kiệt Sađéc.

Trong tinh-thần đó, chúng tôi khẩn-thiết kêu gọi :

- 1) Chính-quyền Sađéc tích-cực thi-hành đường-lối giáo-dục.
- 2) Một sự hợp-tác giữa chính-quyền địa-phương và phụ-huynh học-sinh rất cần-thiết.
- 3) Lòng hăng hái của các giáo-chức trong việc giáo-dục trẻ em khác.

Chúng tôi tin tưởng rằng với sự nhiệt-tâm và lòng kiêu-hãnh của các giáo-chức và giáo-viên Sađéc nền giáo-dục Tiểu-Học Sađéc sẽ tiến-bộ vượt bậc hơn hẳn các tỉnh khác.

*
* *

TIẾT THỨ HAI

NHẬN-XÉT VÀ ĐỀ-NGHỊ LIÊN-QUAN ĐẾN VIỆC GIÁO-DỤC

BẠC TRUNG-HỌC SAĐÉC

Nội-dung mục này gồm 5. điểm :

- Nhận-xét tổng quát về giáo-dục bậc Trung-Học Sađéc
- Vấn-đề đạo-đức học-đường tại Sađéc
- Vấn-đề học-sinh Sađéc chọn Đại-Học
- Nhận-xét về giáo-dục tự-thực tại Sađéc
- Tâm-trạng của học-sinh và giáo-sư Trung-Học Sađéc trong hoàn-cảnh hiện tại của đất nước.

*
* *

Điểm 1 : Nhận xét tổng-quát về việc giáo-dục bậc Trung-Học
Sađéc :

Nói đến vấn-đề giáo-dục tại bậc Trung-Học tại tỉnh Sađéc, chúng tôi có những nhận xét sau :

- 1)- Bậc Trung-Học tại Sađéc cũng như tại các tỉnh khác của Việt-Nam quá nặng nề về việc giáo-dục phổ-thông mà ít đề ý đến giáo-dục kỹ-thuật.

Thực vậy, hầu hết các trường Trung-Học Sađéc đều là trường phổ-thông. Ở Sađéc chỉ có một trường kỹ-thuật mới thiết-lập đây (1972) và chỉ có các lớp thuộc Trung-Học Đệ I cấp. Chúng tôi nghĩ rằng đây là một khuyết-điểm to lớn của nền giáo-dục Sađéc nói riêng và Việt-Nam nói chung. Nước Việt-Nam ta hiện rất thiếu chuyên-viên về kỹ-thuật để phát-triển nền kỹ-nghệ quốc-gia thế mà nhà nước không chú-tâm đào-tạo bằng cách thiết-lập những trường Trung-Học Kỹ-Thuật.

Ở Sađéc cũng chỉ có hai trường Nông-Lâm-Súc nhỏ bé. Đây cũng là một khuyết-điểm quan trọng, vì xứ ta là một xứ nông-nghiệp, có nhiều mục-súc, lâm-sản, thế mà lại có quá ít các trường Nông-Lâm-Súc.

- 2)- Các trường sở Trung-Học Sađéc không đáp-ứng đầy đủ nhu-cầu học hỏi của học-sinh lớp 5 Tiểu-Học. Với các con số về số thí-sinh thi đậu vào lớp 6 trường Trung-Học công-lập mà chúng tôi đã trình bày ở phần đầu, ta thấy số học-sinh được vào học tại các trường Trung-Học công-lập Sađéc rất kém. Và một số đông học-sinh không may-mắn phải ra học trường tư hay ở nhà luôn. Điều đau khổ là tình-trạng không mấy tốt đẹp này cứ kéo dài từ năm này qua năm khác làm cho biết bao mầm non của Sađéc phải bị tiêu-diệt tương lai.

- 3) Chương-trình giáo-dục mà tỉnh Sađéc và các tỉnh khác đang áp-dụng có tính-cách tử-chương, quá dài và lộn-thuộn.

Chương-trình giáo-dục bậc Trung-Học đang áp-dụng nguyên là chương-trình do người Pháp để lại cho chúng ta. Đó là một chương-trình của người cai-trị áp-dụng cho dân thuộc-địa. Nhận xét về vấn-đề này Thượng-Tọa Thích-Đức

Nghiệp có viết : " Đó là một thứ bã mía mà người ta vút bỏ, mình đâm đầu ra hít lấy hít để tưởng là ngon là ngọt lắm, ngộ đâu đó cũng chỉ là cặn bã cả ".

Vì chương-trình Trung-Học có tính-cách tử-chương và quá dài nên học-sinh theo dõi rất mệt-mỏi và phải học thêm ở trường từ mới giỏi nổi. Hơn nữa, mặc dù chương-trình học đã dài, các giáo-sư lại bắt học-sinh phải trả bài nhiều quá, phải học thuộc lòng nhiều quá, tức bắt học-sinh dùng quá nhiều trí nhớ.

Đây là một phương-pháp dạy học đã quá xưa cũ vì học-sinh học bài như tụng kinh mà không hiểu bài hoặc đâm ra lệ-thuộc vào bài vở, đó là chưa kể sự tai hại cho trí óc vì phải dùng trí nhớ nhiều quá. Ông Nguyễn-Hiến-Lê đã nhận xét chí-lý như sau : " Chúng ta đã phê-phán sự giáo-dục dưới thời quân-chủ ở nước ta là tử-chương và chính sự giáo-dục sai lầm đó đã đưa nước ta vào sự suy-yếu, nỡ-lệ, nhưng nếu nhìn lại nền giáo-dục hiện tại ta thấy có khác gì xưa đâu ".

- 4) Chương-trình giáo-dục bậc Trung-Học mà Sadéc đang áp-dụng là một chương-trình xa với thực-tế và thực-trạng của Việt-Nam Cộng-Hòa.

Những gì mà người học-sinh thu-thập được ở học-đường không đem áp-dụng được trong thực-tế. Một học-sinh khi có Tú-Tài xong viết một lá đơn xin việc làm không nổi.

Thực-trạng của Việt-Nam là một quốc-gia đang chống cộng và đang trên đường phát-triển, thế mà một học-sinh có Tú-Tài lại không biết tại sao chúng ta phải chống cộng, không biết điều gì để góp phần vào việc phát-triển quốc-gia.

- 5) Chương-trình giáo-dục bậc Trung-Học hiện tại quá thiên về trí-dục mà lãng quên phần đức và thể-dục.

- Vì thiếu phần đức-dục nên trong học-đường học-sinh không kính mến thầy, về nhà hỗn láo với cha mẹ, ra xã-hội thường hay làm những chuyện trái luân-lý đạo-đức. Để rồi sau này khi học-sinh lớn lên, chúng sẽ trở thành những người trí-thức nhưng kém đạo-đức và những người này thường rất nguy-hiêm cho xã-hội.

- Vì thiếu thể-dục cho nên ta thấy đa số học-sinh đều ốm yếu xanh-xao, nhất là những học-sinh lớp thi.

Phương-ngôn tây phương có câu : "Một tinh-thần minh-mẫn trong một thân-thể tráng-khiêm ". Học-sinh không có một thân-thể mạnh khỏe thì làm sao có một tâm-hồn minh-mẫn được ? Kinh-nghiệm cũng cho biết thêm rằng càng học lên cao, vấn-đề sức khỏe càng quan-trọng : thiếu sức khỏe khó có thể học cao được.

Vấn-đề có trí-dục mà thiếu thể-dục có thể đưa đến những hậu-quả hết sức tai hại sau này ! là một ngày kia quốc-gia sẽ có những người trí-thức bạc-nhuộc, cầu-an, không đủ sức-lực để hoạt-động, để thực-hiện những gì mình học được.

- 6) Một khuyết-điểm nữa là trong tuần lễ học-sinh có 3 ngày phải học liên tiếp suốt 5 giờ liền (thay vì 4 giờ). Điều này sẽ dễ xảy ra là vì chương-trình học quá dài, giáo-sư không sao thanh-toán hết. Việc bắt học-sinh học suốt 5 giờ liền là một điều hết sức tai hại cho tinh-thần và sức-khỏe của học-sinh. Hơn nữa nó trái với tất cả mọi nguyên-tắc sử-phạm của bất kỳ nước nào.

Đề-Nghị :

- 1) Chúng tôi nghĩ rằng khi chiến-tranh chấm dứt, toàn dân ta phải nỗ-lực xây-dựng xứ sở hầu có thể bắt kịp các nước khác. Trong sự phát-triển xứ sở, sự phát-triển kỹ-nghệ đóng một vai trò quan trọng. Những quốc-gia tiên-bộ đều có một nền kỹ-nghệ đồ-sộ (như Hoa-kỳ, Tây-Đức, Nhật-Bản) Vì thế nền giáo-dục của chúng ta phải hướng vào việc nhằm phục-vụ cho nền kỹ-nghệ tương lai của nước nhà. Chúng ta phải hạn-chế bớt việc mở các trường phổ-thông, vì chúng ta không thể đắm chìm mãi trong tử-chương kinh-sách xa vời mà phải thực-tế hơn nếu chúng ta muốn tiên-bộ và để thay thế vào đó chúng ta cố-gắng thiết-lập nhiều trường Trung-Học Kỹ-Thuật hơn để có thể đào-tạo được nhiều chuyên-viên cung-ứng cho nền kỹ-nghệ nước nhà sau này. Khi đào-tạo được nhiều chuyên-viên, chúng ta có thể gọi những người này đi du-học ở ngoại-quốc về các ngành kỹ-thuật, khoa-học. Chúng tôi tin tưởng rằng họ sẽ dễ thành-công hơn các học-sinh phổ-thông bởi lẽ họ đã được đào-luyện từ nhỏ.

Họ sẽ là những người phục-vụ đặc-lực cho nước nhà. Riêng đối với chánh-quyền và nhân-dân tỉnh Sađéc, chúng tôi nghĩ rằng quý-vị có thể thực-hiện được việc xây thêm trường kỹ-thuật cho tỉnh nhà ngay từ bây giờ. Với đường lối địa-phương-hóa giáo-dục mới đây của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, với ngân-sách dồi-dào của tỉnh nhà cộng thêm sự đóng góp của phụ-huynh học-sinh, của những người có thiện-chí, quý-vị có thể thực-hiện được điều đó không khó khăn lắm. Điều khó khăn là chúng ta thiếu những giáo-sư về kỹ-thuật. Chúng tôi xin đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chú ý đến vấn-đề đào-tạo giáo-sư kỹ-thuật này.

Chúng tôi đề-nghị những trường kỹ-thuật mới này sẽ là những trường bán công, vì giúp đỡ được học-sinh nghèo và cần có tiền để phát-triển trường sở càng ngày càng thêm lớn rộng.

Ngoài ra, những trường kỹ-thuật mới này sẽ giúp các học-sinh thi hong vào các trường Trung-Học công-lập phổ-thông có nơi học hành để kiến-tạo tương lai.

- 2) Các trường Trung-Học công-lập tại Sađéc trong hiện tại không đáp-ứng đủ nhu-cầu học-hỏi của học-sinh. Để giải-quyết vấn-đề này chúng tôi đề-nghị phát-triển tối đa hệ-thống các trường Trung-Học tỉnh hạt tại tỉnh Sađéc. Việc xây cất các trường này sẽ do chính-quyền và dân chúng Sađéc hợp lực đóng góp tái-chánh. Nếu chúng ta trông chờ mãi ở ngân-sách Bộ Giáo-Dục thì biết bao giờ mới giải-quyết được vấn-đề. Lẽ dĩ nhiên là các trường tỉnh hạt này cũng sẽ thu học-phí nhưng nhẹ hơn các trường tư. Vấn-đề giáo-sư sẽ do Bộ Giáo-Dục cung-cấp.

- 3) Về chương-trình học có tính-cách từ-chương và không sát với thực-tế, ta cũng phải quan-niệm lại vấn-đề này.

Trước hết chương-trình học không cần dài mà chỉ cần có những điểm căn-bản và người học-sinh cần biết mà thôi và có ích-lợi thực-tế cho học-sinh mà thôi. Ta lấy một thí-dụ :

a)- Môn quốc-văn : Ta phải chú trọng đến kim-văn hơn là cổ-văn, vì những bài cổ-văn thường làm cho học-sinh viết "văn bất thành cú". Trong thực-tế người ta dùng kim-

văn ít khi có dịp dùng cổ-văn.

b)- Môn vạn-vật : Thay vì dạy cho học-sinh học về con dê, con chồn-chuồn, con cáo-cáo, con bò-cạp... là những điều không giúp ích thực-tế cho học-sinh. Chúng ta thay vào đó các môn như "nhân-thể-học", "bệnh-lý-học" hay "vệ-sinh-học". Các môn này sẽ giúp ích cho học-sinh nhiều hơn.

c)- Môn lý-hóa : Đây là một môn thực-nghiệm, thế mà học-sinh chỉ biết về lý-thuyết như con vẹt. Một điểm nữa là không nên bắt học-sinh dùng trí nhớ nhiều quá. Phương-pháp gọi học-sinh trả bài thuộc lòng nên xét lại.

4) Để sửa-chữa tình-trạng chỉ có trí-dục mà không có thể và đức-dục tại bậc Trung-Học. Chúng tôi xin đưa ra những đề-nghị sau :

a)- Cần quan-niệm lại chương-trình giáo-dục :

- Đặt nặng môn đức-dục
- Quan-trọng-hóa vấn-đề thể-dục : mỗi ngày phải có nửa giờ thể-dục cho học-sinh các lớp. Môn thể-dục trong các kỳ thi sẽ là một môn bắt buộc chứ không phải nhiệm-ý như trước.

b)- Giới hữu-quyền giáo-dục Sađéc có thể :

- ↳ Tổ-chức những cuộc thi đua thể-thao cho học-sinh Trung-Học
- Mở rộng sân vận-động
- Thiết-lập các đội bóng-tròn, bóng rổ, bóng chuyên, bóng bàn riêng trong giới học-sinh Trung-Học.

*
**

Điểm 2 : Vấn-đề đạo-đức học đườg tại Sađéc :

Nhận xét :

Ảnh-hưởng tình-trạng sa-sút chung về đạo-đức của học-sinh Việt-Nam, vấn-đề đạo-đức của học-sinh Sađéc cũng xuống dốc trầm trọng ở trường tư cũng như công. Tuy rằng ở Sađéc không có những hành-động quá đáng như : đón đườg thanh-toán thầy như một vài nơi khác. Nhưng tình-trạng cũng không lấy gì lạc-quan cho lắm.

Nguyên-nhân của sự sa-sút đạo-đức học-đường tại Sađéc như thế nào ?

Ta có thể kể những nguyên-nhân chính sau đây :

a) - Sự lỏng-lẻo về đức-dục trong nền giáo-dục tân-thời :

Nền giáo-dục ta hiện tại chỉ nhằm đào-luyện học-sinh về phương-diện trí-tuệ mà không quan-tâm đến vấn-đề đức-dục. Nhìn vào những môn-học của một học-sinh, ta thấy giờ dành cho môn đức-dục rất ít (một giờ một tuần).

Theo lối giáo-dục tân-thời, về trình-độ văn-hóa, học-sinh Việt-Nam đi lẫn vào con đường văn-minh thế-giới. Cái lợi là ở chỗ đó. Nhưng về phương-diện tinh-thần, học-sinh càng ngày càng xuống dốc. Vấn-đề giáo-dục tại Sađéc cũng nằm trong hiện-trạng này.

b) - Học-sinh bị xã-hội vật-chất chi-phối :

Học-sinh đã không có một căn-bản vững chắc về đạo-đức, lại bị cái xã-hội vật-chất quyền rũ, nên rất dễ sa-ngã. Và khi đã bị vật-chất chi-phối thì giá-trị tinh-thần đâu còn có nghĩa-lý gì. Cái xã-hội vật-chất đó đã tạo cho người học-sinh cái quan-niệm :

- phải có tiền

- phải có quyền

Và muốn có tiền, có quyền thì điều-kiện ắt có và đủ là phải có bằng cấp. Học-sinh cần phải học để chiếm những bằng cấp. Chính nhà giáo sẽ cung-cấp những kiến-thức để học-sinh đi thi lấy bằng cấp. Và thầy giáo trở thành "người bán chữ" và học trò trở thành "người mua chữ". Nếu ngày xưa ông thầy là cha tinh-thần của trò, thì nay ông thầy bà thầy chỉ là ông quán bà quán có nhiệm-vụ làm thỏa-mãn một số nhu-cầu (tiếp-tế món ăn tinh-thần) của các đợt khách lữ-hành. Các đợt khách này sau khi ăn xong, trả tiền rồi, rường, tráp lên vai, tiếp-tục đi nữa. Lối giáo-dục này đã làm phai lợt tình thầy trò. Trò không còn kính trọng thầy nữa... Và khi trò không còn kính trọng thầy, sẽ sẵn-sản thanh-toán thầy, khi mà quyền-lợi của trò bị thầy cản trở. Thí-dụ điển-hình nhất là vụ thí-sinh giết giáo-sư giám-khảo tại Phan-Chu-Trình (Đà-Nẵng), vụ thí-sinh đánh giáo-sư giám-khảo tại Tân-An ..."(Trần-Văn-Quốc - Cải-tổ giáo-dục).

Tại sao có những cảnh đảo ngược luân thường, đạo-lý như thế ?

Ấy là vì trong gia-đình cha mẹ cưng con, bình vực con mà mặt sát thầy học không tiếc lời trước mặt trẻ, là vì ngoài xã-hội giáo-giới bị bỏ rơi nếu không nói là bị khinh-bí về hai phương-diện vật-chất và tinh-thần.

Tuy nhiên, dù bị vật-chất chi-phối, những học-sinh Sađéc vẫn còn khá hơn học-sinh đờ-thành và một vài tỉnh khác vì dù sao Sađéc cũng là một tỉnh nhỏ, có một nếp sống bình lặng và ít thay đổi.

c)- Một số giáo-sư không tạo được niềm tin và sự kính trọng cho học-sinh :

Trong khung-cảnh xã-hội hiện tại, thầy giáo tự do sống tự do nghĩ, tự do chơi, khi bước ra khỏi cổng trường. Chẳng ai cần chú-ý, chẳng ai thêm chú-ý. Trò gặp thầy còn khoảnh mặt làm ngơ. Hoặc thầy vội-vả "chạy trường" không muốn nhìn trò cúi đầu chào mình. Thầy tha hồ bài-bạc đi-điêm. Dầu gặp trò nói bài-bạc đi-điêm, cả thầy lẫn trò đều phớt tỉnh coi như người xa lạ...

Người ta phân xét thấy, trò một cách nào lòng. Trò thì không nhìn rõ tương lai nên chán chường hiện tại, cái hiện tại tối mò. Đó chính là cái cớ để nổi loạn. Thầy thì đời sống vật-chất bấp-bênh, nặng gánh gia-đình, dành nốt lương tâm thật kỹ, chạy trường nháo-nhác kiếm tiền. Những ông thầy nổi tiếng hái ra bạc, nở lớp riêng, thu nhận học trò như rạp chiếu bóng thu nhận khán giả. Và những ông thầy đó tối xoa mặt chước ăn thua cả trăm ngàn, nhưng nếu một học trò nghèo chậm đóng học-phi, thư-ký vô tận lớp thông-báo mỗi ngày..."

Cái tình cảnh như thế mà làm sao học-sinh kính trọng thầy dạy mình cho được ?

Đề-Nghị :

Đề phục-hung nền đạo-đức học đường tại tỉnh Sađéc, chúng tôi mạn phép đề-nghị những biện-pháp sau :

a) Chúng tôi không nghĩ rằng tất cả các ông thầy Sađéc đều lo thụ-hưởng và học-sinh Sađéc đều hư đốn, chỉ một số nhỏ. Ở lãnh-vực nào cũng có một số nhỏ tối-tệ

- Chính-quyền địa-phương cần cố gắng nâng-cao mức sống của phụ-huynh học-sinh bằng những phương-thức có thể làm được. Vì "Có thực mới giết được đạo", học-sinh có ăn no mới có thể nghĩ đến đạo-đức được.
- Chính-quyền địa-phương cần ngăn chặn những sách báo phim ảnh xét tra có thể đầu-độc đầu óc của học-sinh và gây ra sự xem thường đạo-đức của học-sinh.
- Chính-quyền địa-phương cũng như các trường học tại Sadéc cần tổ-chức thường xuyên những trò chơi lành mạnh, những cuộc thi đua thể-thao dành riêng cho học-sinh. Cần thiết-lập thêm sân vận-dộng, sân thể-thao để cho học-sinh có nơi luyện tập thân thể. Những cải-tiến này có lợi ở hai điểm :

- * Học-sinh sẽ có một tinh-thần minh-mẫn trong một thân thể tráng-kiện : sự yếu kém về thân thể thường sinh ra những ý-nghĩ bẩn thỉu.
- * Học-sinh sẽ vui say với những trò chơi lành mạnh mà không nghĩ đến những trò chơi có hại.

d) Nước Nhựt-Bản là nước văn-minh tốt bậc mà dân Nhựt đa số vẫn giữ được truyền-thống đạo-đức của dân-tộc. Chính truyền-thống đạo-đức này là một yếu-tố quan trọng giúp cho nước Nhựt phát-triển. Vì những người tôn trọng đạo-đức là thường là những người yêu nước , và đã yêu nước thì phải cố-gắng làm việc để làm cho nước thêm giàu mạnh.

Nhưng tại sao Nhựt lại giữ được truyền-thống đạo-đức ? Đó là nhờ sự giáo-dục của Nhựt. Nền giáo-dục của Nhựt nhằm " tạo cho học-sinh một lòng yêu chuộng và tôn-kính những giá-trị tinh-thần cổ-truyền trong một cuộc sống đầy đủ về vật-chất".

Chúng tôi thiết nghĩ nền giáo-dục của Việt-Nam ta cần phải được cải-tổ sao cho có thể thực-hiện được những kết-quả như người Nhựt.

Tóm lại, nếu thực-hiện được những đề-nghị trên, chúng tôi tin tưởng là sự sa-sút đạo-đức học-đường tại Việt-Nam và tại Sadéc sẽ có cơ chặn đứng được.

Điểm 3 : Vấn-đề học-sinh Sađéc chọn Đại-Học :

- Nhận-xét :

Hằng năm tại Sađéc có hằng mấy trăm học-sinh tốt-nghiệp bậc Trung-Học. Trừ một số nhỏ học-sinh chọn con đường binh nghiệp, còn phần lớn học-sinh đều muốn tiếp-tục việc học hành ở bậc Đại-Học.

Đậu xong bằng Tú-Tài đời là học-sinh Sađéc cũng như hầu hết các học-sinh khác trên toàn quốc, lâm vào một tình-trạng "bơ-vỡ trước ngưỡng cửa Đại-Học". Họ không biết phải chọn Đại-Học nào? và phải chọn theo tiêu-chuẩn nào? Không ai chỉ-dẫn cho họ cả. Nay họ nghe người này nói chọn ngành này có nhiều tiền, mai họ nghe người khác nói chọn Đại-Học kia sướng hơn... Và học-sinh không biết phải quyết-định ra sao! Họ nấp đôn thi một lượt ở hai ba Đại-Học, và cầm đầu cầm cổ "gạo" bài thi. Hết đậu ở phân-khoa nào là học ở phân-khoa ấy mà không cần biết mình có thích học ngành ấy hay không, không cần biết ngành ấy có hợp với khả-năng của mình hay không, miễn sao là học được tiếng là sinh-viên phân-khoa này, phân-khoa nọ và sau này có một nghề vững chắc để nuôi thân là được rồi.

Còn lý-tưởng của tuổi trẻ, của người thanh-niên nhằm phục-vụ cho quốc-gia xã-hội mà người ta thường nói đến thì không thấy người học-sinh đề cập đến! Theo thiên-ý của chúng tôi, tuổi trẻ mà không có một lý-tưởng cho cuộc đời mình thì tuổi trẻ ấy chỉ đáng bỏ đi. Bởi không có một lý-tưởng cao đẹp nên người thanh-niên dễ bị cái xã-hội vật-chất quyền rũ và làm vẩn đục tâm-hồn: Lúc còn đi học thì chỉ lo ăn chơi, lúc đã ra trường thì lại nỡ-lệ đồng tiền. Chúng tôi thực lấy làm buồn khi một sinh-viên sĩ-phạm (được phỏng-vấn trên Tivi) đã tuyên bố rằng: Mình thi vào sĩ-phạm không phải là do ý-thích hay lý tưởng gì hết mà chỉ vì may-mắn được trúng tuyển mà thôi. Một nhà giáo tương lai mà nói như vậy thì làm sao hướng-dẫn được đàn em đây?

Còn cái phân-khoa đại-học thì cũng không có một chỉ-dẫn nào cho học-sinh trung-học hết, chỉ biết hằng năm mở một kỳ thi "tuyển chọn một số thí-sinh ít ỏi rồi thôi. Số học-sinh không may mắn còn lại đành phải chui vào những "đại-học

cá hợp" và tương lai dĩ nhiên là sẽ vô cùng mù mờ. Từ đó, chán-nản, nổi loạn, ăn chơi bắt đầu xuất hiện trong lớp trẻ. Chúng ta không thể trách lớp trẻ được mà trái lại nên thông-cảm cho họ bởi vì họ đang đối đầu với một hiện tại đầy khó khăn và đang ngước nhìn về một tương lai đầy bóng tối....

Rồi từ đó trong tập-thể đại-học phát sinh ra hai giai-cấp :

- Những Đại-học có thi tuyển
- và những Đại-học không có thi tuyển

Những sinh-viên của Đại-Học không có thi tuyển thì bị coi rẻ như bèo, cho nên học-sinh nào cũng cố chen chân vào cho được một trong những Đại-học có thi tuyển. Vì thế những sinh-viên đại-học không thi tuyển cảm thấy mình bơ-vó, nhút lả tại các Đại-học này việc học rất khó khăn vì số chỗ ngồi cho sinh-viên thi ít mà số sinh-viên quá đông... Những sinh-viên đã lên đại-học đem cái bơ-vó, chán-nản của mình nói lại cho người học-sinh vừa đậu Tú-Tài, gieo vào lòng những học-sinh này một sự hoang mang vô cùng.

Người học trò Sađéc, tốt-nghiệp Ban Trung-Học xong là đi tứ tán hết : kẻ đi Saigon, người đi Long-xuyên, Cần-Thơ, đi là đi nhưng phần đông học-sinh đều không thể ước-định được tương lai mình ra sao cả ?

Đề-nghị :

Để cải-thiện tình-trạng trên, chúng tôi mạn phép đề-nghị những biện-pháp sau :

- a) Quý vị giáo-sư ở lớp 12 Sađéc nếu có thể được, vui lòng chỉ-dẫn cho học-sinh của mình những tiêu-chuẩn hợp-lý để người học-sinh có thể căn cứ vào đó mà lựa chọn Đại-Học không sai lầm, đồng thời giải-thích cho học-sinh tất cả những kiến-thức gì mình biết, lúc còn là sinh-viên, xét ra thấy có lợi cho học-sinh.
- b) Thiết tưởng tất cả các Đại-Học Việt-Nam nên cho in một quyển sách chỉ-dẫn nhỏ trong đó ghi những gì hữu-ích của trường Đại-Học của mình : sự tuyển-dụng, học-trình, quyền-lợi... để phổ-biến trong giới học-sinh. Các sách

này nên phát cho mỗi trường Trung Học Đệ II cấp một quyển. Sau đó các trường này sẽ thuyết-trình nội-dung của sách đó cho học-sinh lớp 12 được hiểu. Có như thế học-sinh mới có đủ yếu-tố để lựa chọn một Đại-Học thích-hợp với ý-thích và khả-năng của mình mà không sai lầm.

- c) Cần gieo vào lòng các học-sinh một ý-chí học hỏi và quyết tâm xây dựng cho ngày mai. Chúng tôi thiết nghĩ quý vị giáo-sư Sađéc, dù biết rằng Đại-Học Việt-Nam còn nhiều bẽ-bối, thiếu-sốt, hãy khích mạnh vào lòng tự-ái, lòng kiêu-hãnh của học-sinh Sađéc để người học-sinh miền địa-linh nhân-kiệt này sẽ đập đổ mọi khó khăn, mọi chần-nản để mạnh dạn học hỏi và xây dựng trong tương lai. Một ngày kia, biết đâu họ chẳng là những người ra tay sửa chữa những bẽ-bối, bồi-bổ những thiếu sót và canh-tân nền Đại-Học Việt-Nam như những tiên-bối của họ đã và đang làm.?
- d) Học-sinh Sađéc sở-dĩ lúng-túng trong việc chọn lựa Đại-Học là bởi khi tốt-nghiệp xong bậc Trung-Học rồi mà họ vẫn chưa có một lý-tưởng cho đời mình. Chúng tôi ước-mong các bạn học-sinh Sađéc hãy tự-tạo cho mình một lý-tưởng và cương-quyết theo đuổi lý-tưởng đó. Chúng tôi tin rằng, khi đã mang trong lòng một hoài-báo nào đó, các bạn sẽ không còn lúng-túng nữa, vì hoài-báo đó đã vạch sẵn cho các bạn một con đường mà các bạn phải theo để đạt mục-tiêu mong ước.
- e) Học-sinh Sađéc, cũng như học-sinh các nơi khác, thường có khuynh-hướng chọn những Đại-Học nào sau này sẽ tạo ra được nhiều tiền mà không nghĩ gì đến ý-thích của mình, khả-năng của mình, lý-tưởng của mình. Khuynh-hướng này lại được phụ-huynh ở nhà tán-trợ nồng-nhiệt. Đó là một trong những lý-do khiến nước ta chậm tiến. Chúng tôi thiết nghĩ người thanh-niên đi học là để sau này giúp đời chứ không phải mục-dịch là kiếm cho thật nhiều tiền để rồi chết chìm trong đồng tiền đó : Giờ phút nào mà người thanh-niên đi học là chỉ để kiếm tiền trong tương lai thì đó là những giờ phút đen tối nhất của tuổi trẻ vậy.

f) Cuối cùng chúng tôi kính mong những nhà hữu-trách về giáo-dục hãy cải-tổ cấp-tốc nền Đại-Học Việt-Nam cho hữu-hiệu hơn và để tạo niềm tin cho những học-sinh đồng quê hưởng Sađéc với chúng tôi cũng như cho những học-sinh khác của Việt-Nam khi họ chập chững bước vào ngưỡng cửa Đại-Học, ngưỡng cửa của tương lai.

Chúng tôi tin tưởng rằng nếu thực hiện được những đề-nghị trên thì học-sinh Sađéc nói riêng và Việt-Nam nói chung sẽ không còn lúng-túng trước thềm Đại-Học và không còn đánh mất tương lai của mình bằng sự lựa chọn Đại-Học sai lầm.

*
* *

Điểm 4 : Nhận xét về vấn-đề giáo-dục tư-thục tại tỉnh Sađéc :

Vấn-đề giáo-dục tư-thục tại Sađéc vẫn còn nhiều khuyết-điểm cần sửa-chữa :

1) Tình-trạng học-sinh :

Học-sinh trường tư Sađéc có :

- Sức học kém hơn học-sinh trường công
- Kỹ-luật kém hơn học-sinh trường công

a) Nguyên-nhân gây ra tình-trạng mất kỹ-luật của học-sinh tư-thục :

- Ảnh-hưởng của xã-hội : xã-hội băng hoại, thiếu về vật-chất, đa số dân chúng nghèo khổ, phong-trào hippy lan rộng, Tivi, sách-báo lệch-lạc về thuyết hiện sinh.
- Ảnh-hưởng của chiến-tranh : chiến-tranh kéo dài làm cho lớp trẻ mất tin tưởng ở tương lai.
- Ảnh-hưởng của nền giáo-dục mới : Không còn Tiên học Lễ Hậu học Văn
- Ảnh-hưởng của báo-chí : Báo-chí thổi phồng một vài hành-động vô kỹ-luật của vài học-sinh.
- Tình thầy trò không còn thắm thiết : Thầy lo phận-sự của thầy, trò lo phận-sự của trò và xem nhau như hai kẻ xa lạ không tình nghĩa gì.
- Học-sinh còn nhỏ tuổi còn dễ dạy, học-sinh càng lớn càng mất kỹ-luật.

- Trường tư không chú-ý và không kiểm-soát kỷ-luật của học-sinh.

b) Tại sao học-sinh tư-thục học kém ? Có thể vì những lý-do sau :

- Học-sinh trường tư là những học-sinh đã thi hỏng vào trường công nên có trình-độ kém, học-sinh trường công từ căn-bản.

- Việc học tại các lớp nhỏ trường tư không được liên tục, hoặc không được chú trọng vì không phải học để thi như ở Đệ II cấp

- Học-sinh trường tư học hành một cách miễn cưỡng

- Học-sinh trường tư hay bỏ lớp hơn trường công

2)- Vấn-đề sĩ-số học-sinh quá đông trong một lớp :

Việc này đưa đến hậu-quả là :

- Các giáo-sư phải cực nhọc hơn trong sự kiểm-soát

- Kỷ-luật lớp khó duy-trì, học-sinh có môi trường thuận-tiện để phá-phách, giáo-sư phải to tiếng để dạy

- Sức khỏe học-sinh bị tổn hại.

Theo chỗ nhận xét của chúng tôi thì trung-bình một lớp học rộng $5,5^m$, dài $5,5^m$, cao 4^m , như vậy trung-bình học-sinh có được 99^{m^3} không-khí để thở trong 4 giờ. Lấy trung-bình một lớp có 100 em học-sinh, mỗi em có độ gần 1^{m^3} không-khí, con số này kém xa con số của Bộ Ấn-định.

Theo văn-thư số 2668/HN/YTVS ngày 19-9-61 thì dung-lượng không-khí tối thiểu cho mỗi học-sinh phải là $2,5^{m^3}$. Sau đó với các văn-thư kế tiếp, Bộ đã rút tiêu-chuẩn xuống còn 2^{m^3} ; tuy nhiên tiêu-chuẩn này vẫn còn là lý-tưởng so với thực-tế.

Hiện-tượng có quá đông học-sinh trong một lớp có thể do những nguyên-nhân sau :

- Vì giá sinh-hoạt cao, chủ trường phải thu nhận học-sinh đông để khỏi tăng học-phí

- Chủ trường cho rằng có lớp ít học-sinh trường phải chịu lỗ nên cho thu các lớp khác nhiều hơn để bù

- Giải-pháp dung-hòa của Bộ (90 học-sinh trong 1 lớp) không được nghiêm-chỉnh thi-hành.

3)- Vấn-đề học-bạ ma :

Vấn-đề học-bạ ma số-dĩ xảy ra là vì những nguyên-nhân sau :

- Học-bạ ấn-định cấp bậc trong quân-đội nên học-bạ rất cần-thiết
- Có học-bạ ma để học lớp cao hơn và như thế lợi về vấn-đề quân-dịch hơn (để đủ tiêu-chuẩn để được hoãn-dịch tiếp).
- Có học-bạ ma để thi nhảy

Học-bạ ma thường do nhân-viên cấp nhỏ (thí-dụ thứ-ký của trường tư-thục thực hiện, bằng cách :

- Mạo chữ ký của thanh-tra kiểm-nhận
- Bán học-bạ cho học-sinh trường khác rất xa trước mình làm việc

Vấn-đề học-bạ ma đưa đến những hậu-quả quan trọng :

- Làm giàu cho một số người
- Học-sinh lười biếng không chịu học-hành mà vẫn có học-bạ
- Tạo một sự bất tương xứng về trình-độ học-thức thực-sự của học-sinh với trình-độ học-thức ghi trong học-bạ.
- Gây hoang mang trong dư luận và làm cho các học-bạ khác kém giá-trị.
- Tạo ra một sự bất công trong xã-hội : Học-sinh có học thực-sự và học-sinh không học đều có một học-bạ như nhau để cùng có một địa-vị như nhau khi ra đời. Điều này cũng tạo sự bất-mãn trong giới học-sinh không làm học-bạ ma.

4)- Vấn-đề kiểm-soát, thanh-tra các trường tư :

Việc thanh-tra, kiểm-soát việc giáo-dục tại các trường tư có các đặc-điểm sau :

- Việc kiểm-soát có tính cách tượng-trưng
- Các vị thanh-tra không có thí giờ
- Thanh-tra chỉ căn-cứ vào báo-cáo. Thanh-tra chỉ kiểm-soát khi có sự khiếu-nại của tư-nhân
- Các vị thanh-tra không do Nhà Tư-Thục trực-tiếp điều-khiển nên không tích-cực lắm

- Nhiều khi chính vị thanh-tra đó cũng xin dạy tại vị thế việc thanh-tra gặp khó khăn
- Trong tỉnh nhỏ vì các nhà giáo trong tỉnh đều quen biết với nhau nên việc thanh-tra cũng khó.

5)- Về việc giáo-dục tại trường Việt gốc Hoa :

Chúng tôi có những nhận xét sau :

- Trường Việt gốc Hoa bắt học-sinh học rất nhiều giờ (để dạy thêm tiếng Trung-Hoa)
- Vì học 2 chương-trình Hoa-Việt nên học-sinh Việt gốc Hoa không thu-hoạch gì được ở chương-trình Việt. Họ vẫn thi bằng Sơ-Trung và Cao-Trung theo chương-trình Trung-Hoa
- Kết-quả học-sinh Việt gốc Hoa đỗ Tú-Tài rất ít
- Việc thanh-tra trường Việt gốc Hoa không được hữu-hiệu.

Đề-Nghị :

Để sửa-chữa những khuyết-diểm trên, chúng tôi xin đưa ra những đề-nghị sau đây :

- 1)- Về việc duy-trì kỷ-luật và nâng cao trình-độ học-vấn của học-sinh tú-thục Sađéc. Ta có thể áp-dụng các biện-pháp sau :

- Các trường tú ở Sađéc nên tổ-chức lại vấn-đề kỷ-luật của trường mình cho thật chặt-chẽ. Trường tú có kỷ-luật chặt-chẽ là trường có uy-tín và học-sinh đến học rất đông. Ở Saigon có những trường tú lớn có kỷ-luật nghiêm-minh nên rất nổi tiếng như trường Nguyễn-Bá-Tông, trường Lê-Bảo-Tĩnh
- Vấn-đề kỷ-luật nghiêm-minh nơi học đường rất cần-thiết cho việc học-tập của học-sinh cũng như việc dạy dỗ của học-sinh. Do đó trình-độ học-vấn của học-sinh tú-thục cũng được nâng cao phần nào.
- Quý-vị chủ trường nên tuyển những giáo-sư yêu nghề ; hăng hái trong việc dạy học vì những học-sinh Trung-Học Tú-Thục vốn có một căn-bản học-vấn kém hơn trường công, cần có những giáo-

sử tận-tụy để nâng-cao-trình-độ học-sinh nhất là ở
Đệ-nhất cấp.

- Có trường tư mở nhảy lớp. Chẳng hạn học-sinh sau
khi học xong lớp 9, đúng lẽ phải lên học lớp 10,
nhưng trường viện lẽ không thể mở được lớp 10 vì có
ít học-sinh. Vì thế họ bảo học-sinh lớp 9 lên ngay
lớp 11 (còn học-bạ lớp 10 trường sẽ làm dùm với điều-
kiện học-sinh phải đóng tiền đầy đủ). Tình-trạng này
khiến trình-độ học-sinh giảm sút, và người ta hiểu
tại sao học-sinh trường tư thi hỏng Tú-Tài nhiều hơn
học-sinh trường công. Chúng tôi mong ước tình-trạng
này sẽ chấm dứt tại các Trung-Học Tư-Thực Sadrž.

2)- Vấn-đề sĩ-số học-sinh quá đông trong một lớp. Muốn cải-
tiến tình-trạng này, ta có thể áp-dụng những biện-pháp
sau :

- Quý vị thanh-tra phải kiểm-soát chặt-chẽ vấn-đề
này
- Kêu gọi thiện-chí của quý vị chủ trường
- Chế-tải gát gao những trường phạm lỗi.

3)- Vấn-đề học-bạ ma :

Có thể áp-dụng những biện-pháp sau đây để bài-trừ :

- Nhân-viên kiểm nhận học-bạ năm nay đòi nhà trường
phải xuất-trình học-bạ năm trước.
- Học-bạ năm trước ở địa-phương nào cấp thí sẽ gửi
về địa-phương ấy kiểm nhận lại.
- Cần tránh sự chủ trường làm sót học-bạ cho học-
sinh.
- Trừng phạt gát-gao những người làm học-bạ ma.

4)- Vấn-đề thanh-tra kiểm-soát các trường tư :

Để chấn-chỉnh vấn-đề này, chúng tôi xin đề-nghị
những biện-pháp sau :

- Nên tăng cường số thanh-tra
- Quan-niệm lại hệ-thống thanh-tra mới
 - * Các khu thanh-tra địa-phương : thanh-tra các
tư-thực và công-lập trong một số tỉnh
 - * Các thanh-tra thuộc Ty giáo-dục tỉnh : phụ-
trách kiểm-soát các Trung-Học và Tiểu-Học tron-
tỉnh.

- Khi có đủ số thanh-tra, chúng ta có thể lập "Hội Đồng Kiểm-Soát" gồm các vị thanh-tra, một số phụ-huynh học-sinh có kinh-nghiệm, nhiệt-tâm đi kiểm-soát các trường và lập phiếu-điểm để hướng-dẫn phụ-huynh học-sinh chọn trường cho con em.

5)- Vấn-đề nâng đỡ giáo-chức tư-thục Sadéc !

Có thể áp-dụng những biện-pháp sau đây để nâng đỡ giáo-chức tư-thục Sadéc :

- a) Chính-quyền có thể cho giáo-chức tư-thục mở lớp đêm tại tỉnh, lấy học phí hạ. Nhà cầm quyền chịu phí tổn điện nước và cho mượn trường công.
- b) Chủ trường nên miễn học phí cho con cái giáo-sư
- c) Một lớp nào thu quá sĩ-số của Bộ, chủ trường nên lấy số tiền trội thêm đó trừ đi huế hồng độ 20% và phần còn lại chia đều cho tất cả giáo-sư.
- d) Chủ trường nên trả thù lao cho các giáo-sư Đệ I cấp bằng nhau, để tránh việc giáo-sư giành dạy các lớp cao.
- e) Nên có một qui-chế cho giáo-chức tư-thục rõ ràng. Giáo-sư là một công nhân hay nghề giáo là một nghề cao cả ?
- f) Thiết-lập Hội-Đồng Kỹ-Luật Giáo-Chức Tư-Thục để chế-tài những giáo-sư bời lọ nghề giáo và xâm-phạm qui-chế.

6) Cuối cùng là các vị thanh-tra cần kiểm-soát các trường Việt gốc Hoa chặt-chẽ hơn.

Với những đề-nghị vừa kể chúng tôi tin tưởng rằng, việc giáo-dục tại các Trung-Học Tư-Thục Sadéc sẽ tốt đẹp và hữu-hiệu hơn. Sự-kiện này rất cần-thiết vì ngành giáo-dục Tư-Thục Sadéc đang đảm-nhiệm một trọng-trách, giáo-dục cho thanh thiếu-niên tỉnh nhà nên người.

*

* *

Điểm 5 : Tâm-trạng của học-sinh và giáo-sư Trung-Học Sadéc trong hoàn-cảnh hiện tại của đất nước

Hoàn-cảnh hiện tại của đất nước là hoàn-cảnh của một xứ đang có chiến-tranh và chiến-tranh này đã kéo dài trên 20 năm rồi. Người học-sinh từ khi sinh ra cho đến ngày học hết Ban Trung-Học vẫn còn thấy chiến-tranh và người học-sinh vẫn cố gắng học ở bên lề cuộc chiến. Nhưng chiến-tranh vẫn cần những thanh-niên. Và vì thế không một học-sinh nào khi có hiểu biết lại không nghĩ ít nhiều đến hoàn-cảnh nước nhà. Cả giáo-sư cũng đồng một tâm-trạng như thế. Nhưng đó là những trạng-thái nào của tâm-hồn ?

A/- Đối với học-sinh :

- a)- Trước nhất đó là sự bi quan, không tin tưởng ở tương lai.
- b)- Người học-sinh không biết ngày mai mình sẽ ra sao? Sẽ có một tương lai rục-rỏ hay sẽ vui thây trong cuộc chiến ?
- b)- Có khuynh-hướng hưởng-thụ : Học làm gì rồi đây cũng sẽ đi lính, và đã chắc gì còn sống trở về ? Vì lý-luận như thế, người học-sinh nghĩ đến hiện tại nhiều hơn, và nghĩ đến hiện tại theo họ là hưởng-thụ cuộc đời cho thật nhiều rồi sau có ra sao thì ra.
- c)- Mất chỉ-hướng, lý-tưởng : học-sinh học thi học vậy thôi chứ không biết sau này sẽ làm gì, vì tương lai của họ chính họ cũng không hình dung ra được. Bằng cố là khi lên Đại-học, học-sinh thi vào ba bốn phân-khoa một lượt đến phân-khoa nào thì học phân-khoa ấy. Nếu có, học-sinh còn giữ được chỉ-hướng thì chỉ-hướng đó cũng bị lung-lay ngay khi học-sinh đó thi hỏng đầu một lần thôi, vì học-sinh luôn luôn bị ám-ảnh bởi vấn-đề động-viên.
- d)- Trọng bằng cấp : Vì bằng cấp cũng là cấp bậc cao thấp trong quân-đội nên cái ước mơ gần nhất của học-sinh là cần phải chiếm bằng cấp. Họ coi bằng cấp quyết-định tương lai của họ. Vì thế mỗi nỗ lực học-tập chỉ nhằm để chiếm bằng cấp mà thôi.

e)- Bỏ rơi những giá-trị tinh-thần : Đạo-đức, luân-lý... vì họ nghĩ rằng đạo-đức luân-lý đã lỗi thời và không giúp cho họ tiến thân được.

f)- Dễ sinh bất-mãn, chống-đối : Người học-sinh luôn sống trong trạng-thái lo sợ, vì bị dồn ép về đủ mọi phương-diện nên dễ sinh bất-mãn, chống-đối.

Đó là những tâm-trạng mà có thể nói là đa số học-sinh Việt-Nam đều có, không riêng gì học-sinh Sađéc. Không phải tất cả học-sinh đều có tâm-trạng đó, mà còn một số ít học-sinh vẫn giữ được một trạng-thái tâm hồn khá lạc quan. Đó là những học-sinh xuất sắc và được đào-tạo trong những trường học cổ kỹ-luật

Tâm trạng này của học-sinh rất có ảnh-hưởng đến việc học của họ. Người học-sinh không chán-nản học mà lại hết sức cố gắng và sự cố gắng đó nhằm chiếm bằng cấp trước nhất. Bằng có là những năm gần đây con số thí-sinh dự thi Tú-Tài hết sức to lớn. Nhưng học-sinh cũng rất dễ chán-nản khi gặp những trở ngại gì đó trên đường học-vấn và con số học-sinh bỏ trường đảng lính không phải là nhỏ.

B/- Đối với giáo-sư :

a)- Trước hết đó là thái-độ miễn-cưỡng trong khi dạy học
Thái độ miễn-cưỡng đó do đâu mà có ? Có thể do những lý lẽ sau :

- Giáo-chức bị bạc-đãi, giáo-chức không còn được mọi người tôn trọng.
- Một số giáo-chức vào nghề không phải vì yêu nghề mà vì muốn có một sinh kế.
- Giáo-chức bị học-sinh xem thường, nhất là những nhà giáo trẻ.
- Giáo-chức phải lo sinh kế gia-đình
- Giáo-chức không biết mình sẽ vào quân ngũ lúc nào.

b)- Thái-độ nhản-nhục, chịu đựng của nhà giáo :

Đây là những nhà giáo chân-chính. Dầu biết rằng mình bị bạc-đãi ở sau lưng và phải đối đầu với những khó khăn ở trước mặt, nhà giáo vẫn âm-thầm làm công việc của mình. Thái-độ này nhằm chờ đợi một ngày mai sáng lạng hơn.

Đề-Nghị :

- a)- Chúng tôi thiết nghĩ rằng khi chiến-tranh chấm dứt một số vấn-đề vừa nêu trên sẽ được giải-quyết.
- b)- Để tạc lại niềm tin tưởng cho học-sinh; chúng tôi nghĩ rằng dù ở hoàn cảnh nào của đất nước, những nhà trí-thức, nhà giáo, phải làm những gì có thể làm được để cho lớp thanh-niên biết rằng dù trong tình-trạng đen tối và phân-hóa của xứ sở vẫn còn những người luôn luôn ở bên họ, nghĩ tới họ, quan tâm tới họ. Đó là bổn-phận và trách-nhiệm của những người tự nhận mình là trí-thức. Vì chính những khổ khăn hiện tại, như thiếu phương-tiện, khủng-hoảng nhân-sự, lỏng trong khung-cảnh chiến-tranh đã làm cho bao lớp tuổi trẻ mất niềm tin.
- c)- Cần phục hưng lại những giá-trị đạo-đức và tinh-thần ở học-dưỡng
- d)- Cần tái-lập một quy-chế động-viên công bằng và hợp-lý hơn.
- e)- Dãi-ngộ và nâng đỡ giáo-chức xứng đáng.

*

* *

Tổng kết phần nhận xét và đề-nghị

Nền giáo-dục tỉnh Sađéc nói chung còn rất nhiều khuyết-điểm cần sửa chữa. Ta có thể ví nền giáo-dục này như một con bệnh kém phát-triển vì thiếu sinh-tổ. Muốn chữa bệnh này phải có nhiều tiền để mua thức ăn, thuốc bổ cho bệnh nhân. Bác-sĩ có cho toa thuốc thật hay mà không có tiền để mua thuốc thì cũng không làm gì được. Nền giáo-dục tỉnh Sađéc cũng vậy, muốn cải-tổ, sửa-chữa không phải có đường-lối chính-sách hay mà được, mà cần phải có nhiều tiền. Mà muốn có nhiều tiền thì phải phát-triển kinh-tế ! Do đó chúng tôi thấy chánh-quyền Sađéc có thể tìm cách phát-triển kinh-tế, thương-mại tỉnh nhà cho thật dồi-dào, vì có như thế việc cải-tiến nền giáo-dục địa-phương mới có cơ thực hiện được.

* *

*

KẾT LUẬN

TRIỂN-VỌNG CỦA NỀN GIÁO-DỤC TỈNH SADCÉC VỚI NIỀM
KIEU-HÀNH VƯỜN CAO

Trong tình-trạng chiến-tranh kéo dài gần hai mươi năm trên mảnh đất này, nền giáo-dục tỉnh SADCÉC vẫn phát-triển được là một điều thực đáng ca ngợi, dù rằng sự phát-triển này không được mau lẹ lắm. Hằng năm sở trưởng sở, phòng ốc đều gia-tăng. Khi một Xã hay Ấp mất an-ninh được bình định xong là chính-quyền cho mở trường học tại đó ngay. Sở trưởng sở lan ra tận những xã ấp xa xôi, khiến trẻ em mọi nơi đều được hưởng sự giáo-dục của nhà nước. Ta cũng phải khâm phục sự chịu đựng, hy-sinh lao-tham của giáo-chức tỉnh SADCÉC, dù rằng cuộc sống vật-chất khó khăn, dù bị mọi người khinh-khi bạc-dãi, người giáo-chức vẫn can-đảm làm nhiệm-vụ của mình. Nhiều người phải đi dạy ở những xã ấp xa xôi, đường đi khó khăn, nguy-hiểm và tốn kém, nhưng họ vẫn làm công việc của mình một cách đều-đặn. Chúng tôi nghĩ sự hy-sinh này cũng xứng đáng như sự chịu đựng gian-lao, cực-khở của người chiến-sĩ ngoài mặt trận. Chiến-tranh đối với giáo-chức SADCÉC cũng chỉ là một cuộc thử-thách khó khăn và lâu dài mà thôi, và họ đã vượt qua được cuộc thử-thách đó một cách khá vẻ-vang để có thể hướng về tương lai với nhiều tin tưởng và triển-vọng tốt đẹp hơn "Sau cơn bão-cực tãi hồi thổi lại", chiến-tranh rồi cũng qua đi. Đêm tối đã qua đi và bình-minh đến thực rực-rỡ. Chúng tôi nghĩ là nền giáo-dục tỉnh SADCÉC sẽ rực-rỡ khi đất nước thanh bình.

Khi đất nước thanh bình, mọi nỗ-lực dồn vào việc giáo-dục Trường sở được xây cất thêm, giáo-chức được hậu đãi, chính-sách giáo-dục được cải-tổ cho thích-hợp, đời sống dân chúng bớt khó khăn, học-sinh đi học được đầy đủ. Đặc-biệt là chính-phủ vừa cho áp-dụng chính-sách địa-phương-hóa giáo-dục, mà ngân-sách tỉnh SADCÉC rất dồi-dào thì chúng tôi tin tưởng giáo-dục SADCÉC sẽ phát-triển mạnh. Thiện-chỉ là ở giới hữu-trách tại SADCÉC và ở quý vị giáo-chức tại SADCÉC vậy.

Tuy nhiên, để góp phần vào việc giáo-dục tỉnh SADCÉC thời hậu chiến, chúng tôi mạn phép góp vài đề-nghị riêng cho giới hữu quyền tỉnh SADCÉC :

1)- Phát-triển tối đa các trường Nông-Lâm-Súc, vì lẽ :

- Sadéc là một tỉnh nông-nghiệp và dân còn làm ruộng theo lối cổ-truyền
- Người dân còn nuôi gia súc theo những phương-pháp cổ-truyền, nên không phát-triển được.
- Giải-quyết tình-trạng học-sinh thi hỏng vào trường công, không có trường học.
- Đào-tạo chuyên-viên, Kỹ-sư Nông-Lâm-Súc cho tương lai
- Ngành Nông-Lâm-Súc là một ngành học thích-ứng ngay được với thực tế
- Hiện nay số trường Nông-Lâm-Súc tại tỉnh quá ít (2 trường)

2)- Phát-triển tối đa các Trung-Học Kỹ-Thuật, vì lẽ :

- Sau chiến tranh quốc-gia sẽ cần rất nhiều chuyên-viên kỹ-thuật
- Giải-quyết tình-trạng học-sinh thi hỏng vào trường công
- Cần phát-triển nền giáo-dục kỹ-thuật nước nhà, để có thể bắt kịp các quốc-gia khác trên thế-giới.
- Giúp học-sinh có một nghề vững chắc

Chúng tôi cũng đề-nghị tại các trường kỹ-thuật, ngoài việc dạy máy xe hơi nên dạy thêm : sửa và ráp máy, xe gắn máy Nhật, máy duôi tôm (rất thông-dụng ở địa-phương), máy xay, đập lúa của Nhật (loại nhỏ) ...

3)- Phát-triển tối đa các trường Trung-Học tỉnh hạt và trường bán công.

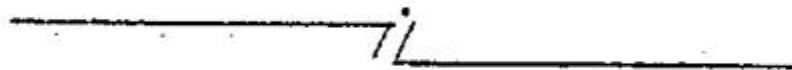
Chúng tôi thiết nghĩ với những đề-nghị tho-thiện của chúng tôi nền giáo-dục tỉnh Sadéc sẽ phát-triển được nhất là ở bậc Trung-Học.

Nền giáo-dục ở các nước khác trên thế-giới hiện nay đã tiến rất xa vì trong thời gian nền giáo-dục của nước ta bị đình trệ vì chiến-tranh trong suốt 18 năm nay, thì nền giáo-dục ở các nước khác vẫn không ngừng phát-triển mạnh trong những điều-kiện thuận-lợi của nền hòa-bình. Nền giáo-dục của nước ta vốn đã kém cỏi từ trước cuộc chiến này, nay lại bị chiến-tranh thì nền giáo-dục của ta cần phải cố gắng vượt bực mới mong bắt kịp các nước khác.

Nền giáo-dục chậm tiến sẽ kéo theo sự chậm tiến của quốc-gia. Vậy việc cải-tiến nền giáo-dục quốc-gia là cần-thiết.

Nếu chánh-quyền Sađéc phát-triển được mạnh mẽ nền giáo-dục tỉnh nhà để đào-tạo thật nhiều nhân tài cho đất nước, đó chẳng phải là góp phần làm cho nền giáo-dục nước nhà thêm tiến-bộ sao ?

Sađéc đã nổi tiếng là vùng " địa-linh nhân-kiệt " thì phải xứng đáng là vùng " địa-linh nhân-kiệt " và niềm kiêu-hãnh của người dân Sađéc còn vững cao mãi mãi !.....



T H U T I C H

- SADC xia và nay của HUYNH-MINH
- Địa-phương chí SADC
- Đặc-San kỷ-niệm năm năm tái lập tỉnh SADC
- Các vấn-đề giáo-dục của một nhóm giáo-sư
- Giáo-dục cộng-đồng - một nhóm giáo-sư
- Vấn-đề cải-tổ giáo-dục - NGUYEN-QUYNH-DAO
- Các trường tú tại Việt-Nam - PHAM-VAN-THANG
- Các đặc-san giáo-dục
- Một số luận-văn về giáo-dục.